

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2025

Hải Phòng, tháng 04 năm 2026



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	1
1. Thông tin khái quát	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	11
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	14
4. Định hướng phát triển	26
5. Các nhân tố rủi ro:	29
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025	34
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	34
2. Tổ chức và nhân sự	37
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	49
4. Tình hình tài chính	53
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	56
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	59
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	68
1. Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của ngành giấy bao bì	68
2. Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của Công ty	69
3. Đánh giá kết quả điều hành và triển vọng	70
4. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	70
5. Tình hình tài chính	73
6. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	75
7. Kế hoạch phát triển trong tương lai	75
8. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	76
9. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty	76
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	76
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	76
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty	78
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	78
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	81
1. Hội đồng quản trị	81
2. Ban Kiểm soát	86
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát	87
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	90
1. Ý kiến kiểm toán	90
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	90

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2025**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN CHUNG**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL
- Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số : 0201282851 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 05/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 21/05/2024.
- Vốn điều lệ : 865.543.430.000 đồng (*Tám trăm sáu mươi lăm tỷ, năm trăm bốn mươi ba triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 865.543.430.000 đồng (*Tám trăm sáu mươi lăm tỷ, năm trăm bốn mươi ba triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).
- Địa chỉ : Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Số điện thoại : (84-225) 324 6789
- Website : <https://hhpglobaljsc.com>
- Mã cổ phiếu : HHP
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần HHP GLOBAL (mã số doanh nghiệp 0201282851) tiền thân là Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng, có trụ sở chính tại số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng. Công ty được thành lập ngày 05/11/2012 bởi 05 cổ đông sáng lập với vốn điều lệ ban đầu 18 tỷ đồng để thực hiện dự án tái cấu trúc nhà máy sản xuất giấy Đức Dương.

Sau quá trình cải tạo, nâng cấp nhà máy, ngày 08/08/2013, Công ty đã cho ra đời những cuộn giấy đầu tiên, đánh dấu mốc khởi đầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ nền tảng ban đầu đó, Công ty từng bước mở rộng quy mô, tăng vốn điều lệ, hoàn thiện năng lực quản trị và phát triển thị trường, qua đó chuyển mình từ một doanh nghiệp tái cấu trúc nhà máy cũ thành doanh nghiệp niêm yết có vị thế trong ngành giấy bao bì.

Ngày 08/08/2018, cổ phiếu HHP chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), đánh dấu bước phát triển quan trọng trong quá trình trở thành công ty đại chúng. Đến năm 2021, Công ty chuyển niêm yết sang Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), tạo nền tảng để nâng cao tính minh bạch, năng lực huy động vốn và chuẩn hóa quản trị theo yêu cầu của doanh nghiệp niêm yết. Trải qua nhiều đợt tăng vốn, đến hết năm 2025, vốn điều lệ của Công ty đạt 865.543.430.000 đồng.

Bên cạnh quá trình tăng trưởng về quy mô, HHP từng bước khẳng định vị thế trên thị trường thông qua việc mở rộng năng lực sản xuất, đầu tư nhà máy mới, thực hành ESG, thúc đẩy chuyển đổi số và xây dựng thương hiệu theo định hướng phát triển bền vững. Công ty cũng nhiều năm được ghi danh trong FAST500 - Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam, đồng thời là một trong số ít doanh nghiệp sản xuất giấy tại Việt Nam được cấp chứng chỉ FSC.

Giai đoạn 2024-2025 là bước ngoặt phát triển quan trọng của Công ty. Nếu năm 2024 là năm vận hành thử nghiệm đầy thách thức của Nhà máy HHPPaper Hải Phòng và ghi nhận nhiều dấu mốc nổi bật về quản trị, ESG và chuyển đổi số, thì năm 2025 đánh dấu việc nhà máy chính thức bước sang giai đoạn vận hành thương mại, mở ra giai đoạn chuyển hóa đầu tư thành hiệu quả vận hành, đồng thời tiếp tục củng cố nền tảng phát triển bền vững, quản trị hiện đại và trách nhiệm xã hội của HHP.

Một số mốc sự kiện quan trọng trong lịch sử hình thành phát triển của Công ty:

Năm 2018	- Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành Công ty đại chúng. - Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết cổ phiếu (Mã chứng khoán HHP). Ngày 08/08/2018, cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch trên sàn chứng khoán HNX với mã chứng khoán là HHP.
Năm 2019	- Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức và Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ, theo đó, vốn điều lệ của Công ty tăng từ 100 tỷ đồng lên 180 tỷ đồng.
Năm 2020	- Công ty đã nhận được Quyết định chủ trương đầu tư số 2062/QĐ-UBND UBND thành phố Hải Phòng chấp thuận cho Công ty thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy giấy Hoàng Hà tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. - Công ty lần đầu tiên được ghi danh trong top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng FAST500 (đứng thứ 130/500)
Năm 2021	- Ngày 3/3/2021, cổ phiếu của Công ty đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên sàn HSX. - Ngày 22/11/2021, Công ty nhận được Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 3356/QĐ-UBND của UBND thành phố Hải Phòng chấp thuận cho Công ty thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. - Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức, Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ, theo đó, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 300.698.240.000 đồng. - Công ty tiếp tục được ghi danh trong top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng FAST500 (đứng thứ 49/500).
Năm 2022	- Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức, theo đó vốn điều lệ của Công ty tăng lên là 320.238.100.000 đồng. - Công ty được ghi danh trong top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng FAST500 (đứng thứ 36/500).

Năm 2023	- Công ty hoàn thành chào bán cổ phiếu riêng lẻ, nâng vốn điều lệ lên 620.238.100.000 đồng. - Ngày 06/07/2023, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần HHP GLOBAL. - Công ty tiếp tục được ghi danh trong FAST500 và đạt Top 2 doanh nghiệp sản xuất kinh doanh giấy có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam. - Ngày 13/10/2023, Công ty đạt Top 3 Cuộc thi Sáng kiến ESG Việt Nam 2023. - Ngày 23/12/2023, Công ty tổ chức Lễ kỷ niệm 10 năm hoạt động, ra mắt bộ nhận diện thương hiệu HHP GLOBAL và khánh thành Nhà máy HHPPaper Hải Phòng.
Năm 2024	- Tháng 01/2024, Nhà máy HHPPaper Hải Phòng được Hội đồng Công trình xanh Hoa Kỳ (U.S. Green Building Council) cấp chứng nhận LEED Silver. - Trong các tháng 4–5/2024, Công ty hoàn tất các đợt tăng vốn, nâng vốn điều lệ lên 865.543.430.000 đồng. - Ngày 16/05/2024, Công ty khởi động chương trình “Hành trình Kiến tạo Văn hóa Hạnh phúc”. - Ngày 13/06/2024, Tuyên bố chiến lược phát triển bền vững và thực hành ESG năm 2023 bằng tiếng Việt và tiếng Anh trên Website chính thức của Công ty. - Ngày 17/08/2024, thương hiệu HHPPaper được vinh danh Top 20 Thương hiệu Xanh Thân thiện với Môi trường năm 2024. - Ngày 07/11/2024, Công ty khởi động hoạt động kiểm kê khí nhà kính và lập Báo cáo ESG năm 2024. - Ngày 27/12/2024, Công ty nghiệm thu Dự án triển khai giải pháp 3S iFactory tại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng.
Năm 2025	- Ngày 04/02/2025, Công ty nhận được Thông báo số 710/BTNMT-KSONMT của Bộ Tài nguyên Môi trường, cho phép kết thúc giai đoạn vận hành thử nghiệm để bước sang giai đoạn vận hành chính thức Nhà máy HHPPaper Hải Phòng. - Ngày 10/04/2025, Công ty khởi động dự án xây dựng và rà soát chiến lược BSC - KPI năm 2025. - Ngày 24/06/2025, Công ty khởi động chương trình “Hành trình Khai phóng tiềm năng sức mạnh đội ngũ”. - Ngày 31/07/2025, Công ty được Ban chấp hành liên đoàn lao động thành phố Hải Phòng trao tặng bằng khen về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” giai đoạn 2020-2025. - Ngày 08/08/2025, Công ty chính thức công bố Báo cáo ESG 2024 bằng tiếng Việt và tiếng Anh, đồng thời xác định việc lập báo cáo ESG sẽ được duy trì định kỳ hằng năm. - Ngày 07/10/2025, Công ty triển khai kế hoạch “Kiểm toán toàn diện hiệu quả sử dụng các nguồn tài nguyên” tại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng. - Ngày 22–23/11/2025, Công ty đồng hành tổ chức vòng loại “Giải vô địch Kéo co Thanh niên - Cúp nước tăng lực ROCKSTART 2025” tại Tiên Lãng, Hải Phòng. - Công ty tiếp tục được ghi danh trong FAST500 (đứng thứ 82/500).

Một số hình ảnh của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL:



Trụ sở chính Công ty Cổ phần HHP GLOBAL tại 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng



Khai trương giao dịch cổ phiếu HHP trên sàn HSX



Nhà máy HHPPaper Hải Phòng tại CCN TT Tiên Lăng, xã Tiên Lăng, Hải Phòng



Chứng nhận LEED SLIVER của Nhà máy HHPPaper Hải Phòng



Dây chuyền sản xuất chính Nhà máy HHPaper Hải Phòng



Sản phẩm giấy bao bì của HHP



HHP nhận Cúp vinh danh Top 3 Cuộc thi Sáng kiến ESG Việt Nam 2023



HHP nhận Biên bản thỏa thuận hợp tác dành cho Doanh nghiệp tiên phong từ Đại diện Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và đầu tư, Lãnh đạo Cục phát triển Doanh nghiệp và Lãnh đạo USAID



HHP nhận danh hiệu Thương hiệu HHPaper đạt Top 20 Thương hiệu Xanh Thân Thiện Với Môi Trường năm 2024



HHP nhận bằng khen Công đoàn Công ty có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động" giai đoạn 2020-2025 do Ban chấp hành liên đoàn lao động thành phố Hải Phòng trao tặng



Chứng nhận Top 20
Thương hiệu Xanh Thân Thiện Với Môi Trường



Bảng khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua
"Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động"
giai đoạn 2020-2025



Giấy khen về thành tích chấp hành tốt Chính sách, Pháp luật Thuế của Công ty



Bảng khen về thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực
cho sự phát triển KT-XH của thành phố
Hải Phòng năm 2021



Giấy khen về thành tích đóng góp trong xây dựng
phát triển KT và ASXH của huyện Tiên Lãng,
thành phố Hải Phòng năm 2022



Tập thể CBCNV trước sảnh Văn phòng Công ty



Ban lãnh đạo và cổ đông HHP tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025



CBCNV HHP tại buổi Workshop The Power of 1 Team - 1 Goal - 1 Spirit tháng 11/2025

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0201282851 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 05/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 21/05/2024, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701 (Chính)
2	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
	Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa, giấy nhãn và giấy bìa	
3	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
	Chi tiết: Sản xuất giấy viết, giấy in, giấy tráng phấn. Sản xuất, gia công giấy vệ sinh	
4	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
	Chi tiết: Giấy, bìa carton, giấy tráng phấn	
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
	Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu giấy, bao bì bằng giấy, bao bì từ plastic, bột giấy, nguyên phụ liệu ngành giấy và các sản phẩm liên quan về giấy; vật liệu xây dựng; thiết bị văn phòng (ngoại trừ văn hoá phẩm và các vật phẩm ghi hình); Tư vấn hồ sơ xin cấp chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC)	
6	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
	Chi tiết: Phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không bao gồm bán buôn các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường), nguyên liệu làm giấy	
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
	Chi tiết: Máy móc, thiết bị ngành giấy. Thiết bị thủy lực, máy nén khí, máy cơ khí, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị bảo hộ lao động	
8	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
	Chi tiết: Bán buôn than đá (bao gồm tinh quặng Graphite)	
9	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
	Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	
10	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
11	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
	Chi tiết: Lắp đặt máy móc, thiết bị ngành giấy	
12	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
	Chi tiết: Chuyển giao công nghệ sản xuất giấy; Tư vấn về dịch vụ giảm thải phát thải CO2 ra môi trường, cơ chế phát triển sạch (CDM), cơ chế phát triển bền vững (SDM)	
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
	Chi tiết: Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua	
14	Bốc xếp hàng hóa	5224
15	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
16	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
17	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
	Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh. Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng	
18	Phá dỡ	4311
19	Chuẩn bị mặt bằng	4312
	Chi tiết: San lấp mặt bằng	
20	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
	Chi tiết: Tư vấn lập dự án. Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu công trình xây dựng	
21	Xây dựng nhà để ở	4101
22	Xây dựng nhà không để ở	4102
23	Xây dựng công trình đường sắt	4211

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
24	Cho thuê xe có động cơ	7710
	Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác	
25	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26	Xây dựng công trình điện	4221
27	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
	Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi	
28	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
	Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	
29	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
	Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	
30	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
	Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cơ sở hạ tầng khu đô thị	
31	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
	Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến có nguồn gốc hợp pháp	
32	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499
	Chi tiết: Dịch vụ mua bán nợ	
33	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
	Chi tiết: Dịch vụ môi giới và tư vấn mua bán nợ.	
34	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
	Chi tiết: Trồng rừng, khai thác gỗ rừng trồng	
35	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
	Chi tiết: Bán buôn hạt giống cây (không bao gồm động vật hoang dã và động vật quý hiếm)	
36	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
	Chi tiết: Nghiên cứu biến đổi gene cho cây trồng	
37	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
	Chi tiết: Nghiên cứu thị trường, nghiên cứu và phát triển (R&D) tập trung	
38	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
	Chi tiết: Nghiên cứu, sáng chế xử lý rác thải, tái chế rác thải, công nghệ xanh liên quan đến tái chế giấy	
39	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
40	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
41	Tái chế phế liệu	3830
	Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại – Tái chế phế liệu phi kim loại	

(Nguồn: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)

2.2. Địa bàn kinh doanh

- Thị trường nội địa: Hải Phòng, Hà Nội, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Ninh, Bắc Ninh...
- Thị trường nước ngoài: Trung Quốc, Bangladesh, Myanmar...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị:

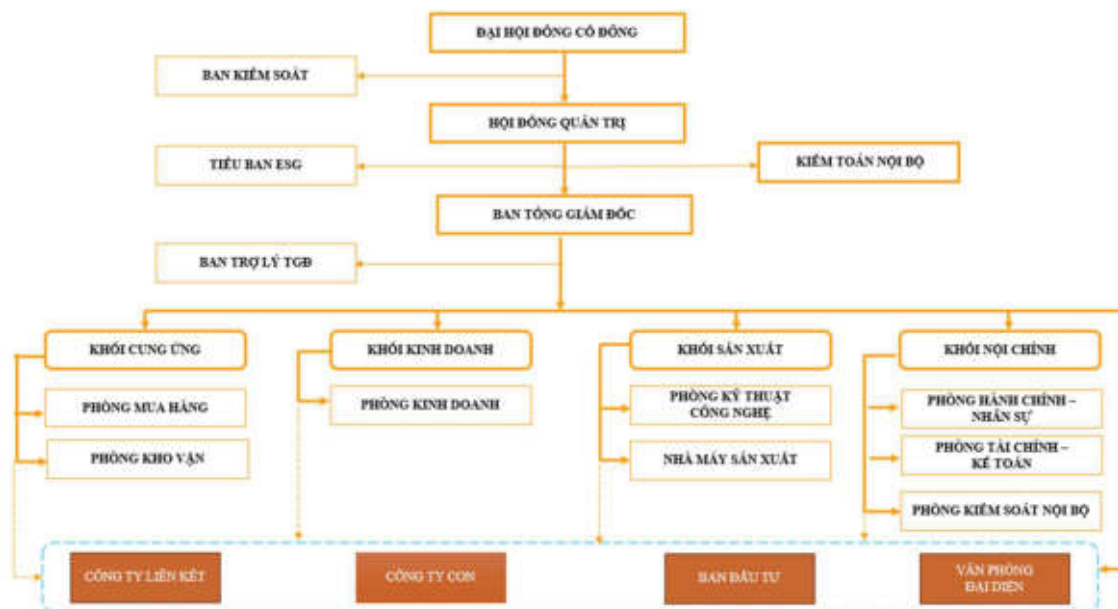
Mô hình quản trị của Công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị: Thời điểm hiện tại gồm 06 thành viên, trong đó có 01 chủ tịch Hội đồng quản trị, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát: 03 thành viên, trong đó có 01 Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên Ban Kiểm soát.
- Ban Điều hành: Thời điểm hiện tại gồm 05 thành viên, trong đó có 01 Tổng Giám đốc, 03 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL



(Nguồn: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)

➤ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;
- Quyết định số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Quyết định số lượng thành viên HĐQT;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

➤ Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp

của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ;

Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|-------------------------|------------|
| ○ Bà Trịnh Thị Hương | Trưởng ban |
| ○ Bà Đinh Thị Hồng | Thành viên |
| ○ Bà Đinh Thị Bích Hạnh | Thành viên |

➤ Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty, do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 06 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| ○ Bà Nguyễn Thị Thu Thủy | Chủ tịch HĐQT |
| ○ Bà Trần Thị Thu Phương | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| ○ Bà Nguyễn Thị Ngân | Thành viên HĐQT độc lập |
| ○ Ông Bùi Minh Đức | Thành viên HĐQT không điều hành |
| ○ Bà Lê Thị Nguyên | Thành viên HĐQT độc lập |
| ○ Ông Nguyễn Minh Tú | Thành viên HĐQT không điều hành |

(ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT là ông Nguyễn Tiến Vinh, đồng thời phê duyệt điều chỉnh giảm số lượng thành viên HĐQT từ 07 xuống 06 thành viên).

➤ Tiểu ban Chiến lược Phát triển bền vững

Tiểu Ban Chiến lược Phát triển bền vững - gọi tắt là Tiểu ban ESG, trực thuộc Hội đồng quản trị, có nhiệm vụ chính như sau:

- Xây dựng chiến lược phát triển bền vững cho HHP GLOBAL nhằm tích hợp các yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) vào hoạt động kinh doanh hàng ngày để xây dựng một doanh nghiệp bền vững, minh bạch và đáng tin cậy đối với cổ đông, khách hàng cũng như nhà đầu tư và cộng đồng;
- Thúc đẩy sự đổi mới và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp;
- Triển khai các chính sách, chương trình và sáng kiến ESG một cách hiệu quả, hướng đến việc lập báo cáo phát triển bền vững định kỳ đảm bảo sự phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế như GRI (Global Reporting Initiative); Chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động và lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính.

➤ Tổ Kiểm toán nội bộ

Là bộ phận chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT về công tác kiểm toán nội bộ, cụ thể là:

- Đưa ra đảm bảo thông qua việc kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm giúp Công ty đạt được các mục tiêu chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính;
- Đưa ra các phân tích chuyên sâu và các kiến nghị dựa trên đánh giá dữ liệu và các quy trình của Công ty;
- Đưa ra các tư vấn, kiến nghị một cách độc lập khách quan: Thực hiện các hoạt động tư vấn liên quan đến quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ phù hợp với Công ty;
- Thực hiện kiểm toán trước: được thực hiện trước khi diễn ra việc thực hiện các dự án, chương trình kế hoạch hoạt động của bộ phận/đơn vị được kiểm toán, nhằm đánh giá độ tin cậy của các thông tin, tài liệu, tính kinh tế, tính khả thi và hiệu quả của dự án, chương trình, kế hoạch hoạt động; giúp các cấp quản lý có được những thông tin tin cậy để đưa ra các quyết định;
- Thực hiện kiểm toán đồng thời: được thực hiện trong khi việc thực hiện các dự án, chương trình kế hoạch hoạt động của bộ phận/đơn vị được kiểm toán đang diễn ra, nhằm đánh giá tiến độ, chất lượng quá trình thực hiện hoạt động; phát hiện và kiến nghị kịp thời các biện pháp sửa chữa những sai lệch, thiếu sót, yếu kém trong quá trình thực hiện dự án, chương trình, kế hoạch hoạt động, nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhất các mục tiêu của dự án, kế hoạch của bộ phận/đơn vị được kiểm toán;
- Thực hiện kiểm toán sau: được thực hiện sau khi việc thực hiện dự án, chương trình, kế hoạch hoạt động của bộ phận/đơn vị được kiểm toán đã hoàn thành, nhằm thực hiện các nội dung, mục tiêu kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động đối với hoạt động của bộ phận/đơn vị được kiểm toán;
- Tư vấn cho Công ty trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả;
- Báo cáo định kỳ về mục đích, quyền hạn, trách nhiệm và hiệu suất của bộ phận kiểm toán nội

bộ/tổ kiểm toán nội bộ liên quan đến kế hoạch kiểm toán nội bộ của Công ty;

- Kiểm tra và đánh giá các hoạt động cụ thể theo yêu cầu của Ban điều hành và Hội đồng quản trị.

➤ Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Cơ cấu Ban Tổng giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|------------------------------|---|
| ○ Bà Trần Thị Thu Phương | Tổng Giám đốc |
| ○ Ông Nguyễn Tiến Vinh | Phó Tổng giám đốc sản xuất (miễn nhiệm từ ngày 20/06/2025) |
| ○ Ông Nguyễn Vinh Quang | Phó Tổng Giám đốc vận hành |
| ○ Bà Nguyễn Trần Phương Linh | Phó Tổng Giám đốc kinh doanh (Bổ nhiệm ngày 01/04/2026) |
| ○ Ông Trần Trung Kiên | Phó Tổng Giám đốc sản xuất kiêm Giám đốc Nhà máy (Bổ nhiệm ngày 01/04/2026) |

➤ Ban Trợ lý Tổng Giám đốc

- Chức năng:

Tham mưu, hỗ trợ Tổng Giám đốc trong công tác điều hành; là đầu mối tổng hợp, điều phối thông tin phục vụ quản trị điều hành, công bố thông tin, quan hệ nhà đầu tư (IR), ESG, truyền thông, công nghệ thông tin và quản trị nền tảng số của Công ty.

- Nhiệm vụ:

- Tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc trong công tác điều hành; tổng hợp thông tin, chuẩn bị nội dung làm việc và theo dõi việc triển khai các chỉ đạo, quyết định của Ban Lãnh đạo.

- Thực hiện công tác thư ký điều hành, bao gồm sắp xếp lịch làm việc, lịch họp, lịch công tác; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, báo cáo, biên bản và các nội dung phục vụ hoạt động của Tổng Giám đốc.

- Tổ chức, tổng hợp và chuẩn hóa hệ thống báo cáo quản trị định kỳ, phục vụ công tác điều hành và ra quyết định của Ban Lãnh đạo.

- Theo dõi, đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, chỉ đạo của Tổng Giám đốc; phối hợp với các phòng ban, bộ phận trong xử lý các vấn đề phát sinh.

- Tham gia điều phối, theo dõi triển khai các dự án, chương trình trọng điểm của Công ty như chuyển đổi số, hệ thống quản trị, cải tiến vận hành, ESG và các chương trình quản trị nội bộ khác.

- Thực hiện công tác quan hệ nhà đầu tư (IR), công bố thông tin và phối hợp chuẩn bị các tài liệu phục vụ cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan quản lý; hỗ trợ tổ chức Đại hội đồng cổ đông và các sự kiện doanh nghiệp.

- Phối hợp triển khai các hoạt động liên quan đến ESG, truyền thông doanh nghiệp, quản trị website, quản lý nội dung các kênh thông tin và hình ảnh thương hiệu của Công ty.

- Phối hợp quản lý, vận hành và đề xuất cải tiến các nền tảng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản trị, điều hành và truyền thông nội bộ.

- Thực hiện vai trò đầu mối điều phối thông tin giữa Ban Lãnh đạo và các phòng ban, bộ phận trong Công ty.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng Giám đốc.

❖ Các Khối, Phòng chức năng:

➤ *Khối cung ứng*

(1) Phòng Mua hàng

- Chức năng:

- Đảm bảo nguồn cung ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hóa chất phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh trong từng gian đoạn (cả ngắn hạn lẫn dài hạn).

- Nhiệm vụ:

- Phát triển nhà cung cấp đảm bảo tính đa dạng, cạnh tranh về giá cả, chất lượng.
- Lập kế hoạch và thực hiện việc mua nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hóa chất đảm bảo nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Tham mưu cho BLĐ về chiến lược mua hàng hiệu quả trong từng gian đoạn (ngắn hạn, dài hạn)

(2) Phòng Kho vận

Phòng Kho vận có 02 bộ phận: Tổ Kho và Tổ Vận Tải.

- Chức năng:

- Đảm bảo an toàn (số lượng, chất lượng) cho hàng hóa (nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hóa

chất, thành phẩm) trong quá trình nhập kho, lưu kho, xuất kho.

- Đảm bảo công tác vận chuyển, bốc xếp hàng hóa an toàn, hiệu quả phục vụ các kế hoạch sản xuất, kinh doanh.
- Nhiệm vụ:
- Thực hiện hoạt động nhập kho/ xuất kho đảm bảo kế hoạch sản xuất. Quản lý tồn kho. Sắp xếp hàng hóa trong kho. Thực hiện hoạt động đảm bảo an toàn (an toàn pccn, an toàn hóa chất...) tại các kho hàng.
 - Lập kế hoạch và thực hiện vận chuyển hàng hóa, bốc xếp hàng hóa an toàn, hiệu quả đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty.

➤ **Khối kinh doanh**

(3) Phòng Kinh doanh

- Chức năng:
- Phát triển thị phần (kênh bán, khách hàng), thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm.
 - Gia tăng doanh thu, lợi nhuận thông qua các kế hoạch, chiến lược marketing và bán hàng.
 - Tham mưu BLĐ trong việc xây dựng chiến lược kinh doanh (ngắn hạn, dài hạn) bao gồm cả chiến lược về sản phẩm.
- Nhiệm vụ:
- Lập kế hoạch và thực hiện hoạt động tìm kiếm khách hàng, bán hàng, thu hồi công nợ.
 - Quản lý danh sách khách hàng. Lập kế hoạch và thực hiện hoạt động chăm sóc khách hàng, đảm bảo sự hài lòng khách hàng.

➤ **Khối sản xuất**

(4) Phòng Kỹ thuật Công nghệ

- Chức năng:
- Nghiên cứu, phát triển các tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ, quy trình công nghệ mới, công nghệ tiên tiến.
 - Đảm bảo sự tuân thủ tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình công nghệ trong sản xuất.
 - Tham mưu BLĐ trong việc áp dụng vào hoạt động sản xuất nhằm tối ưu nâng cao năng lực sản xuất, tối ưu vận hành sản xuất...
- Nhiệm vụ:
- Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình công nghệ và áp dụng trong quá trình thực hiện sản xuất.
 - Quản lý tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình công nghệ
 - Kiểm tra chất lượng hàng hóa (đầu vào: nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hóa chất/ đầu ra: sản phẩm)

- Quản lý dự án nhà máy thông minh.

(5) Nhà máy sản xuất

Nhà máy Sản xuất gồm 02 Phân xưởng: Phân xưởng sản xuất, Phân xưởng Sửa chữa bảo dưỡng.

- Chức năng:
 - Quản lý hoạt động sản xuất đáp ứng nhu cầu kinh doanh.
 - Đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình công nghệ trong quá trình sản xuất, tối ưu hóa nguồn lực sản xuất.
 - Đảm bảo công tác an toàn (an toàn vệ sinh lao động, an toàn pccn, hóa chất...) trong quá trình sản xuất.
 - Quản lý máy móc thiết bị, đảm bảo thiết bị máy móc luôn trong tình trạng tốt.
- Nhiệm vụ:
 - Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện sản xuất hàng hóa đáp ứng nhu cầu kinh doanh.
 - Quản lý, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị đúng tiêu chuẩn kỹ thuật.
 - Thực hiện công tác An toàn vệ sinh lao động, PCCN, An toàn môi trường.
 - Tham gia quản lý dự án nhà máy thông minh

➤ Khối Nội chính

(6) Phòng Hành chính Nhân sự

Phòng Hành chính Nhân sự gồm 02 nhóm: Nhóm Nhân sự và Nhóm Hành chính.

- Chức năng:
 - Quản trị nguồn nhân lực, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân sự cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn.
 - Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, phát triển văn hóa doanh nghiệp và bảo đảm công tác hành chính, hậu cần phục vụ hoạt động của Công ty.
 - Tham mưu xây dựng cơ cấu tổ chức, hệ thống chính sách và quy trình liên quan đến nhân sự, hành chính.
- Nhiệm vụ:
 - Thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo, phát triển nhân sự và quản lý dữ liệu nhân sự.
 - Triển khai chính sách lương, thưởng, phúc lợi, quan hệ lao động và các thủ tục nhân sự theo quy định của Công ty và pháp luật.
 - Tổ chức các chương trình gắn kết nhân viên, phát triển văn hóa doanh nghiệp.
 - Thực hiện công tác hành chính, lễ tân, hậu cần, mua sắm và quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc, bảo hộ lao động.

- Phối hợp quản lý công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy và môi trường tại Công ty.

(7) Phòng Tài chính Kế toán

Phòng Tài chính Kế toán gồm 02 nhóm: Nhóm Tài chính và Nhóm Kế toán.

- Chức năng:
 - Quản trị nguồn vốn, dòng tiền và hiệu quả tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.
 - Tổ chức công tác kế toán, hạch toán và lập báo cáo tài chính theo đúng quy định.
- Nhiệm vụ:
 - Phân tích tài chính, quản trị dòng tiền, cơ cấu vốn và tham mưu phương án sử dụng vốn hiệu quả.
 - Kiểm soát doanh thu, chi phí, lợi nhuận và các chỉ tiêu tài chính.
 - Tổ chức thực hiện và kiểm soát công tác hạch toán kế toán, thanh toán, công nợ, quỹ tiền mặt và các nghiệp vụ tài chính kế toán phát sinh.
 - Lập báo cáo tài chính, báo cáo quản trị và cung cấp thông tin phục vụ công tác điều hành.

(8) Phòng Kiểm soát Nội bộ

- Chức năng:
 - Kiểm soát việc tuân thủ các quy định của Công ty và quy định pháp luật trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Tham mưu cho Ban Lãnh đạo về quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ.
- Nhiệm vụ:
 - Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất đối với việc tuân thủ quy trình, quy định và việc sử dụng nguồn lực tại các đơn vị.
 - Phối hợp nhận diện rủi ro, kiến nghị cải tiến quy trình, quy định nhằm hạn chế và phòng ngừa rủi ro.
 - Điều tra, xác minh các hành vi vi phạm quy định nội bộ, đạo đức kinh doanh; đề xuất biện pháp xử lý phù hợp.
 - Hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị nâng cao nhận thức và năng lực quản trị rủi ro.

➤ Văn phòng đại diện

- Chức năng:

Thực hiện chức năng đại diện, liên lạc và hỗ trợ Công ty trong công tác kết nối thị trường, đối tác và xúc tiến hoạt động kinh doanh.
- Nhiệm vụ:
 - Thực hiện chức năng văn phòng liên lạc theo phạm vi được Công ty phân công.

- Thu thập, cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ Công ty tiếp cận khách hàng, đối tác và cơ hội hợp tác mới.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xúc tiến, hỗ trợ hoạt động kinh doanh theo từng giai đoạn.

➤ Ban đầu tư

- Chức năng:

Quản lý, theo dõi và tham mưu công tác đầu tư tại các công ty con, trọng tâm là các dự án đầu tư đang triển khai tại đơn vị thành viên của Công ty.

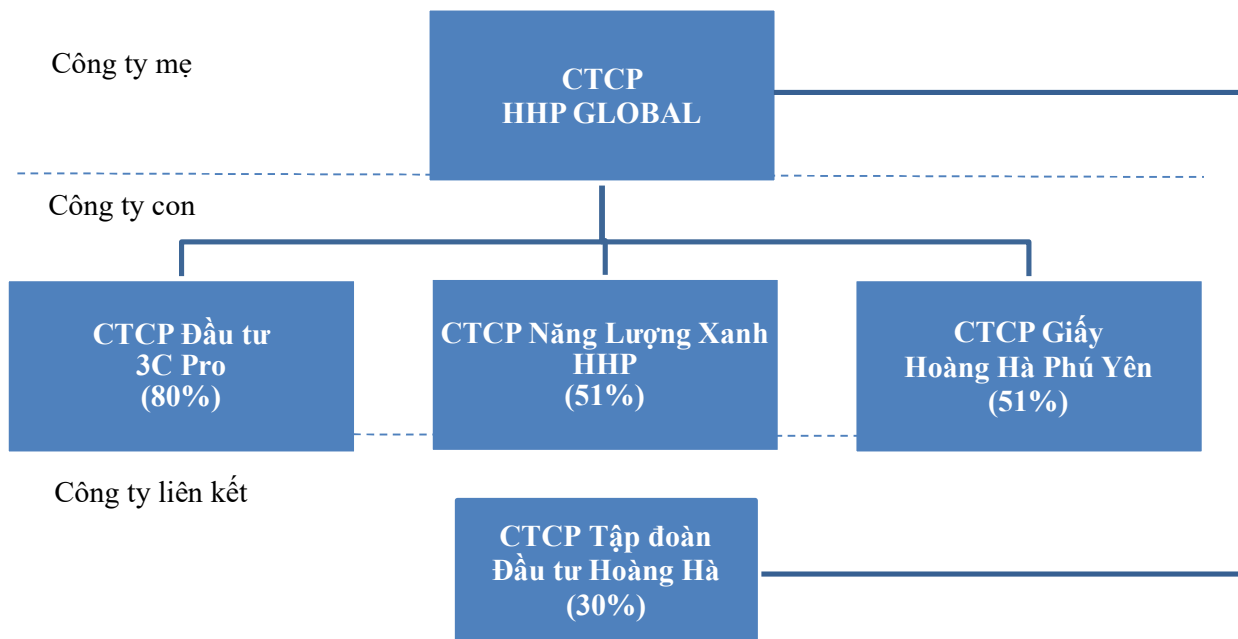
- Nhiệm vụ:

- Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các dự án đầu tư tại công ty con, đặc biệt là Dự án Nhà máy sản xuất giấy của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên.
- Tham mưu cho Ban Lãnh đạo về kế hoạch vốn, tiến độ đầu tư, hiệu quả đầu tư và các vấn đề phát sinh liên quan đến dự án của công ty con.
- Phối hợp với công ty con và các đơn vị liên quan trong công tác quản lý tiến độ, hồ sơ, thủ tục và triển khai đầu tư theo đúng kế hoạch.
- Tổng hợp, lập báo cáo và đánh giá định kỳ về tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư và các rủi ro liên quan để phục vụ công tác quản trị, điều hành.

3.3. Các công ty con, công ty liên kết:

HHP được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL và các văn bản pháp luật có liên quan khác. Công ty hiện còn 03 Công ty con (*trong năm 2025 Công ty đã thoái vốn 01 Công ty con là Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam*) và 01 Công ty liên kết, cụ thể:

Sơ đồ 2: Cơ cấu tổ chức của Công ty



❖ **Công ty mẹ: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Địa chỉ Nhà máy: Lô CN2 Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: 0225 324 6789
- Mã số doanh nghiệp: 0201282851 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cấp ngày 05/11/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 21/05/2024.
- Website: <https://hhpglobaljsc.com/>
- Email: info@hhpglobaljsc.com
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh Giấy bao bì và các sản phẩm liên quan.
- Sản phẩm chính: Giấy bao bì carton (Medium, Testliner, Kraftliner).

❖ **Công ty con: Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro** (Thời điểm bắt đầu trở thành Công ty con: 19/09/2023)

- Địa chỉ: 771 Quang Trung, Phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 0889717919
- Mã số doanh nghiệp: 0109749005 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/09/2021, thay đổi ĐKKD lần thứ 4 ngày 14/08/2023
- Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2025: 18.000.000.000 đồng, trong đó Công ty Cổ phần HHP GLOBAL góp 14.400.000.000 đồng, tương đương 80%.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh các sản phẩm khác từ giấy và bìa
- Sản phẩm chính: Giấy tiêu dùng.

- ❖ **Công ty con: Công ty Cổ phần Năng Lượng Xanh HHP** (Thời điểm bắt đầu trở thành Công ty con: 03/11/2023)
 - Địa chỉ: Lô CN2 Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
 - Điện thoại: 0903290232
 - Mã số doanh nghiệp: 0202211229 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng cấp lần đầu ngày 14/08/2023.
 - Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2025: 10.000.000.000 đồng, trong đó Công ty Cổ phần HHP GLOBAL góp 5.100.000.000 đồng, tương đương 51%.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Vận hành nồi hơi
 - Sản phẩm chính: Cung cấp dịch vụ vận hành nồi hơi

Công ty CP Năng Lượng Xanh HHP được thành lập để triển khai việc vận hành nồi hơi cho Nhà máy HHPaper Hải Phòng cũng như các Nhà máy sản xuất giấy của các Công ty con thuộc hệ thống của HHP sau này.
- ❖ **Công ty con: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên** (Thời điểm bắt đầu trở thành Công ty con: 10/01/2024)
 - Địa chỉ: Lô E8 Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu, Xã Xuân Lộc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam
 - Điện thoại: 0913253556
 - Mã số doanh nghiệp: 4401076331 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 27/04/2020, thay đổi ĐKKD lần thứ 7 ngày 02/04/2025.
 - Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2025: 307.000.000.000 đồng, trong đó Công ty Cổ phần HHP GLOBAL góp 156.570.000.000 đồng, tương đương 51%.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất giấy.
 - Sản phẩm chính: Giấy bao bì carton (Medium, Testliner)

Công ty CP Giấy Hoàng Hà Phú Yên hiện đang triển khai dự án đầu tư Nhà máy giấy công suất 100.000 tấn/năm với 2 dòng giấy bao bì là Medium (giấy lớp sóng) và Testliner (giấy lớp mặt) tại Lô E8 Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu, xã Xuân Lộc, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.
- ❖ **Công ty liên kết: Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà** (Thời điểm bắt đầu trở thành Công ty liên kết: tháng 09/2020)
 - Địa chỉ: Lô 3, tổ 40 TT Nhà hát kịch, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Mã số doanh nghiệp: 0108828180 do sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/07/2019 và thay đổi lần thứ 1 ngày 18/12/2019.
 - Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2025: 100 tỷ đồng; trong đó, Công ty Cổ phần HHP GLOBAL góp 30 tỷ đồng tương đương 30%.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Bất động sản, thương mại giấy và các sản phẩm liên quan ngành giấy.

Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà hiện vẫn đang tiếp tục triển khai dự án đầu tư xây dựng Nhà ở thương mại Hoàng Hà Riverside tại phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng.

4. Định hướng phát triển

Với định hướng phát triển gắn liền thông điệp “GO GREEN! HÃY SỐNG XANH!” và sứ mệnh “Vì một Thế giới Xanh - Hạnh phúc - Thịnh vượng”, HHP hướng tới xây dựng và phát triển thành hệ sinh thái xanh, hạnh phúc, thịnh vượng và phát triển bền vững hàng đầu tại Việt Nam, đồng thời từng bước khẳng định vị thế của một thương hiệu Việt uy tín trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Trong quá trình phát triển, Công ty không chỉ tập trung vào mục tiêu tăng trưởng và hiệu quả kinh doanh, mà còn chú trọng tạo ra giá trị bền vững cho cộng đồng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường. HHP cam kết thực hiện các nguyên tắc về Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG), kiên định theo đuổi chiến lược phát triển bền vững và hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng không (Net Zero) trước năm 2035.

HHP tiếp tục duy trì định hướng phát triển trên cơ sở các nguyên tắc cốt lõi gồm: phát triển sản xuất kinh doanh bền vững; kiên định với các mục tiêu chiến lược; đồng hành cùng các bên liên quan trên cơ sở hài hòa lợi ích; xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn, lành mạnh và tạo điều kiện phát triển cho người lao động; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; bảo đảm tính minh bạch đối với cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan; đồng thời gia tăng đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội.

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

HHP định hướng phát triển bền vững là mục tiêu xuyên suốt trong chiến lược phát triển trung và dài hạn. Công ty từng bước tích hợp các nguyên tắc về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào hoạt động quản trị, sản xuất, kinh doanh và quan hệ với các bên liên quan, nhằm bảo đảm sự hài hòa giữa hiệu quả kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.

Trên cơ sở đó, Công ty tập trung phát triển mô hình nhà máy xanh, hiện đại, thông minh; nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên; đẩy mạnh tự động hóa, chuyển đổi số trong quản trị và sản xuất; đồng thời cải tiến liên tục chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng, qua đó củng cố năng lực cạnh tranh và vị thế của HHP trên thị trường.

HHP đặt mục tiêu xây dựng hệ sinh thái gồm 20 doanh nghiệp phát triển bền vững trong hệ thống HHP GLOBAL trước năm 2030, từng bước hình thành mạng lưới liên kết có khả năng cộng hưởng về nguồn lực, công nghệ, thị trường và quản trị. Cùng với đó, Công ty tiếp tục theo đuổi các mục tiêu phát triển dài hạn, bao gồm giảm dần mức độ phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, gia tăng sử dụng các nguồn năng lượng thân thiện với môi trường, tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm giảm phát thải khí nhà kính và hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng không (Net Zero) trước năm 2035.

Trong lĩnh vực nhân sự, HHP hướng tới bảo đảm 100% người lao động được tham gia đào tạo và phát triển trí thông minh cảm xúc (EQ), phấn đấu đến trước năm 2030 có 90% nhân viên cảm nhận được sự vui vẻ, thỏa mãn và hạnh phúc trong cuộc sống; đồng thời nâng thu nhập bình quân của người lao động lên mức gấp 5 lần mức lương tối thiểu vùng áp dụng cùng thời điểm.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

 Về quản trị doanh nghiệp

Công ty xác định con người là yếu tố nền tảng đối với sự phát triển bền vững và năng lực cạnh tranh dài hạn. HHP tiếp tục xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tạo điều kiện phát triển nghề nghiệp và cơ hội thăng tiến cho người lao động; đồng thời chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân sự về chuyên môn, kỹ thuật, năng lực quản trị và trí thông minh cảm xúc (EQ).

Công ty thúc đẩy bình đẳng giới trong chính sách nhân sự, bảo đảm người lao động có cơ hội phát huy năng lực trên cơ sở công bằng, minh bạch và phù hợp với yêu cầu công việc. Bên cạnh đó, HHP tiếp tục áp dụng tư duy Kaizen, khuyến khích cải tiến liên tục trong toàn hệ thống, nâng cao ý thức tiết kiệm, hiệu quả và trách nhiệm trong thực thi công việc.

HHP kiên trì định hướng quản trị theo quy trình, chuẩn hóa hệ thống vận hành, nâng cao chất lượng thực thi, kiểm soát chi phí, rút ngắn thời gian xử lý và từng bước hoàn thiện nền tảng quản trị phục vụ cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Về đầu tư mở rộng quy mô sản xuất

Cùng với việc đưa Nhà máy HHPPaper Hải Phòng công suất 100.000 tấn/năm vào vận hành, Công ty tiếp tục triển khai chiến lược mở rộng quy mô sản xuất thông qua đầu tư vào các đơn vị có tiềm năng trong lĩnh vực giấy. Việc nắm quyền chi phối tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên là một bước đi quan trọng trong chiến lược mở rộng năng lực sản xuất và hiện diện của HHP tại các khu vực trọng điểm.

Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà Phú Yên có công suất thiết kế 100.000 tấn/năm hiện đang được Công ty tập trung triển khai để sớm đưa vào vận hành thử nghiệm. Khi đi vào hoạt động, dự án được kỳ vọng sẽ góp phần gia tăng năng lực cung ứng, mở rộng thị trường tại khu vực miền Trung và tạo thêm giá trị kinh tế, xã hội theo định hướng phát triển bền vững của HHP.

Về công tác tổ chức sản xuất

Nhà máy HHPPaper Hải Phòng đã bước vào giai đoạn vận hành thương mại từ ngày 04/02/2025. Trong năm 2025 và các giai đoạn tiếp theo, Công ty tập trung tổ chức sản xuất theo hướng ổn định, an toàn, hiệu quả và bền vững.

Các trọng tâm chính bao gồm: đào tạo và phát triển đội ngũ để từng bước làm chủ thiết bị, công nghệ và quy trình sản xuất; bảo đảm nguồn cung nguyên vật liệu, hóa chất và đơn hàng phù hợp với từng giai đoạn vận hành; xây dựng kế hoạch sản xuất bám sát nhu cầu thị trường; thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ nhằm duy trì tình trạng vận hành ổn định của dây chuyền; tăng cường kiểm soát chất lượng ở từng công đoạn và đầu ra thành phẩm; đồng thời kiểm soát chi phí sản xuất gắn với mục tiêu hiệu quả kinh tế và bảo vệ môi trường.

Về công tác quản lý tài chính

Trong bối cảnh Nhà máy HHPPaper Hải Phòng chuyển sang giai đoạn vận hành thương mại, công tác quản lý tài chính tiếp tục được Công ty thực hiện theo hướng chặt chẽ, linh hoạt và thận trọng. HHP ưu tiên bảo đảm cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh thường xuyên và nhu cầu đầu tư theo kế hoạch.

Công ty tiếp tục gắn quản trị tài chính với quản trị bán hàng và công nợ; thực hiện sàng lọc khách hàng, kiểm soát rủi ro tín dụng, đẩy mạnh thu hồi công nợ và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Đồng thời, HHP tăng cường quản trị hàng tồn kho, quản lý mua hàng và dịch vụ đầu vào phù hợp với diễn biến thị trường, bảo đảm dự trữ ở mức hợp lý, hạn chế tồn kho chậm luân chuyển và giảm áp lực vốn lưu động.

Về công tác thị trường và hoạt động Marketing

Công ty tiếp tục ưu tiên công tác nghiên cứu, khảo sát, phân tích và dự báo thị trường nhằm nâng cao chất lượng hoạch định kinh doanh trong trung và dài hạn. HHP tổ chức mạng lưới thị trường theo hướng bám sát diễn biến cung - cầu, kịp thời cập nhật xu hướng và nhu cầu khách hàng để chủ động trong điều hành sản xuất, bán hàng và phát triển thị trường.

Công ty tập trung mở rộng tệp khách hàng, đặc biệt là khách hàng lớn, khách hàng FDI trong nước và các thị trường có tiềm năng xuất khẩu; đồng thời tiếp tục đầu tư cho đội ngũ nhân sự thị trường, marketing và chăm sóc khách hàng nhằm nâng cao chất lượng tham mưu và năng lực phát triển thị trường.

HHP duy trì định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, tăng cường kết nối, phối hợp xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh trong và sau bán hàng; qua đó nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng đối với các sản phẩm giấy mang thương hiệu HHP.

Về công tác tiêu thụ sản phẩm

Công ty xác định tiêu thụ sản phẩm là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả hoạt động và tăng trưởng bền vững. HHP tiếp tục củng cố uy tín với khách hàng hiện hữu, đồng thời chủ động sàng lọc, bổ sung khách hàng mới trong nước và ngoài nước, từng bước mở rộng thị trường xuất khẩu.

Công ty đẩy mạnh công tác bám sát khách hàng, nắm bắt kịp thời nhu cầu về sản phẩm để phục vụ công tác lập kế hoạch sản xuất và tiêu thụ theo hướng chủ động, linh hoạt. Đồng thời, HHP tiếp tục củng cố thương hiệu, mở rộng mạng lưới phân phối, ưu tiên các khu vực có lợi thế về khoảng cách địa lý nhằm tối ưu chi phí logistics và nâng cao hiệu quả tiêu thụ.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục đào tạo đội ngũ bán hàng và chăm sóc khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng phục vụ; xây dựng chính sách giá và chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp với đặc điểm từng nhóm khách hàng, trong đó ưu tiên duy trì quan hệ với các khách hàng truyền thống, có lịch sử hợp tác ổn định và uy tín thanh toán tốt.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- Đối với trụ cột Môi trường (E):

Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp công nghệ và quản lý nhằm giảm phát thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên và nâng cao hiệu quả môi trường trong toàn bộ hoạt động sản xuất. HĐQT đã lựa chọn công nghệ tiên tiến cho Nhà máy mới, đồng thời xác định các khâu sản xuất có khả năng giảm phát thải để từng bước triển khai các chương trình cải tiến phù hợp.

Các giải pháp trọng tâm bao gồm: đầu tư hệ thống nồi hơi tầng sôi tuần hoàn, đốt đa nhiên liệu để từng bước chuyển dịch từ than sang biomass và phế phẩm nông, lâm nghiệp; đầu tư hệ thống xử lý nước thải tiên tiến nhằm nâng cao tỷ lệ tuần hoàn, tái sử dụng nước trong sản xuất; đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời nhằm giảm tiêu thụ điện từ nguồn năng lượng hóa thạch; ứng dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong dây chuyền sản xuất như biến tần cho các động cơ tiêu thụ điện năng lớn, hệ thống bơm chân không kiểu máy thổi turbo và bộ nén nhiệt tận dụng nhiệt dư từ hơi thứ của các nhóm sấy.

Bên cạnh đó, Công ty triển khai các biện pháp giảm thiểu tiêu thụ nhựa dùng một lần, lắp đặt các máy lọc nước tự động thay vì dùng các chai/bình nước nhựa, nâng cao ý thức của người lao động về bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước và thúc đẩy thu gom, sử dụng nguồn giấy phế liệu trong nước làm nguyên liệu đầu vào cho sản xuất.

- Đối với trụ cột Xã hội (S):

Công ty hướng tới phát triển bền vững trên cơ sở bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan, bao gồm khách hàng, đối tác, cổ đông, nhà đầu tư, người lao động và Nhà nước. HHP tiếp tục tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa và giá trị cốt lõi, đồng thời từng bước phổ cập nhận thức và đào tạo về ESG cho toàn thể cán bộ công nhân viên.

Công ty thúc đẩy bình đẳng giới, nâng cao chế độ đãi ngộ, tăng cường phát triển năng lực người lao động và duy trì môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, chuyên nghiệp. HHP tiếp tục theo đuổi mục tiêu nâng cao chỉ số hạnh phúc của người lao động, coi đây là một nền tảng quan trọng cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Công ty duy trì sự tham gia tích cực vào các hoạt động vì cộng đồng như hỗ trợ các cơ sở đào tạo trong việc tổ chức tham quan, khảo sát thực tế tại doanh nghiệp; khuyến khích cán bộ công nhân viên tham gia các hoạt động từ thiện, bác ái, xây dựng điểm trường và các chương trình an sinh xã hội khác.

- Đối với trụ cột (G):

Công ty tiếp tục củng cố nền tảng quản trị doanh nghiệp theo hướng minh bạch, chuyên nghiệp và phù hợp với định hướng phát triển bền vững. HHP đẩy mạnh hoạt động xây dựng và quảng bá thương hiệu nhằm nâng cao uy tín, vị thế và khả năng nhận diện của thương hiệu HHP GLOBAL trên thị trường.

Về tổ chức thực hiện ESG, Công ty đã thành lập Tiểu ban ESG trực thuộc HĐQT, bố trí nhân sự phụ trách công tác ESG, công bố Tuyên bố chiến lược phát triển bền vững và thực hành ESG từ năm 2023; Đồng thời triển khai lập báo cáo ESG định kỳ hằng năm từ năm 2024.

Song song với đó, Công ty thành lập Ban ISO trực thuộc Tổng Giám đốc để xây dựng, rà soát, chuẩn hóa và vận hành hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015; thực hiện đánh giá nội bộ định kỳ và liên tục hoàn thiện hệ thống quy trình nội bộ. HHP cũng tiếp tục triển khai dự án nhà máy thông minh 3S iFactory, thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất và quản trị, hướng tới mục tiêu trở thành doanh nghiệp phát triển bền vững trong kỷ nguyên số.

5. Các nhân tố rủi ro:

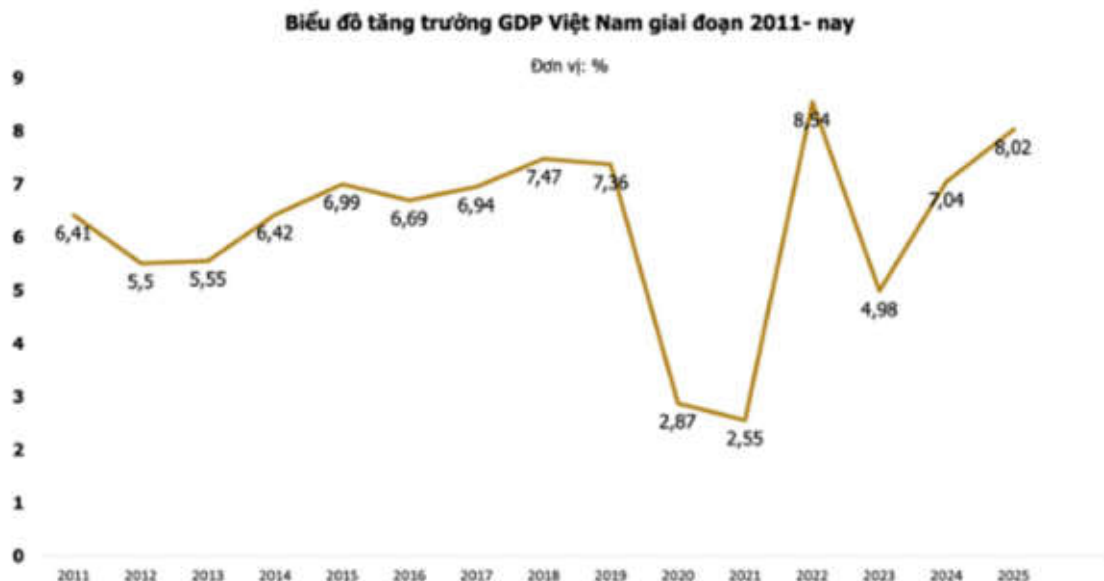
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các giấy bao bì: giấy Medium, giấy Testliner, giấy Kraftliner và các sản phẩm liên quan. Trong quá trình hoạt động, Công ty có thể chịu tác động của các rủi ro sau:

5.1. Rủi ro về kinh tế

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, thương mại quốc tế và xu hướng tiêu dùng. Biến động của các yếu tố này có thể tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến nhu cầu thị trường, giá nguyên liệu đầu vào, chi phí tài chính, hiệu quả hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty.

Năm 2025, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực. Tăng trưởng GDP cả năm 2025 ước tăng 8,02%, cao hơn mức 7,09% của năm 2024, nhờ động lực chính từ dịch vụ và sản xuất công nghiệp.

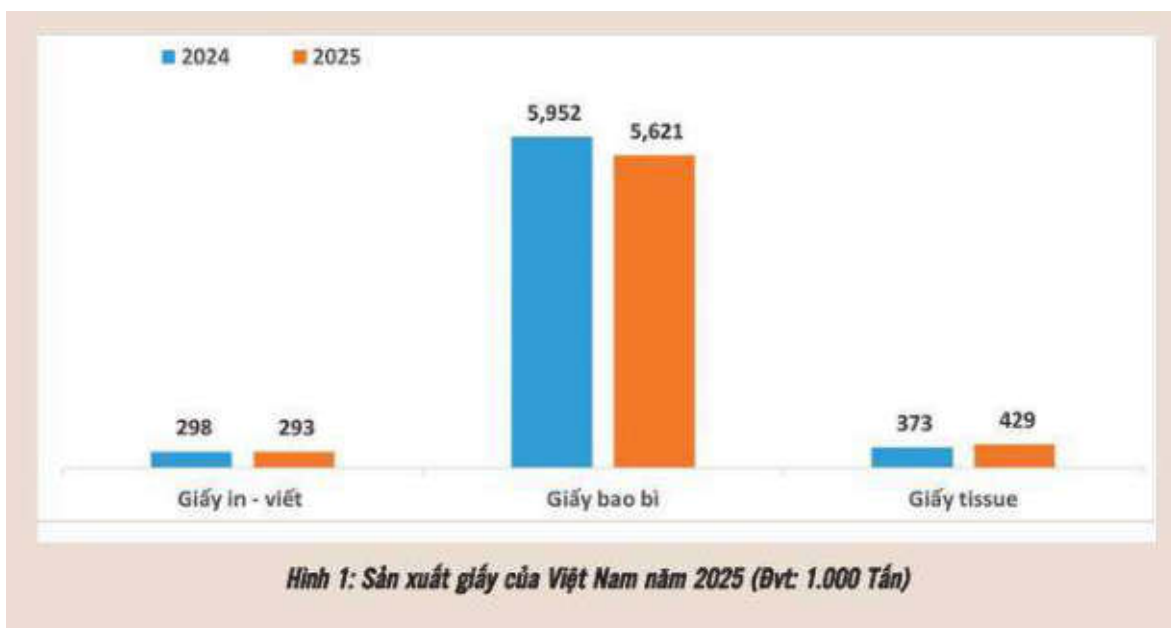
Sơ đồ 3: Tốc độ tăng trưởng GDP giai đoạn 2011 - 2025



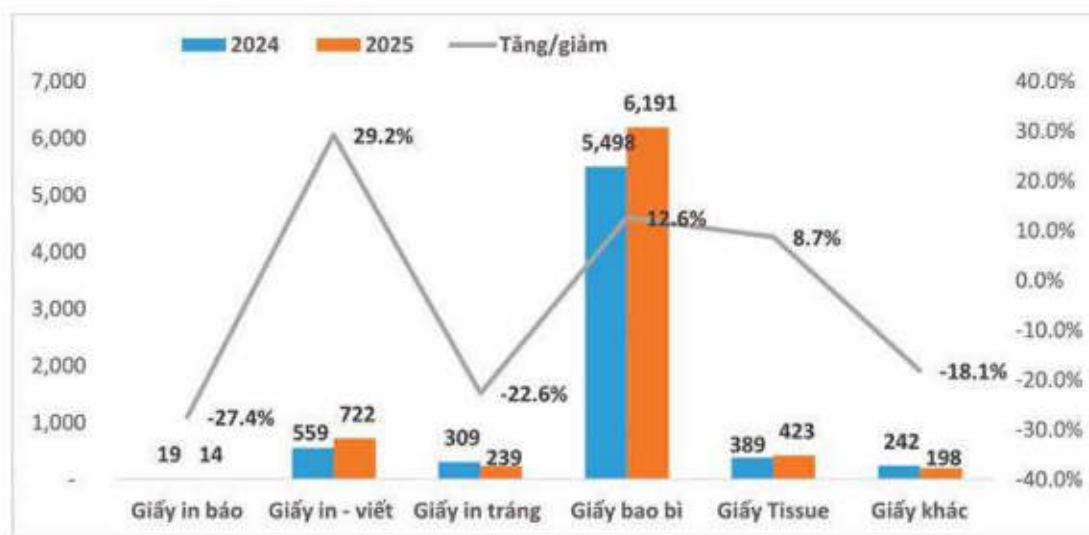
Nguồn số liệu: Tổng cục thống kê

Đặc thù của giấy bao bì là sản phẩm đầu vào của nhiều ngành sản xuất, do đó tăng trưởng của ngành giấy bao bì có mối liên hệ chặt chẽ với tăng trưởng chung của nền kinh tế, đặc biệt là tiêu dùng trong nước và xuất khẩu hàng hóa.

Theo số liệu tổng hợp của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam, tổng sản lượng giấy các loại toàn ngành năm 2025 đạt hơn 6,34 triệu tấn, giảm 4,2% so với năm 2024. Trong đó giấy bao bì sản xuất ước tính đạt 5,62 triệu tấn, giảm 5,6% so với năm 2024. Trên thực tế, sản lượng trong năm lại chưa cao so với năng lực hiện có của các nhà máy, do các doanh nghiệp tại Bắc Ninh bị đình chỉ sản xuất về yếu tố môi trường đã kéo tổng sản lượng giấy bao bì toàn ngành chưa đạt được so với năng lực. Điều này cho thấy dù nhu cầu tiêu dùng giấy bao bì tiếp tục tăng mạnh, nguồn cung nội địa trong năm vẫn chịu ảnh hưởng đáng kể từ các yếu tố môi trường và điều kiện vận hành thực tế của doanh nghiệp.



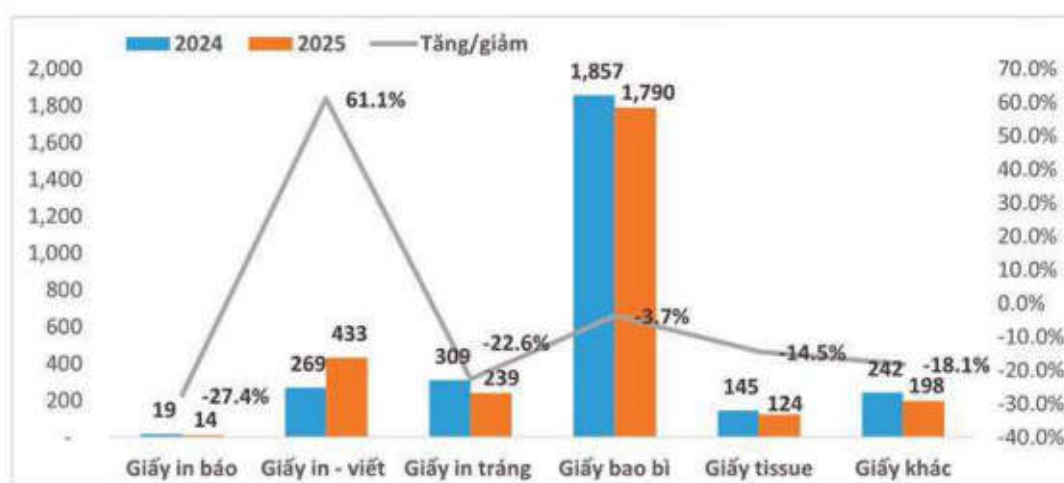
Tổng lượng tiêu dùng các loại giấy tại Việt Nam năm 2025 ước tính đạt 7,77 triệu tấn, tăng trưởng 10,8% so với năm 2024. Nhóm sản phẩm có mức tăng trưởng là giấy bao bì, giấy in và viết; giảm là giấy tissue, giấy khác. Giấy bao bì: Tổng lượng tiêu dùng đạt hơn 6,191 triệu tấn và tăng trưởng 12,6% so với năm 2024. Tăng trưởng tiêu thụ giấy bao bì chủ yếu là nhờ các mặt hàng có nhu cầu sử dụng bao bì giấy nhiều lại chính là các mặt hàng xuất khẩu trọng điểm như: máy tính và linh kiện, điện thoại và linh kiện, hàng dệt may, giày dép, gỗ và sản phẩm từ gỗ...



Hình 2: Tiêu dùng giấy của Việt Nam năm 2025 (Đơn vị: 1.000 Tấn)

Về nhập khẩu: Năm 2025, tổng nhập khẩu giấy đạt 2,75 triệu tấn, giảm 3,2% so với 2024; riêng giấy bao bì nhập 1,79 triệu tấn, giảm 3,7%. Ở chiều ngược lại, tổng xuất khẩu giấy đạt 1,49 triệu tấn, giảm 23,7%; riêng giấy bao bì xuất 1,219 triệu tấn, giảm 33% do thị trường quốc tế chưa phục hồi

hoàn toàn và doanh nghiệp có xu hướng ưu tiên thị trường nội địa (cầu tăng, giá tương đối ổn định hơn).



Hình 3: Nhập khẩu giấy của Việt Nam năm 2025 (Bvt: 1000 Tấn)

Về nguyên liệu sản xuất: Giấy thu hồi (giấy phế liệu) tiếp tục là nguồn nguyên liệu đầu vào có vai trò đặc biệt quan trọng đối với ngành giấy Việt Nam. Theo số liệu tổng hợp của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam, năm 2025, Việt Nam vẫn phải nhập khẩu hơn 3 triệu tấn giấy thu hồi mỗi năm để phục vụ sản xuất, trong khi lượng thu gom nội địa đạt gần 3,6 triệu tấn, mới chỉ đáp ứng gần 56% nhu cầu của toàn ngành. Điều này cho thấy, ngành giấy Việt Nam vẫn phụ thuộc đáng kể vào nguyên liệu nhập khẩu, nhất là giấy thu hồi và bột giấy, nên có thể phát sinh rủi ro về giá nguyên liệu, chi phí logistics, tỷ giá và gián đoạn chuỗi cung ứng.

Trước tình hình chung của ngành giấy cũng như trong bối cảnh kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định như xung đột địa chính trị, cạnh tranh chiến lược giữa các nền kinh tế lớn, biến động thương mại, thị trường tài chính và tỷ giá, cùng với yêu cầu ngày càng cao về phát triển xanh và chuỗi cung ứng bền vững, hoạt động của ngành giấy nói chung và HHP nói riêng có thể chịu tác động đáng kể. Chính vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên theo dõi, phân tích diễn biến kinh tế, thị trường và ngành hàng để kịp thời điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh, bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với nhu cầu thị trường, năng lực tài chính và điều kiện vận hành thực tế.

5.2. Rủi ro về pháp luật

HHP hoạt động theo mô hình công ty cổ phần đại chúng, cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, do đó chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật về thuế, môi trường, lao động và các quy định pháp luật có liên quan.

Hệ thống pháp luật và các văn bản hướng dẫn trong một số lĩnh vực vẫn đang tiếp tục được hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, do đó có thể phát sinh các thay đổi về chính sách và yêu cầu tuân thủ, ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, vận hành và kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế rủi ro pháp lý, Công ty thường xuyên cập nhật, rà soát các quy định pháp luật có liên quan; chủ động điều chỉnh quy trình nội bộ phù hợp với quy định hiện hành; đồng thời sử dụng dịch vụ tư vấn đối với các vấn đề pháp lý chuyên sâu hoặc vượt ngoài phạm vi chuyên môn nội bộ.

5.3. Rủi ro đặc thù

Rủi ro về biến động giá của nguyên liệu đầu vào

Nguyên liệu đầu vào chủ yếu của Công ty là giấy phế liệu, chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí sản xuất. Do đó, biến động giá giấy phế liệu và các nguyên liệu liên quan có thể ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản xuất, biên lợi nhuận và kết quả kinh doanh của Công ty.

Trong bối cảnh thị trường nguyên liệu thế giới còn biến động, cùng với ảnh hưởng từ chính sách thương mại, xuất nhập khẩu của các quốc gia lớn, rủi ro về giá nguyên liệu tiếp tục là một trong những rủi ro đáng lưu ý đối với ngành giấy nói chung và HHP nói riêng.

Để kiểm soát rủi ro này, Công ty thường xuyên theo dõi sát diễn biến thị trường nguyên liệu, cập nhật các quy định liên quan đến nhập khẩu nguyên liệu sản xuất, đồng thời xây dựng kế hoạch thu mua và dự trữ nguyên liệu phù hợp với từng giai đoạn nhằm giảm thiểu tác động bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Rủi ro về môi trường

Ngành giấy là ngành có nguy cơ tác động đến môi trường ở mức tương đối cao, do đó công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải và tuân thủ quy định pháp luật về môi trường là yêu cầu trọng yếu đối với Công ty. Ngoài ra, việc kiểm soát chặt chẽ nguyên liệu đầu vào là giấy phế liệu nhập khẩu, cùng với xu hướng gia tăng chi phí liên quan đến môi trường, cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Công ty xác định bảo vệ môi trường là một nội dung trọng yếu trong quá trình phát triển bền vững, đồng thời luôn tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về môi trường. Nhà máy HHPPaper Hải Phòng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường và hoàn tất giai đoạn vận hành thử nghiệm để chuyển sang giai đoạn vận hành chính thức từ ngày 04/02/2025.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục duy trì các chứng nhận và danh hiệu liên quan đến phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và sản xuất xanh. Đây vừa là nền tảng hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa là yếu tố giúp Công ty nâng cao uy tín thương hiệu và năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Rủi ro cạnh tranh

Thị trường giấy bao bì được đánh giá còn nhiều dư địa tăng trưởng, tuy nhiên mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng, cả tại thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu. Áp lực cạnh tranh đến từ các doanh nghiệp trong ngành, sự thay đổi về cơ cấu cung cầu, chất lượng sản phẩm, chi phí logistics, yêu cầu môi trường và xu hướng phát triển xanh của chuỗi cung ứng.

Để giảm thiểu rủi ro cạnh tranh, HHP lựa chọn định hướng phát triển ở phân khúc chất lượng cao, đầu tư công nghệ hiện đại, kiên định với chiến lược phát triển bền vững, thực hành ESG và chuyển đổi xanh; đồng thời mở rộng quan hệ với các đối tác lớn trong nước và quốc tế nhằm nâng cao vị thế cạnh tranh của Công ty.

Rủi ro về an toàn lao động

Do đặc thù của ngành sản xuất giấy, người lao động thường làm việc trong môi trường có cường độ lao động cao, phát sinh bụi, tiếng ồn và các yếu tố rủi ro liên quan đến máy móc, thiết bị. Nếu công

tác quản lý an toàn lao động không được thực hiện hiệu quả, có thể phát sinh tai nạn lao động, gây thiệt hại về con người, tài sản và ảnh hưởng đến hình ảnh của Công ty.

Nhằm hạn chế rủi ro này, Công ty đã trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động, xây dựng và phổ biến các quy định về an toàn lao động, tổ chức đào tạo định kỳ cho người lao động và tăng cường giám sát việc tuân thủ các quy trình an toàn trong toàn bộ quá trình sản xuất.

Rủi ro về nhân sự

Cũng như nhiều doanh nghiệp sản xuất khác, Công ty sử dụng một bộ phận lao động phổ thông và lao động kỹ thuật trình độ sơ cấp, do đó có thể phát sinh rủi ro về biến động nhân sự, thiếu hụt lao động hoặc mức độ gắn bó chưa ổn định ở một số vị trí.

Để giảm thiểu rủi ro này, Ban lãnh đạo Công ty áp dụng chính sách lương, thưởng và đãi ngộ phù hợp; chú trọng nâng cao điều kiện làm việc, đào tạo và phát triển đội ngũ; đồng thời tiếp tục triển khai các nội dung về sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa và giá trị cốt lõi nhằm xây dựng HHP trở thành môi trường làm việc chuyên nghiệp, gắn kết và tạo điều kiện phát triển cho người lao động. Qua đó, Công ty hướng tới duy trì đội ngũ nhân sự ổn định, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý và nhân sự chủ chốt.

5.4. Rủi ro về biến động giá chứng khoán

Cổ phiếu HHP được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, qua đó góp phần nâng cao tính minh bạch, khả năng tiếp cận nhà đầu tư và cơ hội huy động vốn cho hoạt động đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh trong tương lai.

Tuy nhiên, giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán không chỉ phản ánh giá trị nội tại và triển vọng phát triển của doanh nghiệp mà còn chịu tác động từ diễn biến chung của thị trường, tâm lý nhà đầu tư và quan hệ cung - cầu của cổ phiếu trên thị trường. Vì vậy, cổ phiếu HHP có thể chịu ảnh hưởng từ các biến động ngoài ý muốn.

Để hạn chế tác động của rủi ro này, Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin, duy trì tính minh bạch trong quản trị và hoạt động, đồng thời cung cấp kịp thời các thông tin quan trọng nhằm hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận đầy đủ thông tin trước khi đưa ra quyết định đầu tư.

5.5. Các rủi ro khác

Ngoài các rủi ro nêu trên, Công ty còn có thể chịu ảnh hưởng bởi các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, bão lũ, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố kỹ thuật lớn, biến động chính trị - xã hội hoặc các yếu tố khách quan khác trong nước và quốc tế. Mặc dù khả năng xảy ra không thường xuyên, các rủi ro này có thể gây thiệt hại đáng kể đến tài sản, con người và làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhằm hạn chế tác động bất lợi, Công ty thực hiện các biện pháp phòng ngừa phù hợp, trong đó có việc tham gia bảo hiểm đối với tài sản, hàng hóa và các rủi ro liên quan, qua đó góp phần giảm thiểu tổn thất và hỗ trợ duy trì hoạt động ổn định khi phát sinh sự cố.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2025, Nhà máy HHPPaper Hải Phòng của Công ty đã chuyển sang giai đoạn vận hành thương mại, tạo nền tảng quan trọng cho tăng trưởng doanh thu và mở rộng quy mô hoạt động. Bên cạnh đó, Công ty vẫn tiếp tục phát triển hoạt động kinh doanh giấy và các sản phẩm liên quan, trong đó trọng tâm là giấy bao bì, giấy phế liệu và bột giấy...

a- Doanh thu và lợi nhuận so với năm 2024 và so với kế hoạch:

+ Tại Công ty mẹ:

Bảng 2: Tình hình thực hiện Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty Mẹ

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2024	Kế hoạch Năm 2025	Thực tế Năm 2025	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Doanh thu thuần	1.402,13	2.520	2.503,78	99,36%	178,57%
Lợi nhuận trước thuế	20,48	64	69	107,81%	336,91%
Lợi nhuận sau thuế*	17,11	51	52,68	103,29%	307,89%

**LNST đã bao gồm lợi nhuận được chia từ Công ty con*

Năm 2025, doanh thu thuần của Công ty mẹ đạt 2.503,78 tỷ đồng, tương đương 99,36% kế hoạch năm và bằng 178,57% so với năm 2024, tương ứng mức tăng 78,57%. Lợi nhuận trước thuế đạt 69 tỷ đồng, vượt 7,81% kế hoạch năm và bằng 336,91% so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế đạt 52,68 tỷ đồng, vượt 3,29% kế hoạch năm và bằng 307,89% so với năm 2024. Kết quả này phản ánh hiệu quả tích cực từ việc gia tăng quy mô hoạt động và cải thiện hiệu suất vận hành trong năm đầu nhà máy bước vào giai đoạn vận hành thương mại.

+ Tại Công ty con:

Trong năm 2025, các công ty con tiếp tục đóng góp vào quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh chung của HHP GLOBAL, trong đó:

Bảng 3.1: Tình hình thực hiện Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty CP Giấy Hoàng Hà Phú Yên

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2024	2025
Doanh thu thuần	50,56	120,62
Lợi nhuận trước thuế	0,39	2,54
Lợi nhuận sau thuế	0,31	1,98

Bảng 3.2: Tình hình thực hiện Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty CP Đầu tư 3C Pro

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2022	2023	2024	2025
Doanh thu thuần	10,32	105,53	118,85	339,93
Lợi nhuận trước thuế	0,65	2,67	3,24	1,28
Lợi nhuận sau thuế	0,52	2,14	2,58	0,44

Bảng 3.3: Tình hình thực hiện Doanh thu – Lợi nhuận của Công ty CP Năng lượng xanh HHP

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2023	2024	2025
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	chưa phát sinh	26,81	69,37
Lợi nhuận trước thuế	chưa phát sinh	1,20	1,29
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	chưa phát sinh	0,96	1,03

+ Tại Công ty sau hợp nhất

Bảng 4: Tình hình thực hiện Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty sau Hợp nhất

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2024	Kế hoạch Năm 2025	Thực tế Năm 2025	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Doanh thu thuần	1.870,47	2.790	3.123,86	111,97%	167,01%
Lợi nhuận trước thuế	29,95	72	71,23	98,93%	237,83%
Lợi nhuận sau thuế (*)	18,69	56	48,01	85,73%	256,88%

(*) Không bao gồm Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát

Doanh thu thuần hợp nhất năm 2025 đạt 3.123,86 tỷ đồng, vượt 11,97% kế hoạch năm và bằng 167,01% so với năm 2024, tương ứng mức tăng 67,01%. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 71,23 tỷ đồng, hoàn thành 98,93% kế hoạch năm và bằng 237,83% so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 48,01 tỷ đồng, hoàn thành 85,73% kế hoạch năm, tăng 29,32 tỷ đồng so với năm 2024, tương ứng bằng 256,88% cùng kỳ.

Nhìn chung, năm 2025 ghi nhận sự tăng trưởng mạnh về doanh thu và cải thiện đáng kể về lợi nhuận của Công ty, đặc biệt trong bối cảnh Nhà máy HHPPaper Hải Phòng chính thức chuyển sang vận hành thương mại. Kết quả này là cơ sở quan trọng để Công ty tiếp tục củng cố năng lực sản xuất, mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

2.1.1 Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc: Bà TRẦN THỊ THU PHƯƠNG

- Họ và tên: **Trần Thị Thu Phương**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 09/07/1966
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu trà 1, Phường Hưng Đạo, Thành Phố Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 037166000021
Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
Ngày cấp: 04/02/2023
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà, Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư 3C Pro, Chủ tịch HĐQT CTCP Giấy Hoàng Hà Phú Yên.
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 07/1988 - 11/1995	Xi nghiệp 26/3 Trung ương Đoàn	Kế toán viên
Từ 12/1995 - 06/1997	Công ty DETESCO Việt Nam, thuộc TWĐoàn TNCS Hồ Chí Minh	Kế toán tổng hợp
Từ 07/1997 - 06/1998	Công ty DETESCO Việt Nam	Phó phòng Tài chính Kế toán
Từ 07/1998 - 06/2002	Công ty DETESCO Việt Nam	Kế toán trưởng, trưởng phòng Tài chính Kế toán
Từ 06/2002 - 04/2005	Công ty DETESCO Việt Nam	Phó giám đốc
Từ 04/2005 - 05/2006	Công ty Xuất nhập khẩu Intimex – Bộ thương mại.	Phó trưởng phòng Kinh tế Tổng hợp
Từ 05/2006 - 05/2007	Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện	Kế toán trưởng, trưởng phòng Tài chính Kế toán
Từ 06/2007 - 09/2008	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Chương Dương	Trưởng phòng QLRR&NCVD
Từ 10/2008 - 11/2009	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Chương Dương	Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 11/2009 - 04/2010	Công ty CP Tiền Phong	Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm văn hóa Tiền Phong
Từ 04/2010 - 06/2011	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Phó ban - Phụ trách Ban Kiểm tra Kiểm soát nội bộ
Từ 07/2011 - 07/2013	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Thương mại Hà Nội (Hapro Holdings)	Phó Tổng giám đốc
Từ 02/2012 - 03/2013	Công ty TNHH Ngọc Hải	Giám đốc
Từ 01/2014 - 08/2017	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam (Chuyển đổi từ Công ty TNHH Ngọc Hải)	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Từ 09/2017 - 2025	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hà Nam	Thành viên HĐQT
Từ 12/2012 - 12/2020	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 12/2020 - nay	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 08/2023 - nay	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Người phụ trách quản trị công ty
Từ 12/2019 - nay	Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà	Chủ tịch HĐQT
Từ 09/2023 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro	Chủ tịch HĐQT
Từ 01/2024 - nay	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên	Chủ tịch HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 8.614.827 cổ phần, tỷ lệ: 9,95% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 77.946 cổ phần

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Trần Quốc Khánh	Em trai	61.215	0,07%
Vũ Thị Hằng	Em dâu	16.731	0,02%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.2. Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN VINH QUANG

- Họ và tên: Nguyễn Vinh Quang
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 18/06/1972

- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 80/82 Vũ Chí Thắng, Phường An Biên, Thành phố Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 031072005142
- Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH Ngày cấp: 28/06/2021
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Năng lượng Xanh HHP
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/1991 - 12/1995	Công ty Vận tải sông biển Hải Phòng	Nhân viên máy tàu biển
Từ 01/1996 - 04/2002	Công ty EAC Việt Nam	Đại diện bán hàng
Từ 05/2002 - 12/2004	Công ty Sữa ELOVI	Giám sát bán hàng
Từ 01/2005 - 10/2007	Công ty Sữa VINAMILK	Giám sát bán hàng
Từ 11/2007 - 12/2013	Công ty Sữa MILEX	Giám đốc khu vực
Từ 01/2014 - 12/2023	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)	Giám đốc nhà máy
Từ 09/2017 - nay	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)	Phó Tổng giám đốc
Từ 08/2023 - nay	Công ty Cổ phần Năng lượng Xanh HHP	Chủ tịch HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 89.579 cổ phần, tỷ lệ: 0,10% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.3. Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN TIẾN VINH (Miễn nhiệm TV HĐQT, P. TGD từ ngày 20/06/2025)

- Họ và tên: **Nguyễn Tiến Vinh**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 29/02/1976
- Nơi sinh: Tiên Du, Phù Ninh, Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Đá Thờ, Xã Phù Ninh, Phú Thọ
- Chứng minh thư nhân dân số: 025076015335
- Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH Ngày cấp: 18/12/2021
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ công nghệ Bột Giấy và Giấy, Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Cử nhân ngoại ngữ (Tiếng Anh)
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Giấy Hoàng Hà Phú Yên
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/1999 - 8/2000	Nhà máy Giấy, Công ty Giấy Bãi Bằng	Công nhân phân xưởng
9/2000 - 7/2005	Nhà máy Giấy, Công ty Giấy Bãi Bằng	Cán bộ kỹ thuật
8/2005 - 7/2007	Học viện Kỹ thuật Châu Á (AIT) Thái Lan	Sinh viên cao học
6/2007 - 7/2007	Nhà máy Giấy, Tổng công ty Giấy Việt Nam	Kỹ thuật viên phân xưởng
8/2007 - 10/2007	Nhà máy Giấy, Tổng công ty Giấy Việt Nam	Phó quản đốc phân xưởng
11/2007 - 8/2009	Ban QLDA mở rộng Bãi Bằng giai đoạn II, Tổng công ty Giấy Việt Nam	Trưởng phòng Kỹ thuật
9/2009 - 5/2010	nhà máy bột giấy Phương Nam, Tổng công ty Giấy Việt Nam	Phó trưởng ban QLDA
6/2010 - 11/2010	Nhà máy Giấy, Tổng công ty Giấy Việt Nam	Phó giám đốc
9/2010 - 12/2010	Nhà máy Giấy, Tổng công ty Giấy Việt Nam	Bí thư Đảng ủy, Phó giám đốc
12/2010 - 12/2014	Nhà máy Giấy, Tổng công ty Giấy Việt Nam	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc
01/2015 - 9/2015	Nhà máy Giấy, Tổng công ty Giấy Việt Nam	UV BTV Đảng ủy Tổng công ty Giấy Việt Nam, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc
9/2015 - 12/2017	Tổng công ty Giấy Việt Nam	UV BTV Đảng ủy Tổng công ty Giấy Việt Nam. Phó Tổng giám đốc phụ trách kỹ thuật và sản xuất
1/2018 - 12/ 2019	Tổng công ty Giấy Việt Nam	UV BTV Đảng ủy Tổng công ty Giấy Việt Nam. Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh
1/2020 - 2/2023	Công ty TNHH Giấy An Việt Phát	Phó Tổng giám đốc

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/2023 - 6/2023	Tổng công ty xuất nhập khẩu và xây dựng (WTO)	Trợ lý Chủ tịch, phụ trách ngành Giấy và Bột giấy
6/2023 – 20/06/2025	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)	Thành viên HĐQT
7/2023 - 20/06/2025	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)	Phó Tổng giám đốc
01/2024 - 11/03/2025	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Phú Yên	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc
12/3/2025 – 01/08/2025	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Phú Yên	Thành viên HĐQT, Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 392.761 cổ phần, tỷ lệ: 0,45% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.4. Phó Tổng giám đốc Kinh doanh: Bà NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG LINH

- Họ và tên: **Nguyễn Trần Phương Linh**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 29/09/1993
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu trà 1, Phường Hưng Đạo, Thành Phố Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 001193047136
- Nơi cấp: Bộ Công An Ngày cấp: 25/09/2025
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học Định phí Bảo hiểm
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Phó Tổng giám đốc kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015 - 2018	TRANSAMERICA LIFE INSURANCE COMPANY	Chuyên viên Định phí
2018 - 2020	LEWIS & ELLIS, INC.	Phó Giám đốc & Chuyên gia Định phí

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2020 - T02/2026	MCKINSEY & COMPANY	Expert Engagement Manager (Quản lý dự án kiêm chuyên gia)
Tháng 03/2026	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Trưởng ban trợ lý
01/04/2026 - nay	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Phó Tổng Giám đốc kinh doanh

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tỷ lệ: 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty

Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.5. Phó Tổng giám đốc sản xuất kiêm Giám đốc Nhà máy: Ông TRẦN TRUNG KIÊN

- Họ và tên: **Trần Trung Kiên**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/04/1989
- Nơi sinh: Xóm Bình Minh 1, xã Bình Minh, tỉnh Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 228 đường Kiều Hạ, tổ dân phố Đông Hưng, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 037089006536
- Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH Ngày cấp: 22/12/2021
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Phó Tổng giám đốc sản xuất kiêm Giám đốc Nhà máy
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/2012	Công ty TNHH Tư vấn và sản xuất Giấy Hoàng Hà	Nhân viên cơ khí
2013 - 2014	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Kỹ thuật viên cơ khí
2014 - 2015	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Phó quản đốc NMSX

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015 - 2019	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Quản đốc NMSX
2019 - 2022	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Phó giám đốc NMSX
2022 - 2023	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)	Phó ban QL Dự án Nhà máy giấy Hoàng Hà
2024 – 03/2026	Công ty CP Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)	Q. Giám đốc nhà máy
01/04/2026 - nay	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Phó Tổng Giám đốc sản xuất kiểm Giám đốc Nhà máy

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 2.246.711 cổ phần, tỷ lệ: 2,60% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty

Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.6. Kế toán trưởng: Bà BÙI THỊ GIANG *(Miễn nhiệm KTT từ 01/06/2025)*

- Họ và tên: **Bùi Thị Giang**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 16/10/1984
- Nơi sinh: Xuân Trung, Xuân Trường, Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 41 Lê Đại Hành, Hoàng Văn Thụ, P. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 036184017472
- Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Ngày cấp: 22/12/2021
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Không
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 06/2006 - 12/2009	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Việt Nam (FACOM)	Trưởng nhóm kiểm toán, Trưởng phòng nghiệp vụ
Từ 01/2010 - 06/2016	Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc Tế (IFC)	Trưởng nhóm kiểm toán, Trưởng phòng nghiệp vụ
Từ 07/2016 - 01/2020	Công ty CP Bưu chính Phú Lâm và Nhà hàng Mai Hồng Phúc	Kế toán trưởng
Từ 02/2020 - 08/2024	Công ty TNHH Vico	Phó Giám đốc tài chính
Từ 09/2024 - 01/06/2025	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Kế toán trưởng, Trưởng phòng TC-KT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: Không
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.7. Kế toán trưởng: Ông LÊ VĂN HOÀN (Miễn nhiệm KTT từ 01/10/2025)

- Họ và tên: **Lê Văn Hoàn**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: **12/02/1985**
- Nơi sinh: **Trung Lập, Vĩnh Bảo, Hải Phòng**
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 16/1A/15 Khúc Thừa Dụ, Phường An Biên, TP Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 031085013396
- Nơi cấp: Bộ Công an
- Ngày cấp: 24/01/2025
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Không
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2007 - 2010	Công ty TNHH MTV nhòm Lâm Đồng - TKV	Kế toán viên

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2011 - 2015	Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng - TKV	Kế toán tổng hợp
2016 - 2019	Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng - TKV	Phó trưởng phòng kế toán
2020 - 05/2024	Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng - TKV	Kế toán trưởng
01/06/2025 - 01/10/2025	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: Không
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty

Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.1.8. Kế toán trưởng: Bà PHẠM THỊ THỦY (Bổ nhiệm KTT từ 01/10/2025)

- Họ và tên: **Phạm Thị Thủy**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 13/06/1992
- Nơi sinh: Xã Tân Minh, thành phố Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 16 ngõ Dốc, Khu 3, Xã Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 031192006882
- Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Ngày cấp: 28/06/2021
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2013 - 08/2014	Công ty TNHH Tư vấn và quản trị doanh nghiệp I- smart	Nhân viên nhập dữ liệu

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2014 - 06/2019	CN Công ty TNHH Vina quốc tế vận chuyển Hoàng Đế	Kế toán thanh toán công nợ, Kế toán thuế, Kế toán tổng hợp
08/2020 - 03/2021	Công ty TNHH Thương mại và logistics Thái Bình Dương	Kế toán thanh toán công nợ, Kế toán thuế
03/2021 - 07/2021	Công ty TNHH Thương mại và logistics Thái Bình Dương	Kế toán trưởng
08/2021 - 08/2024	Công ty TNHH Namtransport	Kế toán tổng hợp
03/2025 – 30/09/2025	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Kế toán tổng hợp
01/10/2025 - nay	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: Không
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty

Lợi ích liên quan đối với Tổ chức niêm yết: Không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

Năm 2025, Công ty đã có sự thay đổi Ban Tổng giám đốc như sau:

- Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc sản xuất đối với ông Nguyễn Tiến Vinh từ ngày 20/06/2025.

Năm 2025, Công ty đã có sự thay đổi kế toán trưởng cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm Kế toán trưởng đối với Bà Bùi Thị Giang, bổ nhiệm Kế toán trưởng cho ông Lê Văn Hoàn kể từ ngày 01/06/2025.
- Miễn nhiệm Kế toán trưởng đối với Ông Lê Văn Hoàn, bổ nhiệm Kế toán trưởng cho Bà Phạm Thị Thủy kể từ ngày 01/10/2025.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

2.3.1. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2025:

- + Tổng số lao động trong Công ty mẹ là 184 người
- + Tổng số lao động trong Công ty sau hợp nhất là 330 người, cụ thể như sau:

Bảng 5: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2024

Loại lao động	Công ty mẹ		Hợp nhất	
	Số lượng (người)	Tỷ lệ	Số lượng (người)	Tỷ lệ
<i>Phân theo giới tính</i>	184	100%	330	100%
Nam	140	76,09%	258	78,18%
Nữ	44	23,91%	72	21,82%
<i>Phân theo trình độ học vấn</i>	184	100%	330	100%
Trình độ đại học và trên đại học	46	25%	87	26,36%
Trình độ cao đẳng, trung cấp	81	44,02%	115	34,85%
Đối tượng khác	57	30,98%	128	38,79%

(Nguồn: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)

2.3.2. Chính sách đối với người lao động

❖ Chế độ làm việc

Công ty tổ chức thời giờ làm việc theo quy định của pháp luật lao động và phù hợp với đặc thù hoạt động của từng bộ phận. Khối văn phòng và các bộ phận phụ trợ thuộc khối sản xuất làm việc theo giờ hành chính; khối sản xuất tổ chức làm việc theo ca, bảo đảm yêu cầu vận hành thiết bị, tiến độ sản xuất và quyền lợi của người lao động theo Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể đã ban hành. Trường hợp phát sinh yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện huy động làm thêm giờ theo đúng quy định pháp luật. Các chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản và các quyền lợi khác của người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định hiện hành.

Đối với người lao động làm việc theo ca sản xuất, từ tháng 5/2024 Công ty đã bố trí thời gian làm việc theo mô hình 2 ca, 3 kíp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác máy móc, thiết bị, đồng thời vẫn bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật lao động.

❖ Điều kiện làm việc:

Công ty duy trì môi trường làm việc ổn định, chuyên nghiệp, có chế độ đãi ngộ phù hợp với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc. Khu vực văn phòng được bố trí khang trang, thuận tiện; nhà xưởng sản xuất được thiết kế, xây dựng theo tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu về điều kiện sản xuất, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy.

Người lao động được trang bị đồng phục, phương tiện bảo hộ lao động và các điều kiện vệ sinh lao động cần thiết; đồng thời được hướng dẫn, đào tạo về quy trình vận hành thiết bị, quy trình sản xuất, kiểm soát chất lượng và các biện pháp bảo đảm an toàn trước khi làm việc.

❖ Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Công tác tuyển dụng được Công ty thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, trên cơ sở tiêu chí phù hợp với từng vị trí công việc và nhu cầu phát triển của từng giai đoạn. Công ty đồng thời chú trọng công tác hội nhập đối với nhân sự mới, bao gồm giới thiệu về cơ cấu tổ chức, văn hóa doanh nghiệp, nội quy và định hướng phát triển của HHP.

Song song với tuyển dụng, HHP xác định đào tạo và phát triển đội ngũ là một nội dung trọng tâm trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Người lao động được tạo điều kiện tham gia các chương trình đào tạo nội bộ và đào tạo bên ngoài nhằm nâng cao chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực quản lý và khả năng thích ứng với yêu cầu vận hành thực tế. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo chuyên môn, đào tạo an toàn vệ sinh lao động, sơ cấp cứu, an toàn điện, an toàn hóa chất, PCCN và các chương trình phát triển năng lực quản lý.

Bên cạnh đào tạo chuyên môn, HHP tiếp tục đẩy mạnh các chương trình phát triển năng lực lãnh đạo, tư duy chiến lược và sức mạnh đội ngũ, phù hợp với định hướng xây dựng hệ thống quản trị bài bản và phát triển đội ngũ kế cận. Định hướng này nhất quán với các chương trình văn hóa và phát triển con người mà Công ty đã công bố, bao gồm “Hành trình Kiến tạo Văn hóa Hạnh phúc” đã kết thúc giai đoạn 1 và chương trình “Khai phóng tiềm năng sức mạnh đội ngũ” mà HHP đang triển khai.

❖ **Chế độ khen thưởng**

Công ty thực hiện chính sách khen thưởng nhằm ghi nhận và khuyến khích người lao động nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Hàng quý, hàng năm, Công ty tổ chức đánh giá và biểu dương các cá nhân, tập thể có thành tích tốt, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức công việc, tiết kiệm chi phí, mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng mới hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Việc xét khen thưởng được thực hiện trên cơ sở kết quả công việc, mức độ đóng góp và hiệu quả mang lại cho Công ty. Đồng thời, Công ty cũng áp dụng các biện pháp xử lý kỷ luật phù hợp đối với các trường hợp vi phạm nội quy, quy định hoặc có hành vi gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hình ảnh của Công ty.

❖ **Chế độ phụ cấp, bảo hiểm và phúc lợi xã hội**

Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định pháp luật. Bên cạnh đó, HHP luôn quan tâm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động thông qua việc phối hợp với tổ chức Công đoàn triển khai các chính sách phúc lợi, chăm lo đối với các trường hợp ốm đau, thai sản, hiếu hỷ và các hoàn cảnh khó khăn.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho người lao động theo quy định; đồng thời duy trì các hoạt động tham quan, nghỉ mát, gắn kết nội bộ và chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ công nhân viên. Trong năm 2025, HHP tiếp tục triển khai các hoạt động nội bộ, văn hóa và phúc lợi theo định hướng xây dựng môi trường làm việc gắn kết, nhân văn và bền vững, trong đó có chương trình “Xuân gắn kết – Trao yêu thương” dành cho người lao động.

Bên cạnh các chế độ phúc lợi thông thường, Công ty duy trì những hoạt động mang bản sắc văn hóa riêng, thể hiện tinh thần tri ân và gắn kết gia đình người lao động như chúc thọ tứ thân phụ mẫu CBCNV nhân dịp Tết cổ truyền, tổ chức cuộc thi Vui Tết Trung Thu 2025 - HHP F1 Got Talent: “Tỏa sáng tài năng - Gắn kết gia đình - Tiếp nối hành trình hạnh phúc” nhân dịp Trung thu dành cho con CBCNV... Đây là một trong những yếu tố góp phần củng cố bản sắc văn hóa doanh nghiệp, tăng cường sự gắn bó của người lao động với Công ty và hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

- Về đầu tư mở rộng quy mô sản xuất:

❖ Sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư Dự án Di dời và mở rộng Nhà máy Giấy Hoàng Hà tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, Nhà máy HHPaper Hải Phòng đã bước vào giai đoạn vận hành thử nghiệm từ ngày 22/12/2023 và chính thức chuyển sang giai đoạn vận hành thương mại từ ngày 04/02/2025. Việc đưa nhà máy vào vận hành thương mại là dấu mốc quan trọng trong chiến lược mở rộng năng lực sản xuất và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Nhà máy HHPaper Hải Phòng được đầu tư đồng bộ theo định hướng hiện đại, tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường, đồng thời đã đạt chứng nhận LEED Silver do Hội đồng Công trình xanh Hoa Kỳ (USGBC) cấp. Đây là một trong những nền tảng quan trọng giúp Công ty nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, tối ưu quản lý tài nguyên, giảm phát thải và cải thiện điều kiện làm việc tại nhà máy. Các hạng mục đầu tư trọng điểm bao gồm hệ thống chiếu sáng tiết kiệm điện, hệ thống xử lý nước thải có khả năng tuần hoàn tái sử dụng nước, hệ thống quản lý chất thải, hệ thống thông gió theo tiêu chuẩn kỹ thuật, và hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái. Các yếu tố này góp phần gia tăng lợi thế cạnh tranh của Công ty, đặc biệt trong bối cảnh khách hàng và thị trường ngày càng quan tâm đến các tiêu chí môi trường và phát triển bền vững.



Hệ thống điện năng lượng mặt trời để tăng sử dụng nguồn năng lượng tái tạo

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì các khoản đầu tư tại các công ty con và công ty thành viên trong hệ sinh thái, bao gồm Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro với tỷ lệ sở hữu 80%, Công ty Cổ phần Năng lượng xanh HHP với tỷ lệ sở hữu 51%, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên với tỷ

lệ sở hữu 51%. Riêng Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam, Công ty đã hoàn thành việc thoái toàn bộ vốn góp từ thời điểm ngày 02/08/2025.

- Về đầu tư mở rộng lĩnh vực kinh doanh:
 - + Bên cạnh đầu tư vào lĩnh vực sản xuất giấy và các đơn vị trong chuỗi giá trị, Công ty tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu 30% tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà. Khoản đầu tư này nằm trong định hướng mở rộng hệ sinh thái kinh doanh và đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động trên cơ sở kiểm soát rủi ro và phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.
 - + Trong năm 2025, Công ty đã thông qua chủ trương đề nghị thực hiện đầu tư dự án nhà ở xã hội tại số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng. Dự án hiện đang được triển khai các thủ tục theo quy định và được Công ty xem xét như một nội dung đầu tư mở rộng lĩnh vực kinh doanh trên cơ sở khai thác hiệu quả quỹ đất hiện có tại khuôn viên nhà máy cũ.
 - + Song song với đó, Công ty tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và tìm kiếm các cơ hội hợp tác, đầu tư với các doanh nghiệp có tiềm năng, có định hướng phát triển bền vững, hoạt động trong cùng chuỗi giá trị hoặc có mức độ tương thích cao về văn hóa và chiến lược phát triển. Định hướng này phù hợp với mục tiêu xây dựng HHP GLOBAL trở thành hệ sinh thái xanh, hạnh phúc, thịnh vượng và phát triển bền vững, đồng thời từng bước nâng cao vị thế của thương hiệu HHP trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

3.2.1. Công ty con: Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro

- Địa chỉ: 771 Quang Trung, Phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa
- Sản phẩm chính: Các sản phẩm giấy tiêu dùng
- Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2025: 18.000.000.000 đồng
- Vốn góp của HHP tại công ty con: 14.400.000.000 đồng
- Tỷ lệ quyền biểu quyết: 80%
- Tình hình hoạt động của Công ty con: Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất, phân phối giấy tiêu dùng mang thương hiệu 3C, Papaver và kinh doanh thương mại giấy cùng các sản phẩm liên quan. Qua các năm, doanh thu của Công ty tăng trưởng tích cực, từ 3,13 tỷ đồng năm 2021 lên 10,32 tỷ đồng năm 2022, 105,53 tỷ đồng năm 2023, 118,85 tỷ đồng năm 2024 và 339,93 tỷ đồng năm 2025. Lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 0,17 tỷ đồng, 0,52 tỷ đồng, 2,14 tỷ đồng, 2,58 tỷ đồng và 0,44 tỷ đồng.

3.2.2. Công ty con: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên

- Địa chỉ: Lô E8 Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu, Xã Xuân Lộc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất giấy bao bì
- Sản phẩm chính: Giấy sóng (Medium), giấy lớp mặt (Testliner).
- Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2025: vốn điều lệ của Công ty đã được nâng lên thành 307.000.000.000 đồng; Trong đó vốn góp của HHP tại công ty con: 156.570.000.000 đồng; Tỷ lệ quyền biểu quyết: 51%.

- Tình hình hoạt động của Công ty con:

Công ty đang tập trung triển khai đầu tư dự án Nhà máy sản xuất giấy công suất 100.000 tấn/năm với hai dòng sản phẩm chính là Medium và Testliner. Hiện dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện, chạy thử từng phần, chuẩn bị bước sang giai đoạn vận hành thử nghiệm sau khi nhận được Giấy phép môi trường.

Đối với hoạt động thương mại, năm 2024 Công ty ghi nhận doanh thu 50,56 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 0,31 tỷ đồng; năm 2025 đạt doanh thu 120,62 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1,98 tỷ đồng.

Một số hình ảnh tại Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Phú Yên:



Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà Phú Yên thời điểm hiện tại

3.2.3. Công ty con: Công ty Cổ phần Năng Lượng Xanh HHP

- Địa chỉ: Lô CN2 Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại
- Sản phẩm chính: Vận hành nồi hơi, sản xuất phân phối hơi
- Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2025: 10.000.000.000 đồng
- Vốn góp của HHP tại công ty con: 5.100.000.000 đồng
- Tỷ lệ quyền biểu quyết: 51%

- Tình hình hoạt động của Công ty con: Công ty con đã chính thức tiếp nhận việc vận hành nội
hời cho Công ty mẹ từ thời điểm tháng 06/2024. Năm 2024 doanh thu đạt 26.8 tỷ đồng, LNST đạt
0.96 tỷ đồng. Năm 2025 doanh thu đạt 69,37 tỷ đồng, LNST đạt 1,03 tỷ đồng.

3.2.4. Công ty liên kết: Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà

- Địa chỉ: Lô 3, tổ 40, TT Nhà hát kịch, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội, Việt Nam
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản
- Sản phẩm chính: Bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Vốn điều lệ thực góp: 100.000.000.000 đồng
- Vốn góp của HHP tại công ty liên kết: 30.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ quyền biểu quyết: 30%
- Tình hình hoạt động của Công ty liên kết:

Công ty được thành lập ngày 17/07/2019 và hiện là chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại phường Anh Dũng, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, Hải Phòng. Dự án có quy mô 2,72 ha. Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành thủ tục gắn tài sản trên đất và bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho khách hàng tại Block N6, qua đó chính thức ghi nhận doanh thu và lợi nhuận từ dự án.

Bên cạnh đó, Block N2 đã hoàn thành phần xây thô và hoàn thiện mặt ngoài để bàn giao cho khách hàng từ tháng 12/2025. Đồng thời, Công ty đã khởi công các Block N1, N7 và N8 trong Quý IV/2025, dự kiến hoàn thành vào Quý III/2026.



Dự án Hoàng Hà Riverside (Block N06 đã xây thô - hoàn thiện mặt ngoài)

+ Hoạt động kinh doanh:

Chỉ tiêu	2022	2023	2024	2025
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	108,82	131,75	104,18	300,82
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	7,36	7,62	6,81	9,28

3.3. Khoản đầu tư đã thực hiện thoái vốn trong năm

Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam

- Địa chỉ: KCN Đồng Văn I, phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh giấy bao bì và các sản phẩm liên quan
- Sản phẩm chính: Giấy Kraft sóng
- Tình hình đầu tư và thoái vốn:

Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam đã trở thành công ty con của HHP từ ngày 27/10/2017. Trong quá trình đầu tư, HHP từng nâng tỷ lệ sở hữu lên 80% vốn điều lệ vào năm 2019. Đến tháng 12/2021, sau khi Công ty tăng vốn điều lệ lên 91 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu của HHP giảm xuống còn 52,75%.

Trong các năm 2021-2024, Công ty duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. Doanh thu lần lượt đạt 243,9 tỷ đồng năm 2021, 255,7 tỷ đồng năm 2022, 234,4 tỷ đồng năm 2023 và 301,2 tỷ đồng năm 2024; lợi nhuận sau thuế tương ứng đạt 8,5 tỷ đồng, 8,6 tỷ đồng, 7,3 tỷ đồng và 8,4 tỷ đồng.

Trong năm 2025, HHP đã thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam. Tại ngày 30/06/2025, Công ty đã chuyển nhượng 9,5 tỷ đồng vốn góp, tương đương 950.000 cổ phần, giảm tỷ lệ sở hữu xuống còn 42,31% vốn điều lệ. Đến ngày 02/08/2025, HHP đã hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp còn lại tại đơn vị này. Do đó, tại thời điểm 31/12/2025, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam không còn là công ty con của HHP GLOBAL.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

Trong năm 2025, toàn bộ vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư theo kế hoạch. Đây là năm đầu Nhà máy HHPPaper Hải Phòng vận hành thương mại, đồng thời Công ty tiếp tục triển khai đầu tư tại công ty con, qua đó làm gia tăng đáng kể quy mô tài sản, doanh thu và lợi nhuận hợp nhất.

Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2024 - 2025

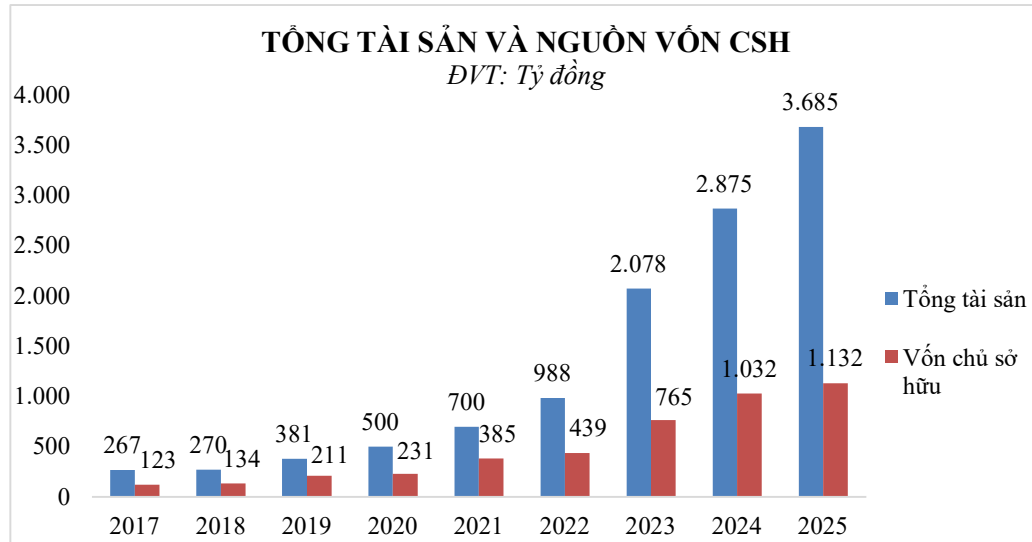
Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	2.874,88	3.685,02	28,18%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
2	Vốn chủ sở hữu	1.032,34	1.132,34	9,69%
3	Doanh thu thuần	1.870,47	3.123,86	67,01%
4	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	30,07	71,4	137,45%
5	Lợi nhuận khác	-0,12	-0,17	41,67%
6	Lợi nhuận trước thuế	29,95	71,23	137,83%
7	Lợi nhuận sau thuế	18,69	48,01	156,88%
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	6,50%*		-100,00%

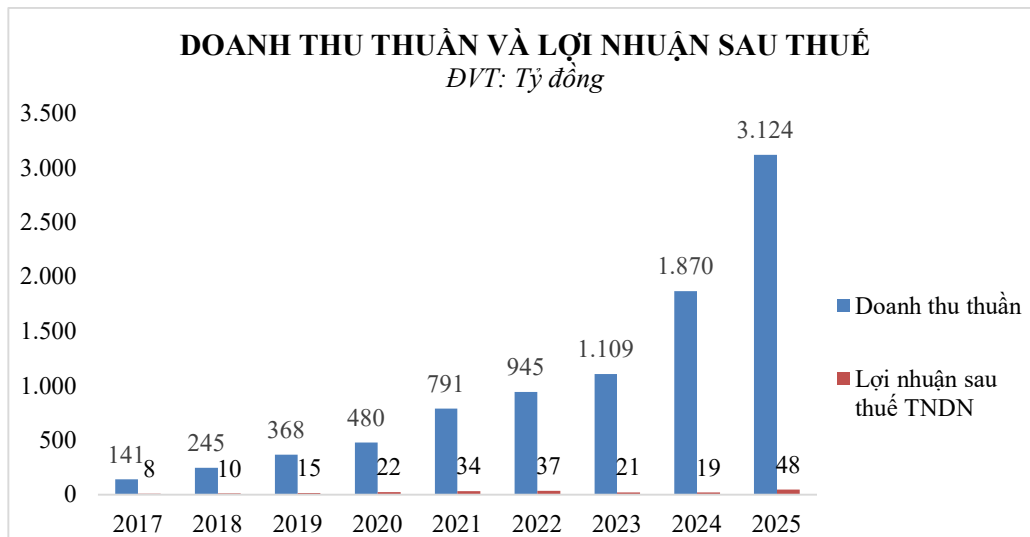
(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2025)

(*): Trong năm 2025, Công ty không thực hiện chi trả cổ tức. Năm 2024, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức 6,5% từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2022.



Theo Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2025, tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản của Công ty đạt 3.685,02 tỷ đồng, tăng 810,14 tỷ đồng, tương ứng tăng 28,18% so với năm 2024. Mức tăng này chủ yếu đến từ việc Công ty mẹ hoàn tất đầu tư và đưa Nhà máy HHPPaper Hải Phòng vào vận hành thương mại, trong khi Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên tiếp tục triển khai đầu tư dự án nhà máy giấy công suất 100.000 tấn/năm, làm tăng tài sản dài hạn. Bên cạnh đó, để đáp ứng nhu cầu vận hành nhà máy mới và mở rộng hoạt động thương mại tại Công ty mẹ và các công ty thành viên, các khoản mục vốn lưu động như phải thu ngắn hạn, hàng tồn kho và các tài sản ngắn hạn khác cũng tăng tương ứng.

Vốn chủ sở hữu hợp nhất tại ngày 31/12/2025 đạt 1.132,34 tỷ đồng, tăng 100 tỷ đồng, tương ứng tăng 9,69% so với năm 2024. Mức tăng chủ yếu đến từ kết quả lợi nhuận sau thuế đạt được trong năm, qua đó tiếp tục củng cố năng lực tài chính và quy mô vốn tự có của Công ty.



Về kết quả kinh doanh, doanh thu thuần hợp nhất năm 2025 đạt 3.123,86 tỷ đồng, tăng 67,01% so với năm 2024. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 71,4 tỷ đồng, tăng 137,45%; lợi nhuận trước thuế đạt 71,23 tỷ đồng, tăng 137,83%; và lợi nhuận sau thuế đạt 48,01 tỷ đồng, tăng 156,88% so với năm trước. Kết quả này phản ánh tác động tích cực từ việc gia tăng quy mô hoạt động, mở rộng doanh thu thương mại và cải thiện hiệu quả vận hành trong năm đầu Nhà máy HHPPaper Hải Phòng bước sang giai đoạn vận hành thương mại.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu hợp nhất giai đoạn 2024 - 2025

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán hiện hành: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,17	1,05
- Hệ số thanh toán nhanh: [(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	0,81	0,64
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	64,09	69,27
- Nợ phải trả/vốn CSH	%	178,48	225,43
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Vòng	6,92	6,85
- Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	Lần	0,76	0,95
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,27	1,54
- Hệ số LN sau thuế/Vốn CSH	%	2,31	4,24

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	0,83	1,30
- Hệ số LN hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,61	2,29

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2024 và năm 2025)

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty trong giai đoạn 2024 - 2025 cho thấy quy mô hoạt động và hiệu quả sử dụng tài sản tiếp tục được cải thiện, song áp lực về đòn bẩy tài chính và thanh khoản ngắn hạn vẫn ở mức cần được theo dõi chặt chẽ trong bối cảnh Công ty đang trong giai đoạn mở rộng đầu tư và vận hành công suất mới.

Về khả năng thanh toán, hệ số thanh toán hiện hành năm 2025 đạt 1,05 lần, giảm so với mức 1,17 lần của năm 2024; hệ số thanh toán nhanh đạt 0,64 lần, giảm so với mức 0,81 lần. Diễn biến này phản ánh nhu cầu vốn lưu động tăng lên trong quá trình mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và gia tăng quy mô hàng tồn kho, phải thu ngắn hạn phục vụ vận hành nhà máy và hoạt động thương mại.

Về cơ cấu vốn, tỷ lệ nợ phải trả trên tổng tài sản tăng từ 64,09% lên 69,27%, trong khi tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tăng từ 178,48% lên 225,43%. Các chỉ tiêu này cho thấy Công ty đang sử dụng mức đòn bẩy tài chính cao hơn so với năm trước để phục vụ đầu tư và mở rộng hoạt động, phù hợp với đặc điểm của giai đoạn tăng trưởng về quy mô.

Về năng lực hoạt động, vòng quay hàng tồn kho năm 2025 đạt 6,85 vòng, tương đương năm 2024 (6,92 vòng), cho thấy hiệu quả quản lý hàng tồn kho vẫn được duy trì ở mức tương đối ổn định. Trong khi đó, vòng quay tổng tài sản tăng từ 0,76 lần lên 0,95 lần, phản ánh hiệu quả khai thác tài sản đã được cải thiện rõ rệt khi tài sản đầu tư bắt đầu đóng góp doanh thu.

Về khả năng sinh lời, các chỉ tiêu đều cải thiện so với năm trước. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần tăng từ 1,27% lên 1,54%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu tăng từ 2,31% lên 4,24%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản tăng từ 0,83% lên 1,30%; và tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu thuần tăng từ 1,61% lên 2,29%. Những biến động này cho thấy hiệu quả hoạt động và khả năng tạo lợi nhuận của Công ty đã được cải thiện trong năm 2025, dù vẫn còn dư địa để tiếp tục nâng cao trong các năm tiếp theo.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025 là 865.543.430.000 đồng, chia thành 86.554.343 cổ phần phổ thông với mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần.

Bảng 8: Cơ cấu cổ phần tại ngày 31/12/2025

Nội dung	Số cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành	86.554.343 ^(*)
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	86.554.343

(*) Đã bao gồm cổ phiếu thưởng ESOP

5.2. Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 20/05/2025 (Ngày chốt Danh sách cổ đông gần nhất):

Bảng 9: Cơ cấu cổ đông tại ngày 20/05/2025

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông
I	Cổ đông trong nước	80.662.200	806.622.000.000	93,19	2.500
1	Cổ đông tổ chức	724.614	7.246.140.000	0,84	14
2	Cổ đông cá nhân	79.937.586	799.375.860.000	92,36	2.486
II	Cổ đông nước ngoài	5.892.143	58.921.430.000	6,81	25
1	Cổ đông tổ chức	5.853.059	58.530.590.000	6,76	7
2	Cổ đông cá nhân	39.084	390.840.000	0,05	18
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
Tổng		86.554.343	865.543.430.000	100,00	2.525

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty tại ngày 20/05/2025)

Bảng 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Trần Thị Thu Phương	Căn N6-18, Dự án Hoàng Hà Riverside, phường Hưng Đạo, TP. Hải Phòng	037166000021	8.614.827	9,95
2	Nguyễn Thị Thu Thủy	Lô 3, tổ 40 TT Nhà hát kịch, Phường Yên Hoà, Hà Nội	030172001294	7.156.108	8,27
3	Wardhaven Vietnam Fund	Ogier Global (Cayman) Limited, 89 Nexus Way, Camana Bay, Grand Cayman, KY1-9009, Cayman Islands	CB2190	5.734.764	6,63
Tổng cộng				21.505.699	24,85

(Nguồn: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)

Cổ đông nhà nước: không có.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Ngày 05/11/2012, Công ty Cổ phần HHP GLOBAL được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 18 tỷ đồng. Từ khi thành lập đến nay Công ty đã thực hiện 10 lần tăng vốn (số vốn điều lệ hiện nay là 865.543.430.000 đồng). Chi tiết quá trình góp vốn và tăng vốn của Công ty như sau:

Bảng 11: Quá trình tăng vốn của Công ty

TT	Thời điểm	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành/đối tượng chào bán	Đơn vị cấp giấy ĐKKD/Phê duyệt phát hành
0	05/11/2012	-	18.000.000.000	Thành lập Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (nay đổi tên thành Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)	Sở KH&ĐT Thành phố Phòng
1	Tháng 01/2016	9.000.000.000	27.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT Thành phố Phòng
2	Tháng 09/2017	73.000.000.000	100.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT Thành phố Phòng
3	Tháng 08/2019	80.000.000.000	180.000.000.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
4	Tháng 04/2021	180.000.000.000	200.698.240.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
5	Tháng 11/2021	200.698.240.000	300.698.240.000	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
6	Tháng 12/2022	300.698.240.000	320.238.100.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
7	Tháng 2/2023	320.238.100.000	620.238.100.000	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
8	Tháng 1/2024	620.238.100.000	660.543.430.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
9	Tháng 4/2024	660.543.430.000	860.543.430.000	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

TT	Thời điểm	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành/đối tượng chào bán	Đơn vị cấp giấy ĐKKD/Phê duyet phát hành
10	Tháng 5/2024	860.543.430.000	865.543.430.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

(Nguồn: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

HHP hoạt động trong lĩnh vực sản xuất giấy, là ngành có yêu cầu cao về kiểm soát tác động môi trường và trách nhiệm xã hội. Công ty xác định phát triển bền vững là một định hướng xuyên suốt trong quá trình đầu tư, vận hành và mở rộng sản xuất, trên cơ sở ứng dụng công nghệ phù hợp, sử dụng hiệu quả tài nguyên, tuân thủ quy định pháp luật và nâng cao giá trị đối với người lao động, cộng đồng và các bên liên quan.

6.1. Tác động lên môi trường

Hoạt động sản xuất giấy có khả năng phát sinh tác động đến môi trường nếu không được kiểm soát chặt chẽ, đặc biệt trong các khâu sử dụng nguyên liệu, tiêu thụ năng lượng, sử dụng nước và xử lý chất thải. Nhận thức rõ đặc thù đó, Công ty luôn chú trọng đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị và quy trình quản lý phù hợp nhằm kiểm soát tác động môi trường trong toàn bộ quá trình hoạt động.

Đối với Nhà máy HHPPaper Hải Phòng công suất 100.000 tấn/năm, Công ty đã hoàn thiện đầy đủ các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định, bao gồm quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, quyết định điều chỉnh, giấy phép môi trường và văn bản chấp thuận kết thúc giai đoạn vận hành thử nghiệm để chuyển sang giai đoạn vận hành chính thức từ ngày 04/02/2025. Trong quá trình vận hành, Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường, bảo đảm chất lượng nước thải, khí thải và các chỉ tiêu môi trường trong giới hạn cho phép.

6.2. Quản lý nguồn nguyên liệu

Nguyên liệu đầu vào của Công ty chủ yếu bao gồm giấy phế liệu, hóa chất và phụ gia phục vụ sản xuất giấy bao bì. Công ty chủ động xây dựng mạng lưới thu mua giấy phế liệu trong nước, đồng thời duy trì hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nhằm bảo đảm nguồn cung nguyên liệu ổn định cho sản xuất.

Đối với các loại vật tư, hóa chất và phụ gia khác, Công ty thực hiện mua hàng từ các nhà cung cấp có uy tín, bảo đảm yêu cầu về chất lượng, tính ổn định và hiệu quả chi phí. Song song với đó, Công ty tiếp tục cải tiến công nghệ, tối ưu quy trình sử dụng nguyên vật liệu, tăng cường tiết giảm hao hụt và ưu tiên sử dụng các nguyên liệu có khả năng tái chế, tái sử dụng, thân thiện hơn với môi trường.

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm 2025: 121.117 tấn.

Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của công ty: 99%.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Điện năng là nguồn năng lượng tiêu thụ chủ yếu trong hoạt động của Công ty. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại khu vực văn phòng và nhà máy, đồng thời tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức tiết kiệm điện trong toàn hệ thống.

Tổng lượng điện năng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp trong năm 2025 là 49.564.720 kWh. Bên cạnh đó, Công ty đã đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái với tổng công suất 1.188 kWp. Trong năm 2025, hệ thống ghi nhận sản lượng điện đạt 815.575 kWh, góp phần giảm tiêu thụ điện từ lưới điện quốc gia và gia tăng tỷ trọng sử dụng năng lượng tái tạo trong hoạt động sản xuất.

6.4. Tiêu thụ nước

Nước là một trong những đầu vào quan trọng đối với hoạt động sản xuất giấy. Công ty đã đầu tư hệ thống xử lý nước cấp công suất 2.500 m³/ngày đêm để phục vụ sản xuất tại Nhà máy HHPaper Hải Phòng, đồng thời hoàn thiện các thủ tục và hợp đồng cần thiết liên quan đến khai thác, sử dụng nước mặt và cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt.

Công ty cũng đầu tư hệ thống xử lý nước thải công suất 3.500 m³/ngày đêm, trong đó tỷ lệ tuần hoàn, tái sử dụng nước đạt tới 70%. Phần nước thải còn lại được xử lý bảo đảm đáp ứng yêu cầu tiếp nhận của cụm công nghiệp và các quy chuẩn kỹ thuật môi trường hiện hành trước khi đầu nối về hệ thống xử lý nước thải tập trung

Năm 2025 Công ty đã sử dụng 56.766 m³ nước sạch được cung cấp bởi Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng Hạ tầng đô thị và 423.259 m³ nước thô được cung cấp bởi Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình Thủy lợi Tiên Lãng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Sản xuất giấy là hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, gồm ô nhiễm chất thải và ô nhiễm không khí nếu không tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường. Chính vì vậy Công ty cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình đầu tư và vận hành sản xuất.

Trong quá trình vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải tại Dự án, Công ty Cổ phần HHP GLOBAL đã không vận hành thử nghiệm Cụm bể xử lý Fenton và bể lắng theo nội dung Giấy phép môi trường số 520/GPMT-BTNMT ngày 20/12/2023 (do chất lượng nước thải đã đạt cột B theo quy định) nên đã phải nộp phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 07/03/2025 của Thanh tra Bộ Nông nghiệp và Môi trường và phải thực hiện vận hành thử nghiệm lại hệ thống xử lý nước thải này theo quy định.

Năm 2024, trong quá trình vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải tại Dự án, do chất lượng nước thải đã đạt cột B theo quy định, công ty đã không vận hành thử nghiệm Cụm bể xử lý Fenton và bể lắng theo nội dung Giấy phép môi trường số 520/GPMT-BTNMT ngày 20/12/2023 nên đã phải nộp phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 07/03/2025 của Thanh tra Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đến nay Công ty đã hoàn thành việc vận hành thử nghiệm lại hệ thống xử lý nước thải này theo quy định.

6.6. Thông tin liên quan đến người lao động

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động của Công ty sau hợp nhất là 330 người, trong đó Công ty mẹ có 184 người. Mức lương bình quân tại Công ty mẹ đạt 9.335.261 đồng/người/tháng.

Công ty duy trì môi trường làm việc ổn định, chuyên nghiệp, bảo đảm an toàn lao động, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ và thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm, phúc lợi theo quy định. Bên cạnh đó, Công ty phối hợp với tổ chức Công đoàn triển khai các hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, bao gồm khám sức khỏe định kỳ, hỗ trợ các trường hợp khó khăn, tổ chức nghỉ mát, thăm hỏi hiếu hỷ và các hoạt động gắn kết nội bộ.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo chuyên môn, kỹ năng quản lý, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vận hành thiết bị, 5S, Kaizen và các nội dung phát triển con người gắn với văn hóa doanh nghiệp. Các chương trình đào tạo được thực hiện theo hướng nâng cao năng lực chuyên môn, tăng cường tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm và khả năng phối hợp trong công việc, qua đó hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

6.7. Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội và hỗ trợ cộng đồng tại các địa phương nơi doanh nghiệp hoạt động, với định hướng đồng hành cùng sự phát triển chung của xã hội và lan tỏa các giá trị nhân văn.

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai nhiều hoạt động cộng đồng, trong đó có chương trình thiện nguyện tại huyện Tiên Lãng vào ngày 06/01/2025 với các phần quà dành cho học sinh và các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; HHP cũng đồng hành cùng SportPro – thương hiệu thể thao cộng đồng của VietFootball, Công ty TNHH Cốc Cốc và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và phối hợp cùng UBND xã Tiên Lãng để tổ chức vòng loại “Giải vô địch Kéo co Thanh niên – Cúp nước tăng lực ROCKSTART 2025” tại sân vận động xã Tiên Lãng vào tháng 11/2025;

Cũng trong tháng 11/2025, HHP đã tham gia Lễ khánh thành và bàn giao 02 phòng học mới tại Điện Biên, đồng thời trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; và vận động, đóng góp kinh phí hỗ trợ đồng bào miền Trung, người lao động tại Phú Yên bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Thông qua các hoạt động này, Công ty tiếp tục khẳng định trách nhiệm xã hội, tinh thần sẻ chia và cam kết gắn bó lâu dài với cộng đồng địa phương theo định hướng phát triển bền vững.



Trao tặng 20 chiếc xe đạp cho các em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại Điểm trường 2 của Trường Tiểu học Vinh Quang, Tiên Lãng



Trao quà cho các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã Tiên Lãng



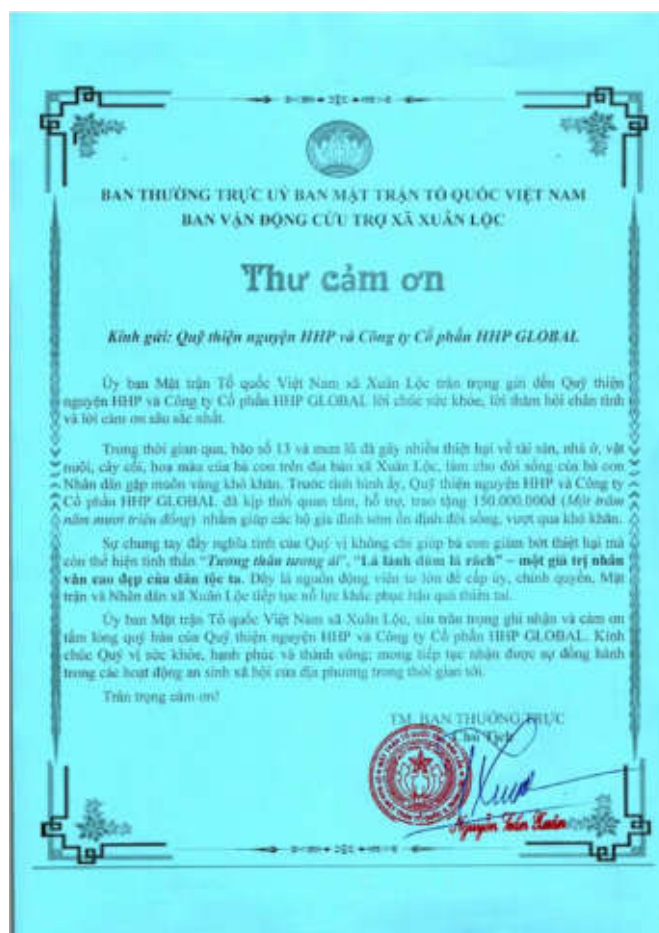
*HHP đồng tổ chức và tham gia sự kiện vòng loại “Giải vô địch Kéo co Thanh niên năm 2025”
tại sân vận động Tiên Lãng, Hải Phòng*





Lễ khánh thành & bàn giao 02 phòng học mới thuộc Dự án Điểm Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Mường Mươn (Bản Púng Giắt 1, Điện Biên)





Hỗ trợ đồng bào miền Trung và CBCNV tại Phú Yên bị ảnh hưởng bởi thiên tai tháng 11/2025

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được triển khai trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, bao gồm biến động địa chính trị, thương mại, tỷ giá, chi phí logistics và yêu cầu ngày càng cao về phát triển xanh trong chuỗi cung ứng. Trong nước, kinh tế Việt Nam duy trì đà tăng trưởng tích cực, với GDP năm 2025 tăng 8,02%, tạo nền tảng thuận lợi hơn cho hoạt động sản xuất công nghiệp, tiêu dùng và lưu thông hàng hóa.

Đối với HHP, năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng khi Nhà máy HHPPaper Hải Phòng chính thức chuyển sang giai đoạn vận hành thương mại từ ngày 04/02/2025, đồng thời Công ty tiếp tục mở rộng hoạt động trong hệ sinh thái, đẩy mạnh đầu tư tại các đơn vị thành viên và tăng tốc triển khai Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà Phú Yên. Đây là cơ sở quan trọng để Công ty bước sang giai đoạn phát triển mới với quy mô hoạt động lớn hơn và yêu cầu quản trị cao hơn.

1. Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của ngành giấy bao bì:

1.1. Thuận lợi:

Năm 2025, ngành giấy bao bì tiếp tục được hỗ trợ bởi nhu cầu đóng gói hàng hóa duy trì ở mức cao, gắn với đà tăng trưởng của tiêu dùng nội địa, xuất khẩu và đặc biệt là thương mại điện tử. Theo các công bố công khai, quy mô thương mại điện tử bán lẻ Việt Nam năm 2025 đạt khoảng 31 tỷ USD, qua đó tiếp tục tạo nhu cầu lớn đối với thùng carton, hộp giấy và các giải pháp bao bì giấy phục vụ lưu thông hàng hóa.

Bên cạnh yếu tố cầu thị trường, xu hướng chuyển đổi xanh, tái chế và kinh tế tuần hoàn ngày càng rõ nét cũng tạo điều kiện thuận lợi cho ngành giấy. Với đặc tính có thể thu hồi và tái chế nhiều lần, giấy bao bì có lợi thế trong việc đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng đối với các giải pháp bao bì thân thiện với môi trường, đồng thời phù hợp với định hướng thực hiện trách nhiệm tái chế bao bì và phát triển chuỗi cung ứng bền vững.

Ngoài ra, hoạt động kết nối ngành, trao đổi công nghệ và hợp tác đầu tư tiếp tục được thúc đẩy, tạo thêm cơ hội cho các doanh nghiệp tiếp cận công nghệ mới, tối ưu hóa năng lượng, nâng cao năng suất và cải thiện năng lực cạnh tranh. Trong bối cảnh đó, các doanh nghiệp có định hướng đầu tư bài bản, kiểm soát môi trường tốt và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững có điều kiện thuận lợi hơn để mở rộng thị phần và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng hiện đại.

1.2. Khó khăn:

Bên cạnh các yếu tố thuận lợi, ngành giấy bao bì vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn. Biến động của kinh tế thế giới, chi phí logistics, tỷ giá, giá nguyên liệu đầu vào và lãi suất tiếp tục ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Trong nhiều thời điểm, áp lực tăng chi phí đầu vào diễn ra nhanh hơn khả năng điều chỉnh giá bán, làm thu hẹp biên lợi nhuận của toàn ngành.

Ngành giấy cũng tiếp tục chịu áp lực từ yêu cầu ngày càng cao về môi trường, phát thải, truy xuất nguồn gốc và tiêu chuẩn xanh trong chuỗi cung ứng. Đây là xu hướng tất yếu, nhưng đồng thời đòi hỏi doanh nghiệp phải tăng đầu tư cho công nghệ, quản lý môi trường, tối ưu năng lượng và nâng cao mức độ tuân thủ. Với các doanh nghiệp chưa hoàn thiện nền tảng công nghệ và hệ thống quản trị, đây là thách thức đáng kể trong trung và dài hạn.

Một khó khăn khác của ngành là tình trạng thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao và sự phát triển chưa tương xứng của công nghiệp phụ trợ. Việt Nam hiện vẫn thiếu đội ngũ chuyên gia, kỹ thuật viên có trình độ và kinh nghiệm sâu trong lĩnh vực sản xuất giấy và bột giấy, đặc biệt ở phân khúc sản phẩm chất lượng cao. Bên cạnh đó, công nghiệp phụ trợ chưa theo kịp tốc độ tăng trưởng của ngành cũng làm hạn chế khả năng nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Ngoài ra, ngành giấy vẫn phụ thuộc tương đối lớn vào nguồn nguyên liệu đầu vào, đặc biệt là giấy thu hồi nhập khẩu và một phần bột giấy nhập khẩu, trong khi hệ thống thu gom trong nước chưa được tổ chức đồng bộ và hiệu quả. Thực tế này khiến doanh nghiệp vừa chịu áp lực về nguồn cung, vừa đối mặt với những vướng mắc trong chính sách quản lý nhập khẩu như thuế đầu vào, ký quỹ và giới hạn khối lượng nhập khẩu, qua đó làm gia tăng chi phí và ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành.

2. Đánh giá về thuận lợi và khó khăn của Công ty:

2.1. Thuận lợi:

Công ty có nền tảng khách hàng tương đối ổn định, từng bước xây dựng được uy tín trên thị trường về chất lượng sản phẩm, chính sách giá và phương thức phục vụ. Đây là cơ sở quan trọng để HHP tiếp tục duy trì thị phần hiện hữu, đồng thời mở rộng mạng lưới khách hàng trong giai đoạn tăng trưởng mới.

Bộ máy quản trị và điều hành của Công ty được duy trì ổn định, với đội ngũ cán bộ chủ chốt có kinh nghiệm, chuyên môn và mức độ gắn bó cao. Sự đồng thuận trong định hướng và điều hành là một lợi thế giúp Công ty triển khai các mục tiêu sản xuất kinh doanh, đầu tư và chuyển đổi theo hướng nhất quán và bài bản hơn.

Đặc biệt, việc Nhà máy HHPPaper Hải Phòng công suất 100.000 tấn/năm chính thức đi vào vận hành thương mại trong năm 2025 tạo nền tảng quan trọng cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo của Công ty. Đây là nhà máy được đầu tư theo hướng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng tiêu chuẩn LEED Silver, qua đó góp phần nâng cao năng lực sản xuất, tiết kiệm năng lượng, tăng cường khả năng kiểm soát môi trường và tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty trong việc tiếp cận các khách hàng có yêu cầu cao về chất lượng và phát triển bền vững.

Bên cạnh đó, trong năm 2025 Công ty tiếp tục mở rộng hoạt động trong hệ sinh thái và tăng tốc triển khai Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà Phú Yên. Đến cuối tháng 12/2025, dự án đã bước sang giai đoạn test đơn động thiết bị và chạy thử liên động toàn phần dây chuyền. Đây là tín hiệu tích cực cho thấy năng lực sản xuất và quy mô hoạt động của HHP có cơ sở để tiếp tục gia tăng trong các năm tiếp theo.

2.2. Khó khăn:

Bên cạnh các thuận lợi nêu trên, Công ty vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn trong quá trình hoạt động. Trước hết, nguồn cung giấy phế liệu trong nước còn hạn chế trong khi nhu cầu của các doanh nghiệp sản xuất giấy ngày càng tăng, dẫn đến cạnh tranh thu mua nguyên liệu gay gắt và tạo áp lực tăng giá đầu vào. Đây là một trong những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, năm 2025 là năm đầu Công ty vận hành thương mại nhà máy mới trên quy mô lớn, nên yêu cầu đối với công tác điều hành sản xuất, tối ưu công suất, kiểm soát chất lượng, tổ chức thị trường, cân đối vốn lưu động và quản trị rủi ro đều tăng lên đáng kể. Việc chuyển từ giai đoạn đầu tư sang giai đoạn khai thác vận hành cũng đặt ra áp lực lớn hơn đối với năng lực quản trị tổng thể của doanh nghiệp.

Công ty đồng thời chịu tác động từ môi trường cạnh tranh ngày càng cao trong ngành giấy bao bì, bao gồm áp lực về giá bán, chất lượng sản phẩm, tiến độ giao hàng, yêu cầu môi trường và sự tham gia của các doanh nghiệp trong nước cũng như doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Trong bối cảnh đó, việc duy trì tăng trưởng đi đôi với kiểm soát hiệu quả tài chính, chất lượng sản phẩm và chất lượng dịch vụ tiếp tục là thách thức lớn đối với Công ty trong giai đoạn hiện nay.

3. Đánh giá kết quả điều hành và triển vọng

Trong năm 2025, Ban Điều hành đã tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm gồm: tổ chức vận hành thương mại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng quy mô doanh thu, kiểm soát chất lượng, bảo đảm nguồn cung nguyên liệu, tăng cường quản trị tài chính và tiếp tục triển khai đầu tư tại các đơn vị thành viên. Kết quả thực hiện cho thấy Công ty đã ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể về doanh thu và lợi nhuận so với năm trước, đồng thời từng bước hoàn thiện nền tảng vận hành cho giai đoạn phát triển mới.

Ban Điều hành đánh giá năm 2025 là năm bản lề, đánh dấu bước chuyển quan trọng từ giai đoạn đầu tư sang giai đoạn khai thác, vận hành và tăng trưởng. Trong bối cảnh thị trường vẫn tiềm ẩn nhiều biến động, Công ty đã duy trì được định hướng điều hành nhất quán, bám sát mục tiêu tăng trưởng gắn với kiểm soát rủi ro, hiệu quả vận hành và phát triển bền vững.

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục định hướng nâng cao hiệu quả khai thác Nhà máy HHPPaper Hải Phòng, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà Phú Yên, mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường quản trị chi phí và vốn lưu động, đồng thời tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển bền vững, thực hành ESG và chuyển đổi số trong quản trị, sản xuất. Trên cơ sở đó, Ban Điều hành kỳ vọng Công ty sẽ tiếp tục củng cố nền tảng tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh và từng bước gia tăng vị thế của HHP trong chuỗi cung ứng giấy bao bì trong nước và quốc tế.

4. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

4.1. Một số chỉ tiêu chủ yếu

Bảng 12: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

DVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025			
			Công ty mẹ	Hợp nhất	% Tăng trưởng so với 2024	% So với kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.503,78	3.123,86	67,01%	111,97%
2	Lợi nhuận					
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	69	71,23	137,83%	98,93%

-	Lợi nhuận sau thuế (*)	Tỷ đồng	47,25	48,01	156,88%	85,73%
3	Tỷ suất lợi nhuận					
-	Lợi nhuận cận biên (Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu)	%	2,76%	2,28%	42,51%	0,89%
-	ROA - Lợi nhuận sau thuế/TTS BQ	%	1,85%	1,46%	95,17%	0,77%
-	ROE - Lợi nhuận sau thuế/VCSH BQ	%	5,06%	4,44%	113,26%	0,84%
4	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	959,19	1.132,34	9,69%	104,46%
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	865,54	865,54	0,00%	100,00%
6	Chi trả cổ tức	%	0	0	-	-

(*) Chỉ tiêu LNST Công ty mẹ đã loại trừ khoản lợi nhuận được chia từ Công ty con 5,4 tỷ đồng để đảm bảo logic khi so sánh với năm 2024 và Chỉ tiêu LNST Công ty sau hợp nhất đã loại trừ LNST của cổ đông không kiểm soát.

Năm 2025, Công ty ghi nhận sự tăng trưởng mạnh về quy mô hoạt động sau khi Nhà máy HHPPaper Hải Phòng bước sang giai đoạn vận hành thương mại. Doanh thu hợp nhất đạt 3.123,86 tỷ đồng, tăng 67,01% so với năm 2024 và hoàn thành 111,97% kế hoạch năm. Tại Công ty mẹ, tổng doanh thu đạt 2.503,78 tỷ đồng;

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 đạt 71,23 tỷ đồng, tăng 137,83% so với năm 2024 và hoàn thành 98,93% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 48,01 tỷ đồng, tăng 156,88% so với năm trước và hoàn thành 85,73% kế hoạch năm. Tại Công ty mẹ, lợi nhuận trước thuế đạt 69 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 47,25 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu sinh lời tiếp tục được cải thiện so với năm trước, phản ánh hiệu quả khai thác tài sản và hiệu quả vận hành từng bước được nâng lên trong năm đầu nhà máy vận hành thương mại. Tại thời điểm 31/12/2025, vốn chủ sở hữu hợp nhất đạt 1.132,34 tỷ đồng, tăng 9,69% so với năm 2024; vốn điều lệ giữ nguyên ở mức 865,54 tỷ đồng. Trong năm 2025, Công ty không thực hiện chi trả cổ tức.

4.2. Doanh thu thuần theo lĩnh vực hoạt động:

Bảng 13: Doanh thu thuần theo từng lĩnh vực của Công ty sau hợp nhất

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025		(%)
		Doanh thu	%/DTT	Doanh thu	%/DTT	+/-
I	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, trong đó:	1.870,47	100	3.123,87	100,00	67,01
1	Doanh thu bán hàng hóa	1.793,42	95,87	1.992,00	63,77	11,07
2	Doanh thu bán thành phẩm	75,99	4,06	1126,18	36,05	1.382,01

3	Doanh thu khác	1,19	0,06	5,69	0,18	378,15
II	Giảm trừ doanh thu	0,125		0,01		-
DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.870,47	100	3.123,86	100,00	67,01

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty)

Cơ cấu doanh thu hợp nhất năm 2025 cho thấy sự chuyển dịch rõ nét theo hướng gia tăng tỷ trọng doanh thu từ hoạt động sản xuất. Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 3.123,86 tỷ đồng, tăng 67,01% so với năm 2024.

Trong đó, doanh thu bán hàng hóa đạt 1.992,00 tỷ đồng, chiếm 63,77% tổng doanh thu thuần, tăng 11,07% so với năm trước. Doanh thu bán thành phẩm đạt 1.126,18 tỷ đồng, chiếm 36,05% tổng doanh thu thuần, tăng mạnh so với năm 2024. Diễn biến này phản ánh tác động tích cực từ việc Nhà máy HHPPaper Hải Phòng bước vào giai đoạn vận hành thương mại, qua đó từng bước gia tăng đóng góp của hoạt động sản xuất trong cơ cấu doanh thu hợp nhất của Công ty.

Doanh thu khác đạt 5,69 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu thuần.

4.3. Tài sản và vốn chủ sở hữu:

+ Tại Công ty mẹ

Khoản mục	Đơn vị tính	31/12/2024	31/12/2025	Tăng trưởng năm 2025/2024 (%)
Tổng tài sản	Tỷ đồng	2.434,27	2.677,92	10,01
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	908,21	959,19	5,61

Tại Công ty mẹ, tổng tài sản tại ngày 31/12/2025 đạt 2.677,92 tỷ đồng, tăng so với mức 2.434,27 tỷ đồng tại thời điểm cuối năm 2024. Vốn chủ sở hữu đạt 959,19 tỷ đồng, tăng so với mức 908,21 tỷ đồng của năm trước.

+ Tại Công ty sau hợp nhất

Khoản mục	Đơn vị tính	31/12/2024	31/12/2025	Tăng trưởng năm 2025/2024 (%)
Tổng tài sản	Tỷ đồng	2.874,88	3.685,02	28,18
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.032,34	1.132,34	9,69

Tại Công ty sau hợp nhất, tổng tài sản tại ngày 31/12/2025 đạt 3.685,02 tỷ đồng, tăng 28,18% so với năm 2024; vốn chủ sở hữu đạt 1.132,34 tỷ đồng, tăng 9,69%. Quy mô tài sản và vốn chủ sở hữu tăng chủ yếu do Công ty tiếp tục đầu tư vào năng lực sản xuất, gia tăng quy mô hoạt động và ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong năm.

4.4. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục ghi nhận những chuyển biến tích cực trong tổ chức sản xuất, quản trị vận hành và nền tảng phát triển dài hạn. Sau quá trình nỗ lực hoàn thiện kể từ thời điểm đưa Nhà máy HHPPaper Hải Phòng vào hoạt động, công tác tổ chức sản xuất đã từng bước đi vào ổn định. Nhà máy đã sản xuất được các dòng giấy Medium và Testliner đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, đồng thời bước đầu thử nghiệm sản xuất dòng Kraftliner.

Công ty tiếp tục triển khai ứng dụng giải pháp 3S iFactory tại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng. Đây là bước tiến quan trọng trong lộ trình chuyển đổi số, góp phần nâng cao hiệu quả kiểm soát chất lượng, dịch vụ, chi phí và hiệu suất vận hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng tiếp tục củng cố hệ thống thông tin và quan hệ cổ đông theo hướng chuyên nghiệp hơn thông qua việc nâng cấp giao diện website, đồng bộ nhận diện số và tăng cường chất lượng phản hồi của bộ phận Quan hệ cổ đông (IR).

Đầu năm 2026, Công ty tiếp tục triển khai nền tảng cộng tác và quản trị vận hành Base Intelligent Platform. Dự án được kỳ vọng sẽ hỗ trợ nâng cao phương thức làm việc, cải thiện năng lực quản trị và tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo của HHP.

5. Tình hình tài chính

5.1. Tình hình tài sản hợp nhất

Đơn vị: Tỷ đồng

Tài sản	Năm 2024	Năm 2025	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	1.158,65	1.294,32	11,71%
Tài sản dài hạn	1.716,23	2.390,70	39,30%
Tổng tài sản	2.874,88	3.685,02	28,18%

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản hợp nhất của Công ty đạt 3.685,02 tỷ đồng, tăng 28,18% so với cuối năm 2024. Trong đó, tài sản ngắn hạn đạt 1.294,32 tỷ đồng, tăng 11,71%; tài sản dài hạn đạt 2.390,70 tỷ đồng, tăng 39,30%.

Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu do Công ty gia tăng các khoản phải thu ngắn hạn, hàng tồn kho và các nguồn lực phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Nhà máy HHPPaper Hải Phòng sau khi bước vào giai đoạn vận hành thương mại, đồng thời đáp ứng nhu cầu tăng trưởng hoạt động thương mại tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên. Tài sản dài hạn tăng chủ yếu do hợp nhất chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Dự án Nhà máy sản xuất giấy tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên.

Giá trị tài sản cố định của Công ty sau hợp nhất:

Bảng 14: Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2025 của Công ty sau hợp nhất

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1. Tài sản cố định hữu hình	1.363,82	102,51	1.261,31
Nhà xưởng, vật kiến trúc	452,21	21,35	430,86
Máy móc và thiết bị	901,38	76,4	824,98
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10,23	4,74	5,49

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Thiết bị dụng cụ quản lý	0	0,02	-0,02
2. Tài sản cố định vô hình	1,2	0,24	0,96
3. Tài sản cố định thuê tài chính	95,63	9,41	86,22
Tổng	1.460,65	112,16	1.348,49

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty)

Tại ngày 31/12/2025, tổng nguyên giá tài sản cố định hợp nhất của Công ty đạt 1.460,65 tỷ đồng, giá trị khấu hao lũy kế là 112,16 tỷ đồng và giá trị còn lại là 1.348,49 tỷ đồng. Trong đó, tài sản cố định hữu hình chiếm tỷ trọng chủ yếu, tập trung ở nhóm nhà xưởng, vật kiến trúc và máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất.

5.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng 15: Tình hình nợ phải trả theo BCTC hợp nhất

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Nội dung	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/giảm
Các khoản nợ phải trả	1.842,54	2.552,69	38,54%
Nợ ngắn hạn	994,25	1.235,93	24,31%
Phải trả người bán ngắn hạn	69,58	136,69	96,45%
Người mua trả tiền trước	0,52	2,97	471,15%
Thuế và các khoản phải nộp NN	7,9	8,08	2,28%
Phải trả người lao động	1,78	3,08	73,03%
Chi phí phải trả ngắn hạn	1,06	6,61	523,58%
Phải trả ngắn hạn khác	4,11	95,74	2229,44%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	895,94	980,9	9,48%
Quỹ khen thưởng phúc lợi	13,35	1,86	-86,07%
Nợ dài hạn	848,29	1.316,76	55,23%
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	-		
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	848,29	1.316,76	55,23%

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty)

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng nợ phải trả hợp nhất của Công ty đạt 2.552,69 tỷ đồng, tăng 38,54% so với cuối năm 2024. Trong đó, nợ ngắn hạn đạt 1.235,93 tỷ đồng, tăng 24,31%; nợ dài hạn đạt 1.316,76 tỷ đồng, tăng 55,23%.

Biến động tăng của nợ phải trả chủ yếu đến từ các khoản vay và nợ thuê tài chính phục vụ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh. Nợ dài hạn tăng chủ yếu do Công ty mẹ ghi nhận các nghĩa vụ

tài chính liên quan đến đầu tư thiết bị cho Dự án Nhà máy HHPPaper Hải Phòng, đồng thời Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên tiếp tục nhận các khoản vay phục vụ đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất giấy công suất 100.000 tấn/năm. Nợ ngắn hạn tăng chủ yếu do Công ty mẹ và các công ty thành viên gia tăng vay vốn lưu động để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ.

Trong năm, Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán đối với các khoản vay tại ngân hàng và các tổ chức tín dụng, không phát sinh nợ phải trả quá hạn. Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung ở thị trường trong nước, do đó biến động tỷ giá không gây ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ.

6. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy điều hành, rà soát và hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế làm việc nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng phối hợp trong toàn hệ thống. Công ty đồng thời tiếp tục chuẩn hóa công tác kế toán, tài chính và hệ thống thông tin quản trị, qua đó góp phần phản ánh kịp thời, chính xác tình hình hoạt động, hỗ trợ Ban lãnh đạo trong công tác điều hành và ra quyết định.

Song song với đó, Công ty chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ thông qua công tác tuyển dụng, đào tạo và bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu vận hành của nhà máy mới. Năm 2025, nhu cầu lao động trực tiếp phục vụ hoạt động sản xuất tại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng tiếp tục được ưu tiên đáp ứng đầy đủ, bảo đảm ổn định vận hành và nâng cao năng suất lao động.

Công ty cũng tiếp tục duy trì định hướng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn, lành mạnh, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, qua đó tạo nền tảng cho việc gia tăng hiệu quả công việc và phát triển bền vững trong dài hạn.

7. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục bám sát chiến lược, mục tiêu và định hướng phát triển đã được xác lập. Giấy bao bì vẫn được xác định là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, đóng vai trò trọng tâm trong việc tạo doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Trên cơ sở đó, Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao hiệu quả khai thác năng lực hiện có và tận dụng cơ hội tăng trưởng của thị trường giấy bao bì trong nước và khu vực.

Sau khi Nhà máy HHPPaper Hải Phòng bước sang giai đoạn vận hành chính thức, Công ty định hướng tiếp tục nâng cao hiệu suất vận hành, kiểm soát tốt định mức kinh tế kỹ thuật, tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất và tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đồng thời, Công ty tiếp tục chú trọng quản lý chất lượng sản phẩm, đầu tư chiều sâu, tuân thủ quy trình công nghệ và đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của khách hàng.

Bên cạnh hoạt động sản xuất, Công ty tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, quản trị dòng tiền, quản trị nguồn nhân lực và phát huy hiệu quả nguồn vốn hiện có nhằm mở rộng hoạt động thương mại đối với các sản phẩm truyền thống như giấy bao bì, giấy phế liệu và bột giấy. Đây cũng là cơ sở để Công ty tiếp tục mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm và củng cố vị thế trên thị trường.

Ngoài ra, Công ty tiếp tục tăng cường công tác quan hệ cổ đông, bảo đảm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin, duy trì tính minh bạch và kịp thời trong trao đổi thông tin với nhà đầu tư và các bên liên quan.

8. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty không có ý kiến ngoại trừ từ đơn vị kiểm toán độc lập.

9. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty luôn thực hiện đồng thời mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh với việc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội. Các công trình bảo vệ môi trường của Công ty được đầu tư và vận hành theo đúng thiết kế, quy chuẩn và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, góp phần bảo đảm hoạt động sản xuất được duy trì ổn định, an toàn và bền vững.

Về mặt xã hội, Công ty tiếp tục chú trọng công tác quản trị nguồn nhân lực theo hướng sử dụng lao động hiệu quả, bố trí đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng đội ngũ và hạn chế phát sinh chi phí quản lý không cần thiết. Đồng thời, Công ty duy trì cơ chế khuyến khích, khen thưởng phù hợp đối với các cá nhân, tập thể có thành tích tốt, có sáng kiến, đóng góp tích cực cho hiệu quả hoạt động chung.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tăng cường sự phối hợp giữa các phòng ban, nâng cao tinh thần hợp tác nội bộ, tạo môi trường làm việc gắn kết và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Trên cơ sở đó, Công ty từng bước củng cố nền tảng quản trị bền vững, hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh, trách nhiệm với người lao động và cam kết đối với cộng đồng, môi trường.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

 Về kế hoạch kinh doanh:

Hội đồng quản trị đã phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Trên cơ sở các chỉ tiêu đã được phê duyệt, Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành triển khai các giải pháp phù hợp nhằm hoàn thành kế hoạch năm.

 Về công tác thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung thuộc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền và quy định pháp luật. Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán NVA - Chi nhánh phía Bắc, là đơn vị kiểm toán được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tập trung nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh, vận hành nhà máy mới và thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2025 cụ thể như sau:

Bảng 16: Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2025	Thực hiện Năm 2025	% Thực hiện so với Kế hoạch	% Thực hiện so với Năm 2024
1	Vốn điều lệ của Công ty	Tỷ đồng	865,54	865,54	100,00	100,00
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	2.790	3.123,86	111,97	167,01
3	LNST Công ty	Tỷ đồng	56	48,01	85,73	256,88
4	Tỷ suất LN cận biên (LNTT/DTT)	%	2,01	1,54	76,57	96,06
5	Tỷ suất LNST/VCSH BQ (ROE)	%	5,3	3,20	60,40	153,90
6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0	0		-

(Nguồn: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL)

Về quản trị doanh nghiệp

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 được thực hiện phù hợp với Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, cũng như các quy định pháp luật có liên quan. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Ban Điều hành báo cáo đầy đủ để xem xét, quyết định theo đúng quy trình và dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát. Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được cập nhật kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Công ty đã thực hiện công bố đầy đủ, đúng hạn các báo cáo tài chính quý, báo cáo soát xét bán niên, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên và các nội dung công bố thông tin định kỳ, bất thường khác theo đúng quy định. Việc công bố thông tin được thực hiện trên nguyên tắc minh bạch, khách quan và phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Về đầu tư

Trong năm 2025, Công ty tập trung nguồn lực cho việc vận hành Nhà máy HHPPaper Hải Phòng công suất 100.000 tấn/năm tại Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Đồng thời, Công ty tiếp tục triển khai góp vốn tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên nhằm giữ nguyên tỷ lệ sở hữu chi phối 51% để thực hiện Dự án Nhà máy giấy công suất 100.000 tấn/năm. Đây là nội dung đầu tư trọng điểm, gắn với định hướng mở rộng quy mô sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trong trung và dài hạn.

Về trách nhiệm với môi trường và xã hội

Hội đồng quản trị đánh giá Công ty tiếp tục thực hiện tốt trách nhiệm đối với môi trường và xã hội trong năm 2025. Về mặt xã hội, Công ty đã triển khai nhiều chương trình thiện nguyện và an sinh cộng đồng tại các địa phương, với tổng giá trị dành cho các hoạt động thiện nguyện và an sinh xã hội trong năm trên 600 triệu đồng.

Về môi trường, Công ty tiếp tục tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Nhà máy HHPPaper Hải Phòng đã hoàn tất giai đoạn vận hành thử nghiệm và chính thức đủ điều kiện chuyển sang giai đoạn vận hành chính thức từ ngày 04/02/2025. Bên cạnh đó, ngày

31/07/2025, Công ty được Ban chấp hành liên đoàn lao động thành phố Hải Phòng trao tặng bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” giai đoạn 2020-2025. Đây là những kết quả cho thấy sự quan tâm và đầu tư nhất quán của Công ty đối với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng điều hành, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng đã được thông qua.

Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý và kinh nghiệm thực tiễn, đã chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành, tận dụng và phối hợp các nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Ban Điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị ghi nhận Ban Điều hành đã nhận diện rõ những khó khăn, thách thức trong năm 2025 và chủ động xây dựng giải pháp ứng phó, đặc biệt trong việc tổ chức vận hành Nhà máy HHPPaper Hải Phòng, nhanh chóng khắc phục các ảnh hưởng còn lại sau bão Yagi năm 2024, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để đón đoàn kiểm tra đánh giá kết quả vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của dự án. Trên cơ sở đó, Nhà máy đã được chuyển sang giai đoạn vận hành chính thức từ ngày 04/02/2025.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1. Định hướng chiến lược phát triển của Hội đồng quản trị Công ty

Mục tiêu:

Hội đồng quản trị xác định các mục tiêu trọng tâm trong giai đoạn tới như sau:

Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển bền vững và cam kết thực hành ESG; tập trung đưa Nhà máy HHPPaper Hải Phòng ổn định sản xuất, từng bước đạt công suất vận hành tối ưu và hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số trong quản trị, điều hành;

Xây dựng hệ sinh thái gồm 20 doanh nghiệp phát triển bền vững trong hệ thống HHP GLOBAL trước năm 2030;

Tăng sản lượng, mở rộng thị trường, tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động, phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty;

Giảm dần mức độ phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, gia tăng sử dụng các nguồn năng lượng thân thiện với môi trường, tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm giảm phát thải khí nhà kính, hướng tới mục tiêu Net Zero trước năm 2035;

Bảo đảm 100% người lao động được tham gia rèn luyện, phát triển trí thông minh cảm xúc (EQ), hướng tới mục tiêu trước năm 2030 có 90% nhân viên đạt mức độ vui vẻ, thỏa mãn và hạnh phúc trong cuộc sống;

Phấn đấu nâng thu nhập bình quân của người lao động lên mức gấp 5 lần mức lương tối thiểu vùng áp dụng cùng thời điểm trước năm 2030.

Định hướng chiến lược phát triển

Căn cứ vào bối cảnh ngành, kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và mục tiêu phát triển dài hạn, Hội đồng quản trị xác định tiếp tục tập trung nguồn lực cho việc triển khai có hiệu quả chiến lược phát triển bền vững, thực hành ESG, chuyển đổi số và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Về quản trị doanh nghiệp

Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, tăng cường tự động hóa trong quản trị điều hành và lấy con người làm trung tâm cho sự phát triển bền vững. HHP tiếp tục xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tạo cơ hội phát triển và thăng tiến cho người lao động; đồng thời chú trọng đào tạo về kỹ thuật, chuyên môn, kỹ năng quản lý và trí thông minh cảm xúc (EQ).

Cùng với đó, Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xây dựng và định vị thương hiệu, triển khai sâu hơn sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa và giá trị cốt lõi doanh nghiệp, phát động phong trào học tập và thi đua trong toàn hệ thống nhằm nâng cao năng lực đội ngũ và chất lượng thực thi. HHP kiên định định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, không ngừng nâng cao uy tín, vị thế và chất lượng phục vụ trên thị trường.

Về đầu tư mở rộng quy mô sản xuất

Song song với việc đưa Nhà máy HHPPaper Hải Phòng đi vào vận hành ổn định, Công ty tiếp tục thực hiện chiến lược mở rộng quy mô sản xuất thông qua đầu tư vào các đơn vị sản xuất giấy tiềm năng. Việc sở hữu chi phối tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên được xem là một nội dung quan trọng trong lộ trình nâng tổng công suất sản xuất của toàn hệ thống lên quy mô mới. Đồng thời, Công ty tiếp tục nghiên cứu các cơ hội đầu tư, góp vốn hoặc mua lại các đơn vị phù hợp nếu điều kiện thị trường cho phép.

Về công tác tổ chức sản xuất

Công ty tiếp tục tăng cường giám sát quy trình sản xuất, kiểm soát chất lượng sản phẩm, nghiên cứu cải tiến công nghệ, ổn định chất lượng đầu ra và khai thác hiệu quả công suất dây chuyền sản xuất. Đồng thời, Công ty đẩy mạnh áp dụng triết lý Kaizen, duy trì công cụ 5S, khuyến khích toàn thể cán bộ công nhân viên tham gia cải tiến liên tục, tiết giảm hao phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Về đầu tư mở rộng lĩnh vực kinh doanh

Công ty tiếp tục duy trì đầu tư tại Công ty Cổ phần Năng lượng xanh HHP và Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên nhằm hỗ trợ chiến lược phát triển hệ sinh thái và mở rộng năng lực hoạt động trong các lĩnh vực có liên quan.

Đối với lĩnh vực bất động sản, Công ty phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng NHS triển khai các thủ tục và các bước chuẩn bị đầu tư đối với dự án nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng, trên cơ sở khai thác hiệu quả quỹ đất hiện có của Công ty.

Đồng thời, Công ty tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả danh mục đầu tư hiện có, trong đó xem xét phương án cơ cấu lại hoặc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro và Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà tại thời điểm phù hợp, trên cơ sở hiệu quả đầu tư, nhu cầu tập trung nguồn lực và định hướng phát triển trong từng giai đoạn.

Về công tác quản lý tài chính

Công ty tiếp tục điều hành công tác tài chính theo hướng an toàn, chủ động và hiệu quả; thực hiện cân đối nguồn vốn hợp lý, tìm kiếm các nguồn vốn có chi phí phù hợp để cơ cấu lại các khoản vay, giảm áp lực tài chính và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Đồng thời, Công tác quản lý tài chính tiếp tục gắn chặt với hoạt động bán hàng, thu hồi công nợ, kiểm soát hàng tồn kho và quản trị nguồn cung đầu vào nhằm cải thiện dòng tiền, nâng cao vòng quay vốn và từng bước giảm dần dư nợ.

Về công tác thị trường, hoạt động Marketing

Công ty tiếp tục chú trọng công tác khảo sát, nắm bắt thị trường, mở rộng tệp khách hàng, đặc biệt là khách hàng lớn, khách hàng FDI và các thị trường có tiềm năng xuất khẩu. Đồng thời, Công ty tăng cường kết nối với khách hàng, phối hợp xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh và nâng cao chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng, xem đây là một cấu phần quan trọng trong hoạt động marketing và phát triển thương hiệu.

Về công tác tiêu thụ sản phẩm

Công ty xác định tiêu thụ sản phẩm tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả hoạt động và sự phát triển bền vững. Trên cơ sở đó, Công ty tiếp tục củng cố mạng lưới khách hàng, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu, tăng cường bám sát nhu cầu thị trường để chủ động trong công tác lập kế hoạch sản xuất và tiêu thụ, đồng thời nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ bán hàng và thị trường.

Các biện pháp thực hiện cam kết giữ gìn và bảo vệ môi trường

Công ty tiếp tục ưu tiên sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường; tăng cường giám sát vận hành các hệ thống xử lý chất thải, nước thải; duy trì công tác vệ sinh công nghiệp và bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Đồng thời, Công ty tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động nâng cao nhận thức của người lao động về bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên và thúc đẩy thu gom giấy đã qua sử dụng trong nước.

3.2. Các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2026 của Công ty

Với mục tiêu và định hướng chiến lược nêu trên, Hội đồng quản trị giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 cho Ban Điều hành với các chỉ tiêu chủ yếu được trình bày tại Bảng 17 của Báo cáo này. Theo đó, Công ty định hướng tiếp tục tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận, cải thiện các chỉ tiêu sinh lời, duy trì ổn định vốn điều lệ và thực hiện chính sách cổ tức phù hợp với kết quả hoạt động và nhu cầu đầu tư trong giai đoạn tới.

Bảng 17: Một số chỉ tiêu Kế hoạch chủ yếu năm 2026

DVT: tỷ đồng

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026		% Tăng trưởng KH hợp nhất so với 2025
			Công ty mẹ	Hợp nhất	
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.715,65	3.472,58	+ 11,16
2	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	70,49 (*)	79,37	+ 11,43
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	52,31 (*)	56,26 (**)	+ 17,19
3	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần)	%	2,6	2,29	+ 0,24
-	ROA - Lợi nhuận sau thuế/TTS BQ	%	1,91	1,49	+ 1,76
-	ROE - Lợi nhuận sau thuế/VCSH BQ	%	5,06	4,65	+ 4,81
4	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.108	1.288	+ 13,75
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	961,8	961,8	+ 11,12
6	Dự kiến chi trả cổ tức	%		6,5	

(*) Lợi nhuận tại Công ty mẹ không bao gồm lợi nhuận được chia từ Công ty con.

(**) Lợi nhuận sau thuế tại Công ty hợp nhất không bao gồm Lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Tại thời điểm lập Báo cáo, Hội đồng quản trị Công ty gồm 06 thành viên, bao gồm thành viên điều hành, thành viên không điều hành và thành viên độc lập, bảo đảm cơ cấu phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2025, nhân sự Hội đồng quản trị có thay đổi khi ông Nguyễn Tiến Vinh được miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị điều hành kể từ ngày 20/06/2025. Các thành viên Hội đồng quản trị còn lại tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo phân công và thẩm quyền.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT không điều hành	8,27%	1 chức danh quản lý tại tổ chức khác + TGD tại CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà
2	Trần Thị Thu Phương	Phó chủ tịch HĐQT điều hành	9,95%	3 chức danh quản lý tại tổ chức khác: + CT HĐQT tại CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà + CT HĐQT tại CTCP Giấy Hoàng Hà Phú Yên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các tổ chức khác
				+ CT HĐQT CTCP Đầu tư 3C Pro
3	Nguyễn Tiến Vinh	Thành viên HĐQT điều hành	0,45%	1 chức danh quản lý tại tổ chức khác: TV HĐQT kiêm Giám đốc tại CTCP Giấy Hoàng Hà Phú Yên (miễn nhiệm kể từ ngày 01/08/2025) (miễn nhiệm thành viên HĐQT điều hành kể từ ngày 20/06/2025)
4	Nguyễn Thị Ngân	Thành viên HĐQT độc lập	0,002%	0 chức danh quản lý tại tổ chức khác
5	Lê Thị Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập	0,002%	2 chức danh quản lý tại tổ chức khác: + TGD CTCP Tư vấn Đầu tư B.Coach Việt Nam + CT HĐQT Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Nguyên Anh
6	Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT không điều hành	0,66%	1 chức danh quản lý tại tổ chức khác: TV HĐQT độc lập tại Ngân hàng TMCP Phương Đông
7	Nguyễn Minh Tú	Thành viên HĐQT không điều hành	1,98%	1 chức danh quản lý tại tổ chức khác: TGD CTCP Nội thất Tam Hòa

Như vậy hiện nay cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm: 01 (Một) thành viên HĐQT điều hành, 05 (Năm) thành viên HĐQT không điều hành, trong đó có 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Công ty duy trì Tiểu ban Chiến lược Phát triển bền vững (ESG) trực thuộc Hội đồng quản trị. Bà Trần Thị Thu Phương giữ vai trò Trưởng Tiểu ban

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, đồng thời giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính, nhân sự quản lý và công tác quản trị của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tổ chức đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị. Các biên bản họp, nghị quyết và quyết định được ban hành đầy đủ, đúng trình tự và là cơ sở để Ban Điều hành triển khai thực hiện.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã xem xét, thông qua nhiều nội dung quan trọng, bao gồm:

- Báo cáo tài chính quý và các nội dung quản trị định kỳ;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

- Các phương án vay vốn, cấp tín dụng, bảo đảm tài sản và quan hệ tín dụng với các ngân hàng;
- Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Công tác nhân sự quản lý, bao gồm miễn nhiệm, bổ nhiệm Kế toán trưởng, phó Tổng giám đốc và một số chức danh quản lý;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;
- Chủ trương và hồ sơ liên quan đến dự án đầu tư nhà ở xã hội HHP Homes tại số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng.

Danh mục chi tiết các biên bản, nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2025 được trình bày tại bảng dưới đây:

STT	Số Biên bản/Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	2401.1/2025/BB-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua Báo cáo tài chính Quý 4/2024 tự lập, Thay đổi thông tin liên hệ, Phương án sản xuất - kinh doanh năm 2025.	100%
2	2401.2/2025/BB-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ Hưng.	100%
3	2401.3/2025/BB-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua phương án tài sản bảo đảm của Công ty Cổ phần đầu tư 3C Pro.	100%
4	2401.4/2025/BB-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua việc tiếp tục góp vốn vào Công ty con - Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Phú Yên.	100%
5	2401.5/2025/BB-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam.	100%
6	2401.6/2025/BB-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua phương án hoàn thiện hồ sơ xin cấp bổ sung Hạn mức tín dụng tại VietinBank Tiên Sơn.	100%
7	04.28.1-2025/NQ-HHP-HĐQT	28/04/2025	Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 trong tháng 06 năm 2025. Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Thông qua ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai thực hiện các bước tiếp theo liên quan đến việc chuẩn bị, tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.	100%

STT	Số Biên bản/Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	05.06-2025/NQ-HHP-HĐQT	06/05/2025	Thông qua phương án vay vốn, bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Tiên Sơn, thông qua toàn bộ các nội dung của Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng thế chấp và các văn bản có liên quan được ký kết giữa CTCP HHP GLOBAL và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Tiên Sơn. Thông qua việc sử dụng toàn bộ tài sản của công ty, các quyền lợi ích gắn liền hoặc phát sinh từ Dự án, cổ phiếu của Bà Trần Thị Thu Phương, các tài sản khác đáp ứng điều kiện để đảm bảo cho các nghĩa vụ phát sinh từ việc vay vốn tại Ngân hàng.	100%
9	05.27.1-2025/NQ-HHP-HĐQT	27/05/2025	Thông qua chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
10	05.27.2-2025/NQ-HHP-HĐQT	27/05/2025	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng P. Tài chính kế toán của Bà Bùi Thị Giang kể từ ngày 01/06/2025.	100%
11	05.27.3-2025/NQ-HHP-HĐQT	27/05/2025	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng P. Tài chính kế toán đối với Ông Lê Văn Hoàn kể từ ngày 01/06/2025.	100%
12	06.10.1-2025/NQ-HHP-HĐQT	10/06/2025	Thông qua đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT ngày 05/06/2025 của Ông Nguyễn Tiến Vinh. Việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Tiến Vinh có hiệu lực kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua. Thông qua việc bổ sung chương trình và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Thông qua việc sửa đổi, cập nhật một số tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
13	06.10.2-2025/NQ-HHP-HĐQT	10/06/2025	Thông qua miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Tiến Vinh từ ngày 20/06/2025.	100%
14	06.10.3-2025/NQ-HHP-HĐQT	10/06/2025	Thông qua miễn nhiệm chức danh Thư ký Công ty đối với Bà Trịnh Thị Hương từ ngày 10/06/2025.	100%
15	1006.2/2025/BB-HHP-HĐQT	10/06/2025	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Thành Công.	100%
16	06.30.1-2025/NQ-HHP-HĐQT	30/06/2025	Thông qua việc lựa chọn, ký kết hợp đồng kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên; kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 với Công ty TNHH Kiểm toán NVA – Chi nhánh phía Bắc	100%
17	07.29-2025/NQ-HHP-HĐQT	29/07/2025	Thông qua Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư; Thỏa thuận liên danh thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội HHP Homes tại số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng	100%
18	2907.02/2025/BB-HHP-HĐQT	29/07/2025	Thông qua việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	100%

STT	Số Biên bản/Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
19	2907.03/2025/BB-HHP-HĐQT	29/07/2025	Thông qua BCTC tự lập Quý II/2025	100%
20	2909.01/2025/BB-HHP-HĐQT	29/09/2025	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự Công ty	100%
21	09.29.1-2025/NQ-HHP-HĐQT	29/09/2025	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng P. Tài chính kế toán của Ông Lê Văn Hoàn kể từ ngày 01/10/2025	100%
22	09.29.2-2025/NQ-HHP-HĐQT	29/09/2025	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng P. Tài chính kế toán đối với Bà Phạm Thị Thủy kể từ ngày 01/10/2025	100%
23	2909.02/2025/BB-HHP-HĐQT	29/09/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng First Commercial Bank, Ltd. - CN TP. Hà Nội	100%
24	2909.03/2025/BB-HHP-HĐQT	29/09/2025	Thông qua Hợp đồng Vay/ khoản vay tại Ngân hàng công nghiệp Hàn Quốc – CN Hà Nội và Phương án phát hành bảo lãnh vay vốn, thế chấp tài sản tại Ngân hàng VietinBank – CN Tiên Sơn	100%
25	2810.01/2025/BB-HHP-HĐQT	28/10/2025	Thông qua BCTC tự lập Quý III/2025 và ủy quyền cho TGD hoàn thiện/điều chỉnh hồ sơ xin chủ trương thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo kết quả thẩm định của các Sở ngành liên quan	100%
26	2011.1/2025/BB-HHP-HĐQT	20/11/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - CN Phú Mỹ Hưng	100%
27	11.20-2025/NQ-HHP-HĐQT	20/11/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - CN Phú Mỹ Hưng	100%

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Công ty có 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Trong năm 2025, các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã tham gia đầy đủ vào quá trình xem xét, thảo luận và cho ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; đồng thời phát huy vai trò giám sát, bảo đảm tính khách quan, minh bạch trong hoạt động quản trị, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

1.5. Hoạt động của tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Tiểu ban ESG tiếp tục đồng hành cùng Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc triển khai định hướng phát triển bền vững, thực hành ESG và từng bước hoàn thiện nền tảng quản trị liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp.

Tiểu ban ESG thực hiện vai trò tham mưu, tư vấn và giám sát đối với Hội đồng quản trị trong quá trình hoạch định và triển khai chiến lược ESG giai đoạn 2023-2030, bảo đảm định hướng phát triển của Công ty phù hợp với quy định pháp luật, đồng thời từng bước tiếp cận các chuẩn mực và thông lệ quốc tế về phát triển bền vững.

Trong năm, Tiểu ban đã phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các chính sách, kế hoạch và hoạt động liên quan đến ESG; xem xét, phê duyệt kế hoạch thực hiện kiểm toán năng

lượng và lập Báo cáo ESG năm 2025; đồng thời tham mưu, trình Hội đồng quản trị phê duyệt việc ký kết hợp đồng với Công ty Cổ phần Team Sustain Việt Nam để triển khai các nội dung nêu trên.

Trong quá trình thực hiện, Tiểu ban ESG giữ vai trò điều phối, giám sát và phối hợp với đơn vị tư vấn cùng các phòng ban chức năng trong công tác thu thập, rà soát và chuẩn hóa dữ liệu về năng lượng và phát thải; tổ chức các phiên làm việc để thống nhất phương pháp luận, phạm vi đánh giá và lộ trình triển khai. Trên cơ sở đó, Tiểu ban đã giám sát hoạt động kiểm toán năng lượng tại Nhà máy, tập trung đánh giá hiện trạng và hiệu suất sử dụng năng lượng của các hệ thống trọng yếu, qua đó nhận diện các điểm tồn thất, cơ hội tối ưu và kiến nghị các giải pháp tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành, giảm phát thải khí nhà kính, làm cơ sở cho việc xây dựng lộ trình Net Zero của Công ty.

Bên cạnh đó, Tiểu ban ESG đã chủ động tổ chức các phiên tham vấn với Hội đồng quản trị và các bên liên quan, từ đó kiến nghị Ban Điều hành triển khai các nội dung phù hợp với các chuẩn mực quốc tế, bao gồm Khung báo cáo phát thải CEPI của Hiệp hội Giấy châu Âu, Chuẩn mực kế toán bền vững SASB cho ngành giấy và Bộ tiêu chuẩn báo cáo phát triển bền vững GRI.

1.6. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đều tích cực tham gia các chương trình liên quan đến quản trị công ty, cập nhật kiến thức pháp luật, quản trị doanh nghiệp và các nội dung liên quan phục vụ cho công tác quản trị, giám sát và định hướng hoạt động của Công ty.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Tại thời điểm lập Báo cáo, Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 Thành viên.

Trong năm 2025, nhân sự Ban Kiểm soát có thay đổi, trong đó:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Vân được miễn nhiệm kể từ ngày 20/06/2025;
- Bà Trịnh Thị Hương được bổ nhiệm giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát kể từ ngày 20/06/2025

Danh sách các thành viên ban kiểm soát hiện tại như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
1	Trịnh Thị Hương	Trưởng BKS	0,07%
2	Đinh Thị Hồng	Thành viên BKS	0,001%
3	Đinh Thị Bích Hạnh	Thành viên BKS	0,001%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Các cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trịnh Thị Hương	1/2	50%	100%	Mới bổ nhiệm từ ngày 20/06/2025
2	Đinh Thị Hồng	2/2	100%	100%	-
3	Đinh Thị Bích Hạnh	2/2	100%	100%	-
4	Nguyễn Thị Thanh Vân	1/2	50%	100%	Miễn nhiệm từ ngày 20/06/2025

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan. Ban Kiểm soát tiến hành giám sát thường xuyên hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị, điều hành và tình hình tài chính của Công ty thông qua việc rà soát hồ sơ, tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành.

Các nội dung công việc chủ yếu của Ban Kiểm soát trong năm bao gồm:

- Tổ chức các cuộc họp để thống nhất kế hoạch hoạt động và chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập trong quá trình soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;
- Kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Thông qua các hoạt động trên, Ban Kiểm soát đã góp phần hỗ trợ Công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật, nâng cao tính tuân thủ và tính minh bạch trong hoạt động quản trị, điều hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Trong năm 2025, Công ty thực hiện chi trả thù lao, phụ cấp và tiền lương cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành theo đúng chức danh, nhiệm vụ và nghị quyết, quyết định có liên quan của Công ty. Chi tiết các khoản thù lao, phụ cấp và tiền lương được trình bày tại bảng kèm theo trong Báo cáo này.

Họ tên	Chức danh	Thù lao, phụ cấp	Tiền lương
Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT	120.000.000	-
Trần Thị Thu Phương	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	96.000.000	426.816.667

Họ tên	Chức danh	Thù lao, phụ cấp	Tiền lương
Nguyễn Minh Tú	Thành viên HĐQT	72.000.000	-
Nguyễn Thị Ngân	Thành viên HĐQT	72.000.000	-
Nguyễn Tiến Vinh	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc (miễn nhiệm ngày 20/06/2025)	34.000.000	220.201.333
Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT	72.000.000	-
Lê Thị Nguyên	Thành viên HĐQT	72.000.000	-
Nguyễn Thị Thanh Vân	Trưởng BKS (miễn nhiệm từ ngày 20/06/2025)	39.666.667	53.947.466
Trịnh Thị Hương	Trưởng BKS (bổ nhiệm từ ngày 20/06/2025)	44.333.333	159.918.319
Đinh Thị Hồng	Thành viên BKS	48.000.000	-
Đinh Thị Bích Hạnh	Thành viên BKS	48.000.000	-
Nguyễn Vinh Quang	Phó Tổng Giám đốc	-	398.079.487
Bùi Thị Giang	Kế toán trưởng (miễn nhiệm từ ngày 01/06/2025)	-	104.333.333
Lê Văn Hoàn	Kế toán trưởng (bổ nhiệm từ ngày 01/06/2025 và miễn nhiệm từ ngày 01/10/2025)	-	78.846.154
Phạm Thị Thủy	Kế toán trưởng (bổ nhiệm từ ngày 01/10/2025)	-	117.093.997

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Trong năm 2025, Công ty ghi nhận một số giao dịch cổ phiếu HHP của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ. Các giao dịch này đã được thực hiện và công bố theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Chi tiết giao dịch được trình bày tại bảng kèm theo trong Báo cáo này.

**Giao dịch cổ phiếu HHP của cổ đông lớn, người nội bộ và người liên quan
trong năm 2025**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty/người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (*)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (**)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Thị Nguyên	TV HĐQT	2.000	0,002%	2.100	0,002%	Mua CP
2	Vũ Thị Hải Ly	Người có liên quan của người nội bộ	52.800	0,06%	13.100	0,015%	Bán CP

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và các bên liên quan:

Trong năm 2025, Công ty phát sinh một số giao dịch với các công ty con, công ty liên quan và người nội bộ, chủ yếu liên quan đến góp vốn, cổ tức được chia, cho vay, thu hồi công nợ, mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ và bảo đảm nghĩa vụ tín dụng.

Các giao dịch chủ yếu bao gồm:

- Giao dịch với Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam liên quan đến cổ tức được chia, thu hồi cho vay, thu lãi vay và thoái toàn bộ phần vốn góp;
- Giao dịch với Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro liên quan đến mua hàng hóa và cổ tức được chia;
- Giao dịch với Công ty Cổ phần Năng lượng xanh HHP liên quan đến mua bán hàng hóa, dịch vụ;
- Giao dịch với Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên liên quan đến góp vốn, bù trừ công nợ, cho vay và thu lãi vay;
- Bà Trần Thị Thu Phương và ông Nguyễn Vinh Quang sử dụng tài sản thuộc sở hữu của mình và thư bảo lãnh cá nhân để bảo đảm cho các khoản vay của Công ty tại một số tổ chức tín dụng.

Các giao dịch này được thực hiện trên cơ sở nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty, phù hợp với thẩm quyền phê duyệt và được kiểm soát theo quy định nội bộ cũng như quy định pháp luật có liên quan, đã được trình bày trong báo cáo tài chính kiểm toán của công ty. Chi tiết giá trị các giao dịch tại Phụ lục 1 kèm theo Báo cáo này.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm 2025, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện công tác quản trị Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Công tác quản trị được triển khai trên cơ sở tuân thủ, minh bạch, phân định rõ trách nhiệm và thẩm quyền giữa các cơ quan quản trị, giám sát và điều hành của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA – Chi nhánh phía Bắc và được thẩm định bởi Ban kiểm soát công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 được gửi kèm theo báo cáo này.

Báo cáo tài chính công ty mẹ đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn <https://hhpglobaljsc.com>.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thị Thu Phương

PHỤ LỤC 1: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam	Công ty con	0700219848, ngày cấp: 04/10/2002, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam	KCN Đồng Văn I, Phường Đồng Văn, Tỉnh Ninh Bình	năm 2025	Nghị quyết HĐQT số: 08.26/2022/NQ-HHP-HĐQT ngày 26/08/2022	HHP phải thu tiền cổ tức lợi nhuận được chia: 3.428.750.000 đồng; HHP thu tiền cổ tức lợi nhuận được chia: 14.985.193.556 đồng; HHP thu tiền cho vay: 12.000.000.000 đồng; HHP phải thu lãi vay: 476.383.561 đồng; HHP thu tiền lãi cho vay: 748.602.738 đồng; HHP thoái vốn góp: 48.000.000.000 đồng.	
2	Công ty Cổ phần đầu tư 3C Pro	Công ty con	0109749005, ngày cấp: 20/09/2021, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội	771 Quang Trung, Phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội	năm 2025	Nghị quyết HĐQT số: 1205.1-2023/NQ-HHP-HĐQT ngày 05/12/2023	HHP phải trả tiền mua hàng: 195.210.400 đồng; HHP trả tiền mua hàng: 65.210.400 đồng; HHP phải thu tiền cổ tức được chia: 2.000.000.000 đồng; HHP thu tiền cổ tức lợi nhuận được chia: 3.280.000.000 đồng.	
3	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên	Công ty con	4401076331, ngày cấp: 27/04/2020, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên	Lô E8 Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu, Xã Xuân Lộc, Tỉnh Đắk Lắk	năm 2025	Nghị quyết HĐQT số: 1205.1-2023/NQ-HHP-HĐQT ngày 05/12/2023	HHP chuyển tiền góp vốn: 60.570.000.000 đồng; HHP bù trừ tiền cho vay và góp vốn: 45.000.000.000 đồng; HHP phải thu cho vay: 43.400.000.000 đồng; HHP phải thu lãi tiền cho vay: 384.657.534 đồng; HHP thu tiền lãi cho vay: 384.657.534 đồng;	
4	Công ty Cổ phần Năng	Công ty con	0202211229, ngày cấp: 14/08/2023,	Lô CN2 Cụm Công nghiệp thị	năm 2025	Nghị quyết HĐQT số: 1205.1-2023/NQ-	HHP phải thu tiền bán dịch vụ: 6.690.409.631 đồng; HHP thu tiền bán dịch vụ: 2.260.477.081 đồng;	

	lượng Xanh HHP		nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng	trần Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng		HHP-HĐQT ngày 05/12/2023	HHP phải trả tiền mua hàng: 76.800.374.548 đồng; HHP trả tiền mua hàng: 67.806.242.400 đồng. HHP bù trừ công nợ phải thu – phải trả: 4.429.932.550	
5	Trần Thị Thu Phương	Người nội bộ	037166000021, ngày cấp: 04/02/2023, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Căn N6-18, Dự án Hoàng Hà Riverside, phường Hưng Đạo, TP. Hải Phòng	năm 2025	Biên bản HĐQT số: 2909.02/2025/BB- HHP-HĐQT ngày 29/09/2025	Dùng quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của mình và thư bảo lãnh cá nhân để đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hà Nội, Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam – CN Phú Mỹ Hưng, Ngân hàng Hua Nan Commercial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh	
6	Nguyễn Vinh Quang	Người nội bộ	031072005142, ngày cấp: 28/06/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Số 80/82 Vũ Chí Thắng, Phường An Biên, TP. Hải Phòng	năm 2025	-	Ký phát hành thư bảo lãnh cá nhân để đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hà Nội, Ngân hàng Hua Nan Commercial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh	

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
đã được kiểm toán

MỤC LỤC

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 – 4
Báo cáo kiểm toán độc lập	5 – 6
Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán	7 – 54
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	7 – 10
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	11
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	12 – 13
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	14 – 54

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần HHP GLOBAL (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập.

KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần HHP GLOBAL (tên cũ là Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0201282851 ngày 05 tháng 11 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng (Nay là Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng) cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 14 lần thay đổi đăng ký kinh doanh. Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần 14 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng (Nay là Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng) cấp ngày 21 tháng 05 năm 2024.

Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 14: 865.543.430.000 VND.

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Điện thoại : 0225 324 6789
Email : info@hhpglobaljsc.com

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2025 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 53).

Hội đồng quản trị và Ban điều hành quản lý

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch	
Bà Trần Thị Thu Phương	Phó Chủ tịch	
Bà Nguyễn Thị Ngân	Ủy viên	
Ông Bùi Minh Đức	Ủy viên	
Bà Lê Thị Nguyên	Ủy viên	
Bà Nguyễn Minh Tú	Ủy viên	
Ông Nguyễn Tiến Vinh	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2025

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Trần Thị Thu Phương	Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Vinh Quang	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Tiến Vinh	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Trịnh Thị Hương	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2025
Bà Nguyễn Thị Thanh Vân	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2025
Bà Đinh Thị Hồng	Thành viên	
Bà Đinh Thị Bích Hạnh	Thành viên	

Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Phạm Thị Thủy	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2025
Ông Lê Văn Hoàn	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 06 năm 2025
		Miễn nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2025
Bà Bùi Thị Giang	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 06 năm 2025

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán NVA – Chi nhánh phía Bắc đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025.

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
 - Lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
 - Lập các báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.
 - Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc Công ty phê chuẩn và cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Thay mặt Ban Tổng Giám Đốc

Tổng Giám Đốc



Trần Thị Thu Phương

Hải Phòng, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Số: 30.06.1.4/25/BCTC/NVA.CNPB

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL được lập ngày 30 tháng 03 năm 2026, từ trang 07 đến trang 53, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Báo cáo kiểm toán (tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất này tại ngày 28 tháng 03 năm 2025.

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026
Công ty TNHH Kiểm toán NVA
– Chi nhánh phía Bắc



Phó Giám đốc

Nguyễn Thị Nguyên Nhung

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3360-2025-152-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Thu Thủy

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 6182-2023-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.294.324.292.009	1.158.650.865.171
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	35.106.883.582	16.524.916.087
1. Tiền	111		35.106.883.582	16.524.916.087
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		716.306.419.705	743.951.053.340
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	268.169.179.770	276.521.995.795
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	133.337.337.222	197.574.781.138
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	314.799.902.713	269.854.276.407
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	500.416.300.519	353.559.429.789
1. Hàng tồn kho	141		500.416.300.519	353.559.429.789
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		42.494.688.203	44.615.465.955
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	7.014.010.453	3.272.597.935
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		35.474.955.525	41.109.701.095
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	5.722.225	233.166.925
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2.390.699.501.754	1.716.230.692.996
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		3.097.833.325	1.979.312.800
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	3.097.833.325	1.979.312.800
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
II. Tài sản cố định	220		1.348.503.614.679	220.661.816.155
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	1.261.314.760.016	137.070.551.640
- Nguyên giá	222		1.363.821.828.606	251.903.295.266
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(102.507.068.590)	(114.832.743.626)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.9	86.225.202.760	82.386.699.640
- Nguyên giá	225		95.634.506.631	83.382.506.631
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(9.409.303.871)	(995.806.991)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	963.651.903	1.204.564.875
- Nguyên giá	228		1.204.564.875	1.204.564.875
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(240.912.972)	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		950.146.506.371	1.408.217.497.835
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	950.146.506.371	1.408.217.497.835
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	42.532.515.950	39.748.090.219
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2	42.232.515.950	39.448.090.219
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2	300.000.000	300.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		46.419.031.429	45.623.975.987
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	46.109.659.043	45.326.071.721
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		309.372.386	297.904.266
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		3.685.023.793.763	2.874.881.558.167

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		2.552.688.227.206	1.842.541.647.857
I. Nợ ngắn hạn	310		1.235.927.645.158	994.247.675.817
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	136.687.772.563	69.584.407.349
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	2.969.014.320	518.780.698
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	8.084.058.400	7.903.974.342
4. Phải trả người lao động	314		3.076.119.091	1.780.856.460
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	6.614.642.324	1.055.268.184
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	95.739.771.231	4.110.408.654
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17a	980.897.138.981	895.940.971.071
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	1.859.128.248	13.353.009.059
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		1.316.760.582.048	848.293.972.040
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17b	1.316.760.582.048	848.293.972.040
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.132.335.566.557	1.032.339.910.310
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19	1.132.335.566.557	1.032.339.910.310
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		865.543.430.000	865.543.430.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		865.543.430.000	865.543.430.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		9.233.457.770	7.522.689.196
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		95.887.337.423	51.509.824.324
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		47.881.942.424	32.821.474.391
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		48.005.394.999	18.688.349.933
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		161.671.341.364	107.763.966.790
II. Nguồn kinh phí	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		3.685.023.793.763	2.874.881.558.167

Người lập biểu



Nguyễn Thu Hiền

Kế toán trưởng



Phạm Thị Thủy

Tổng Giám đốc



Trần Thị Thu Phương

Hải Phòng, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2025

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	3.123.870.069.335	1.870.595.557.733
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		10.018.100	125.600.450
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		3.123.860.051.235	1.870.469.957.283
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	2.923.977.764.513	1.812.629.980.949
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		199.882.286.722	57.839.976.334
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	12.147.379.333	8.221.025.276
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	110.296.272.880	25.329.196.607
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		103.259.253.289	24.695.483.727
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		3.280.896.608	2.043.435.874
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	16.581.126.142	5.687.287.002
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	17.032.772.444	7.021.767.205
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		71.400.391.197	30.066.186.670
12. Thu nhập khác	31	VI.7	236.422.843	210.128.233
13. Chi phí khác	32	VI.8	404.124.441	327.124.088
14. Lợi nhuận khác	40		(167.701.598)	(116.995.855)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		71.232.689.599	29.949.190.815
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	19.144.319.091	6.450.460.424
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(11.468.120)	(297.904.266)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		52.099.838.628	23.796.634.657
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		48.005.394.999	18.688.349.933
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		4.094.443.629	5.108.284.724
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	499	208
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	499	208

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Nguyễn Thu Hiền

Phạm Thị Thủy

Trần Thị Thu Phương

Hải Phòng, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2025

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		71.232.689.599	29.949.190.815
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02		72.139.205.128	13.410.624.841
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		(439.213.831)	65.881.655
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(1.215.960.819)	(8.770.341.578)
- Chi phí lãi vay	06		103.259.253.289	24.695.483.727
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		244.975.973.366	59.350.839.460
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		32.829.514.258	136.161.692.598
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(146.856.870.730)	(183.194.825.407)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(99.841.900.710)	(393.050.276.035)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(4.524.999.840)	(1.669.840.406)
- (Tăng)/giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(98.115.447.648)	(24.807.304.422)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(14.710.854.993)	(5.042.747.625)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(10.329.237.329)	(1.509.200.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(96.573.823.626)	(413.761.661.837)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(637.154.640.586)	(706.713.542.185)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		101.000.000	5.780.800.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(68.050.000.000)	(209.737.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		85.379.103.301	124.929.180.726
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		48.000.000.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		6.523.190.027	3.299.298.731
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(565.201.347.258)	(782.441.262.728)

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng

Báo cáo lưu chuyển tiền hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		101.430.000.000	200.000.000.000
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		2.505.960.811.806	2.860.014.113.351
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(1.915.067.132.126)	(1.840.314.957.614)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		(11.668.009.139)	(20.120.405.859)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(804.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		679.851.670.541	1.199.578.749.878
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		18.076.499.657	3.375.825.313
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	16.524.916.087	13.149.106.683
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		505.467.838	(15.909)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	35.106.883.582	16.524.916.087

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Nguyễn Thu Hiền

Phạm Thị Thủy

Trần Thị Thu Phương

Hải Phòng, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

01. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần HHP GLOBAL (tên cũ là Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0201282851, đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 11 năm 2012, và các giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hải Phòng (Nay là Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng) cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng.

02. Lĩnh vực kinh doanh

Sản xuất, thương mại.

03. Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất giấy bao bì carton

Chi tiết: Sản xuất giấy bao bì carton từ nguyên liệu chính là giấy phế liệu./.

- Thương mại
- Dịch vụ cho thuê

04. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

05. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong kỳ có ảnh hưởng đến BCTC hợp nhất

Theo nghị quyết số 01/2025/HHP/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần HHP GLOBAL quyết định thoái vốn toàn bộ số vốn góp của công ty tại Công ty con - Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam. Đến thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2025, Công ty đã thoái 9.500.000.000 VND vốn góp (tương đương với 950.000 cổ phần), hạ tỷ lệ vốn góp xuống chiếm 42,31% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam. Đến thời điểm ngày 02 tháng 08 năm 2025, Công ty đã hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam.

Theo nghị quyết số 01/2025/HHP/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông quyết định góp thêm 54,57 tỷ đồng tăng số vốn góp vào Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên lên 156,57 tỷ chiếm 51% vốn điều lệ của Công ty sau khi tăng vốn. Đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty Cổ phần HHP GLOBAL đã góp được 156.570.000.000 đồng, chiếm 51% vốn thực góp của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên.

Năm 2024, công ty chỉ có hoạt động thương mại, dịch vụ, chưa có hoạt động sản xuất do đang thực hiện dự án đầu tư xây dựng dự án “Di dời, mở rộng nhà máy Giấy Hoàng Hà” tại cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Ngày 04 tháng 02 năm 2025, nhà máy mới đã kết thúc quá trình vận hành thử nghiệm và chính thức đi vào hoạt động sản xuất giấy bao bì carton.

06. Cấu trúc doanh nghiệp

Tại ngày 31/12/2025 công ty và các công ty con có 330 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 254 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Danh sách các công ty con được hợp nhất bao gồm:

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích của Công ty		Quyền biểu quyết của Công ty	
		Số cuối năm(%)	Số đầu năm (%)	Số cuối năm(%)	Số đầu năm (%)
Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro	Hà Nội	80%	80%	80%	80%
Công ty Cổ phần Năng lượng Xanh HHP	Hải Phòng	51%	51%	51%	51%
Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên	Tỉnh Đắk Lắk	51%	51%	51%	51%
Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam (Đến ngày 30 tháng 6 năm 2025)	Tỉnh Ninh Bình	-	52,75%	-	52,75%

- Danh sách các công ty liên kết được hợp nhất theo phương pháp vốn chủ như sau:

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích của Công ty		Quyền biểu quyết của Công ty	
		Số cuối năm (%)	Số đầu năm (%)	Số cuối năm (%)	Số đầu năm (%)
Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam (Từ ngày 30 tháng 06 năm 2025 Đến ngày 02 tháng 08 năm 2025)	Tỉnh Ninh Bình	-	-	-	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà	Hà Nội	30%	30%	30%	30%

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

01. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc tại ngày 31 tháng 12 hàng năm.

02. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

01. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC năm 2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

02. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực đã ban hành. Các báo cáo tài chính hợp nhất được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

03. Hướng dẫn kế toán mới đã ban hành nhưng chưa áp dụng

Ngày 27 tháng 10 năm 2025, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC (“Thông tư 99”) hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp. Thông tư này sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2026. Thông tư này thay thế cho các Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Ban Tổng Giám đốc Công ty đang đánh giá mức độ ảnh hưởng của việc áp dụng Thông tư 99 đến các báo cáo tài chính trong tương lai của Công ty.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**01. Các nguyên tắc và phương pháp lập Báo cáo tài chính hợp nhất*****Phương pháp ghi nhận lợi ích cổ đông không kiểm soát:***

Trong Bảng cân đối kế toán hợp nhất, lợi ích cổ đông không kiểm soát trong giá trị hợp lý của tài sản thuần của các Công ty con được xác định và trình bày thành một chỉ tiêu riêng biệt thuộc phần vốn chủ sở hữu.

Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con phải được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

Trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, lợi ích cổ đông không kiểm soát được xác định căn cứ vào tỷ lệ lợi ích cổ đông không kiểm soát và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của các công ty con.

Phương pháp loại trừ các giao dịch nội bộ:***Loại trừ ảnh hưởng của giao dịch bán hàng tồn kho:***

Doanh thu và giá vốn của hàng tiêu thụ trong nội bộ hệ thống phải được loại trừ toàn bộ. Các khoản lãi, lỗ chưa thực hiện từ các giao dịch bán hàng đang phản ánh trong giá trị của hàng tồn kho cũng phải được loại trừ hoàn toàn.

Lãi hoặc lỗ chưa thực hiện trong giá trị hàng tồn kho cuối kỳ phải được loại trừ khỏi giá trị hàng tồn kho cuối kỳ, đồng thời lãi hoặc lỗ chưa thực hiện trong giá trị hàng tồn kho đầu năm cũng phải được loại trừ khỏi giá vốn hàng bán trong kỳ.

Nếu đến cuối kỳ kế toán bên mua hàng vẫn chưa trả hết tiền thì khoản mục phải thu của khách hàng và khoản mục phải trả cho người bán trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất cũng phải loại trừ số tiền còn nợ giữa các đơn vị trong hệ thống.

Việc loại trừ lãi chưa thực hiện trong giá trị hàng tồn kho cuối kỳ phát sinh từ giao dịch bán hàng giữa các đơn vị trong nội bộ hệ thống sẽ làm cho giá trị ghi sổ của hàng tồn kho cuối kỳ trong Báo cáo tài chính hợp nhất nhỏ hơn cơ sở tính thuế của nó. Trường hợp này sẽ phát sinh một khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ theo quy định của Chuẩn mực kế toán “Thuế thu nhập doanh nghiệp”. Khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ này sẽ làm phát sinh tài sản thuế thu nhập hoãn lại, đồng thời làm giảm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại trong kỳ của cả hệ thống. Do đó, kế toán phải phản ánh tài sản thuế thu nhập hoãn lại trong Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Loại trừ cổ tức công ty mẹ được chia từ lợi nhuận sau ngày mua của công ty con:

Toàn bộ cổ tức được chia từ lợi nhuận sau ngày mua từ các công ty con trong hệ thống phải được loại trừ hoàn toàn trong Báo cáo tài chính hợp nhất. Nếu công ty mẹ chưa nhận được số cổ tức hoặc lợi nhuận được chia này do công ty con chưa chuyển tiền thì khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất phải loại trừ số phải thu, phải trả về số cổ tức lợi nhuận được chia đang phản ánh trong

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng

Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

khoản mục phải thu khác trong Báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ và khoản mục phải trả khác trong Báo cáo tài chính của các công ty con.

02. Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ phát sinh trong năm:

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi mua bán ngoại tệ là tỷ giá được quy định trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng thương mại;
- Tỷ giá khi góp vốn hoặc nhận góp vốn là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn;
- Tỷ giá khi ghi nhận nợ phải thu là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh;
- Tỷ giá khi ghi nhận nợ phải trả là tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh;
- Tỷ giá khi mua sắm tài sản hoặc thanh toán ngay bằng ngoại tệ là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính:

- Đối với khoản mục phân loại là tài sản áp dụng tỷ giá mua ngoại tệ;
- Đối với tiền gửi ngoại tệ áp dụng tỷ giá mua của chính ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ;
- Đối với khoản mục phân loại là nợ phải trả áp dụng tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm và chênh lệch do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính.

03. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng.

04. Các khoản đầu tư tài chính

a) Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản đầu tư mà Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận bắt đầu từ ngày mua và được xác định giá trị ban đầu theo giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Dự phòng giảm giá đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được lập trên cơ sở có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được, khoản dự phòng được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ.

b) Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

c) **Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác**

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

05. Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

06. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty dự kiến tổn thất có thể xảy ra hoặc không có khả năng thu hồi vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Các khoản phải thu được trình bày ngắn hạn, dài hạn căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu.

07. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: Bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: Bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: Bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho cuối năm trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

08. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định hữu hình, vô hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Doanh nghiệp phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Khấu hao tài sản được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

<u>Tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10-45
Máy móc và thiết bị	05-15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	04-10
Phần mềm máy tính	05

Nguyên giá tài sản cố định và thời gian khấu hao được xác định theo thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và các quy định khác.

09. Tài sản cố định thuê tài chính

Nguyên giá của tài sản cố định thuê tài chính được ghi nhận bằng giá trị hợp lý của tài sản thuê hoặc là giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu (trường hợp giá trị hợp lý cao hơn giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu) cộng với các chi phí trực tiếp phát sinh ban đầu liên quan đến hoạt động thuê tài chính.

Tài sản cố định thuê tài chính được trích khấu hao như tài sản cố định của Công ty. Đối với tài sản cố định thuê tài chính không chắc chắn sẽ được mua lại thì sẽ được tính trích khấu hao theo thời hạn thuê khi thời hạn thuê ngắn hơn thời gian sử dụng hữu ích của tài sản thuê.

Số năm/Tỷ lệ khấu hao của các loại tài sản cố định thuê tài chính như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc thiết bị	6 - 15

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

11. Nguyên tắc ghi nhận chi phí trả trước

Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh năm được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

12. Nguyên tắc ghi nhận nợ phải trả và chi phí phải trả

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản nợ phải trả là phải trả người bán và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

13. Nguyên tắc ghi nhận vay và nợ thuê tài chính

Công ty phải theo dõi chi tiết kỳ hạn phải trả của các khoản vay, nợ thuê tài chính. Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm kết thúc kỳ kế toán lập Báo cáo tài chính hợp nhất trình bày là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn để có kế hoạch chi trả.

Đối với khoản nợ thuê tài chính, tổng số nợ thuê phản ánh vào bên Có của tài khoản 341 là tổng số tiền phải trả được tính bằng giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu hoặc giá trị hợp lý của tài sản thuê.

14. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội Đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng Cân đối kế toán hợp nhất của Công ty sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm, nghị quyết Hội đồng quản trị và thông báo chốt quyền nhận cổ tức của Trung tâm lưu ý chứng khoán được xác lập.

Các quỹ khác

Các quỹ khác được trích lập và sử dụng theo Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn hàng năm.

15. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu được ghi nhận khi công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng trước khi ghi nhận doanh thu như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm, hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể thì doanh thu chỉ ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác);
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể thì doanh thu chỉ ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được Công ty ghi nhận khi được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Các khoản giảm trừ doanh thu

Khoản mục này dùng để phản ánh các khoản được điều chỉnh giảm trừ vào doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ phát sinh trong năm, gồm: Chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Tài khoản này không phản ánh các khoản thuế được giảm trừ vào doanh thu như thuế GTGT đầu ra phải nộp tính theo phương pháp trực tiếp.

Việc điều chỉnh giảm doanh thu được thực hiện như sau:

- Khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh;
- Trường hợp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến kỳ sau mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán hoặc hàng bán bị trả lại thì doanh nghiệp được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:
 - + Nếu sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến kỳ sau phải giảm giá, phải chiết khấu thương mại, bị trả lại nhưng phát sinh trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng

Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

hợp nhất, kế toán phải coi đây là một sự kiện cần điều chỉnh phát sinh sau ngày lập Bảng cân đối kế toán hợp nhất và ghi giảm doanh thu, trên báo cáo tài chính hợp nhất của kỳ lập báo cáo (năm trước).

+ Trường hợp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ phải giảm giá, phải chiết khấu thương mại, bị trả lại sau thời điểm phát hành báo cáo tài chính/riêng nếu có hợp nhất thì doanh nghiệp ghi giảm doanh thu của kỳ phát sinh (kỳ sau).

16. Nguyên tắc ghi nhận giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo nguyên tắc thận trọng.

Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tiêu hao vượt mức bình thường, chi phí nhân công, chi phí sản xuất chung không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho sẽ được hạch toán ngay vào giá vốn hàng bán (sau khi trừ các khoản bồi thường, nếu có) kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính vào giá vốn hàng bán trên cơ sở số lượng hàng tồn kho và phần chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được nhỏ hơn giá gốc hàng tồn kho. Khi xác định khối lượng hàng tồn kho bị giảm giá cần phải trích lập dự phòng, kế toán phải loại trừ khối lượng hàng tồn kho đã ký được hợp đồng tiêu thụ (có giá trị thuần có thể thực hiện được không thấp hơn giá trị ghi sổ) nhưng chưa chuyển giao cho khách hàng nếu có bằng chứng chắc chắn về việc khách hàng sẽ không từ bỏ thực hiện hợp đồng.

17. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính

Phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính bao gồm các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí cho vay và đi vay vốn, chi phí góp vốn liên doanh, liên kết, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán; Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái...

18. Nguyên tắc ghi nhận chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển,...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuê môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

19. Nguyên tắc ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động bao gồm Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xác định trên cơ sở số chênh lệch tạm thời thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

20. Báo cáo bộ phận

Báo cáo theo bộ phận bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hoặc một bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

21. Công cụ tài chính

Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chí phí phát hành cộng các chí phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chí phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chỉ trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chí phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

22. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan được trình bày ở thuyết minh số VIII.1.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT*Đơn vị tính: VND***1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	7.902.449.257	10.124.964.247
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	27.204.434.325	6.399.951.840
Cộng	<u>35.106.883.582</u>	<u>16.524.916.087</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

2. Đầu tư tài chính dài hạn

	Cuối năm			Đầu năm		
	% sở hữu/biểu quyết	Giá trị theo phương pháp vốn chủ	Dự phòng	Giá trị hợp lý	% sở hữu/biểu quyết	Giá trị theo phương pháp vốn chủ
Đầu tư vào Công ty liên kết		42.232.515.950	-	-		39.448.090.219
Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu tư Hoàng Hà (a)	30,00%	42.232.515.950	-	(*)	30,00%	39.448.090.219
Đầu tư vào đơn vị khác		300.000.000	-	-		300.000.000
Công ty Cổ phần Verig Holdings (b)	0,60%	300.000.000	-	(*)	0,60%	300.000.000

(*) Công ty chưa xác định giá trị hợp lý các khoản đầu tư này do không có giá niêm yết trên thị trường cho các khoản đầu và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách xác định giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

(a) Theo giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0108828180 thay đổi lần thứ nhất do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 18 tháng 12 năm 2019. Công ty Cổ phần HHP GLOBAL năm giữ 3.000.000 cổ phiếu, tương đương 30% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà. Chi tiết: Giá gốc khoản đầu tư là: 30.000.000.000 VND. Lãi phát sinh do hợp nhất theo phương pháp vốn chủ là: 12.232.515.950 VND.

(b) Theo giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0108771752 lần đầu do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 28 tháng 12 năm 2023, Công ty Cổ phần HHP GLOBAL cam kết đầu tư vào Công ty Cổ phần Verig Holdings là 300.000.000 VND, tương đương 0,6% vốn điều lệ. Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025 Công ty đã góp đủ vốn theo cam kết.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
 Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: VND

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	268.169.179.770	276.521.995.795
Công ty TNHH Bao Bì Quốc Tế B&B	19.582.035.800	4.978.121.220
Công ty Cổ Phần Bao Bì Công Nghệ Thuận Phát	17.023.356.936	18.206.125.272
Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Và Phát Triển		
Dịch Vụ Nhất Long	20.058.000.000	21.904.010.364
Các khách hàng khác	211.505.787.034	231.433.738.939
Cộng	268.169.179.770	276.521.995.795

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	133.337.337.222	197.574.781.138
Công ty Cổ Phần Honghanew Stationery	-	2.162.400.000
SUMEC HONGKONG COMPANY LIMITED	-	128.720.485.002
Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Thiên Danh An	-	19.164.338.032
Công ty Cổ phần cơ khí và môi trường Nam An	19.943.000.000	-
Công ty Cổ phần Sản xuất Giấy Mỹ Hương	24.056.166.136	2.986.832.600
Công ty TNHH Việt Cường	17.853.256.436	4.321.042.384
Các nhà cung cấp khác	71.484.914.650	40.219.683.120
Cộng	133.337.337.222	197.574.781.138

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

5. Phải thu khác**a) Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	-	-	5.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà - Ký cược, ký quỹ	-	-	5.000.000.000	-
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	314.799.902.713	-	264.854.276.407	-
Tạm ứng	43.249.690.435	-	22.407.002.479	-
Lãi tiền gửi dự thu	4.358.443.821	-	3.594.493.702	-
Ký cược, ký quỹ	205.215.569.765	-	226.669.538.034	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	-	-	2.400.120.000	-
Ngân hàng TMCP Công Thương – Chi nhánh Tiên Sơn (1)	115.304.668.055	-	115.304.668.055	-
Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh TP Hà Nội (2)	17.957.280.000	-	26.468.605.321	-
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam – Chi nhánh Hồ Chí Minh (3)	15.607.621.710	-	15.149.903.562	-
Woori bank Việt Nam – Chi nhánh Phú Mỹ Hưng (4)	17.870.000.000	-	11.870.000.000	-
Ngân hàng Huanan Commercial - CN Hồ Chí Minh (5)	19.630.000.000	-	19.030.000.000	-
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	-	-	12.770.000.000	-
Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	-	-	4.088.241.096	-
Ký cược, ký quỹ khác	18.846.000.000	-	19.588.000.000	-
Tiền thuê GTGT của hợp đồng thuê tài chính	4.172.938.063	-	4.213.645.159	-
Tiền bồi thường bảo hiểm	-	-	5.597.750.458	-
Phải thu tiền hoàn thuế	55.601.116.629	-	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	2.202.144.000	-	2.371.846.575	-
Cộng	314.799.902.713	-	269.854.276.407	-

- (1) Là khoản tiền gửi tiết kiệm thời hạn 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Công Thương - Chi nhánh Tiên Sơn, tổng số tiền 115.304.668.055 VND, hiện đang được thế chấp cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Công Thương - Chi nhánh Tiên Sơn.
- (2) Là khoản tiền gửi tiết kiệm thời hạn 12 tháng tại Ngân hàng First Comperial Bank - Chi nhánh thành phố Hà Nội, tổng số tiền 17.957.280.000 VND, hiện đang được thế chấp cho các khoản vay tại Ngân hàng First Comperial Bank – Chi nhánh thành phố Hà Nội
- (3) Là khoản tiền gửi tiết kiệm thời hạn 06 tháng tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Hồ Chí Minh, tổng số tiền 15.607.621.710 VND, hiện đang được thế chấp cho các khoản vay tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Hồ Chí Minh.
- (4) Là khoản tiền gửi tiết kiệm thời hạn 12 tháng tại Woori bank Việt Nam - CN Phú Mỹ Hưng, tổng số tiền 17.870.000.000 VND, hiện đang được thế chấp cho các khoản vay tại Woori bank Việt Nam - CN Phú Mỹ Hưng.
- (5) Là khoản tiền gửi tiết kiệm thời hạn 12 tháng tại Ngân hàng Huanan Commercial - CN TP.Hồ Chí Minh, tổng số tiền 19.630.000.000 VND, hiện đang được thế chấp cho các khoản vay tại Ngân hàng Huanan Commercial - CN Hồ Chí Minh.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

b) Phải thu dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Đặt cọc tài sản thuê tài chính	3.097.833.325	-	1.979.312.800	-
Cộng	3.097.833.325	-	1.979.312.800	-

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	164.442.630.890	-	153.108.577.155	-
Công cụ, dụng cụ	28.494.205.873	-	2.838.834.451	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	7.032.691.516	-	10.176.620.138	-
Thành phẩm	7.641.596.914	-	20.036.612.353	-
Hàng hóa	292.805.175.326	-	167.398.785.692	-
Cộng	500.416.300.519	-	353.559.429.789	-

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất, hàng tồn kho của công ty không bị suy giảm về chất lượng và công ty cũng không gặp biến động xấu về giá trị thị trường.

7. Chi phí trả trước**a) Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí CCDC xuất dùng	848.862.110	2.412.482.496
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	6.165.148.343	860.115.439
Cộng	7.014.010.453	3.272.597.935

b) Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thuê đất trả trước 1 lần (*)	43.540.682.000	43.618.870.625
Công cụ dụng cụ	1.994.789.122	1.458.221.921
Các chi phí trả trước dài hạn khác	574.187.921	248.979.175
Cộng	46.109.659.043	45.326.071.721

(*) Là tiền thuê đất trả trước một lần tại: Lô đất CN2, Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng theo quyết định thuê đất số 3874/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020. Thời hạn thuê đất đến 17/7/2070, tổng số tiền thuê đất cho cả thời gian thuê là 52.458.653.000 VND. Công ty được miễn tiền thuê đất đến hết tháng 06/2029 theo quyết định số 4128/QĐ-CTHPH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Cục thuế Hải Phòng, tổng số tiền được miễn là 8.917.971.000 VND. Số tiền thuê đất còn lại là 43.540.682.000 VND được phân bổ đều theo phương pháp đường thẳng vào chi phí kể từ tháng 07/2029 đến hết thời gian thuê.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	24.452.234.395	215.788.734.507	10.870.898.212	791.428.152	251.903.295.266
Mua trong năm	-	5.515.928.637	1.894.304.060	-	7.410.232.697
Đầu tư XDCB hoàn thành	434.144.352.826	838.305.163.391	-	-	1.272.449.516.217
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(93.518.519)	-	(93.518.519)
Giảm do thanh lý công ty con	(6.383.764.028)	(158.234.324.512)	(2.438.180.363)	(791.428.152)	(167.847.697.055)
Số cuối năm	452.212.823.193	901.375.502.023	10.233.503.390	-	1.363.821.828.606
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	553.423.185	9.629.363.506	2.677.050.929	-	12.859.837.620
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	13.414.786.560	94.263.538.260	6.398.505.007	755.913.799	114.832.743.626
Khấu hao trong năm	11.446.220.680	51.246.163.424	782.427.772	9.983.400	63.484.795.276
Giảm do thanh lý công ty con	(3.511.392.649)	(69.112.402.471)	(2.438.180.363)	(748.494.829)	(75.810.470.312)
Số cuối năm	21.349.614.591	76.397.299.213	4.742.752.416	17.402.370	102.507.068.590
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	11.037.447.835	121.525.196.247	4.472.393.205	35.514.353	137.070.551.640
Số cuối năm	430.863.208.602	824.978.202.810	5.490.750.974	(17.402.370)	1.261.314.760.016

Một số tài sản cố định đang được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam. Giá trị sổ sách của tài sản thế chấp kết thúc năm tài chính có nguyên giá và giá trị còn lại lần lượt là 1.296.530.128.136 VND và 1.223.692.940.560 VND (số đầu năm là 87.781.967.672 VND và 52.108.243.249 VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

9. Tăng, giảm tài sản cố định thuê tài chính

	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá		
Số đầu năm	83.382.506.631	83.382.506.631
Thuê tài chính trong năm	12.252.000.000	12.252.000.000
Số cuối năm	95.634.506.631	95.634.506.631
Giá trị hao mòn		
Số đầu năm	995.806.991	995.806.991
Khấu hao trong năm	8.413.496.880	8.413.496.880
Số cuối năm	9.409.303.871	9.409.303.871
Giá trị còn lại		
Số đầu năm	82.386.699.640	82.386.699.640
Số cuối năm	86.225.202.760	86.225.202.760

10. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	<u>Chương trình phần mềm</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá		
Số đầu năm	1.204.564.875	1.204.564.875
Số cuối năm	1.204.564.875	1.204.564.875
Giá trị hao mòn		
Số đầu năm	-	-
Khấu hao trong kỳ	240.912.972	240.912.972
Số cuối năm	240.912.972	240.912.972
Giá trị còn lại		
Số đầu năm	1.204.564.875	1.204.564.875
Số cuối năm	963.651.903	963.651.903

Tại ngày 31/12/2025, không có tài sản cố định vô hình đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng.

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Mua sắm tài sản cố định	25.641.000.000	-
Xây dựng cơ bản dở dang	924.505.506.371	1.408.217.497.835
Dự án "Di dời, mở rộng nhà máy Giấy Hoàng Hà" (1)	5.774.912.302	1.269.620.167.544
Dự án Nhà máy sản xuất giấy Phú Yên (2)	918.730.594.069	138.597.330.291
Cộng	950.146.506.371	1.408.217.497.835

(1) Là chi phí đầu tư xây dựng dự án "di dời, mở rộng nhà máy Giấy Hoàng Hà" tại cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Tổng chi phí đầu tư theo Báo cáo

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng

Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

kiểm toán độc lập về kiểm toán báo cáo quyết toán chi phí dự án hoàn thành ngày 31 tháng 03 năm 2025 là 1.274.097.061.465 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT). Ngày 04 tháng 02 năm 2025, nhà máy mới đã kết thúc quá trình vận hành thử nghiệm và chính thức đi vào hoạt động nên giá trị TSCĐ đã kết chuyển trong kỳ là 1.274.097.061.464 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT). Chi phí xây dựng cơ bản dở dang cuối kỳ còn lại 5.774.912.302 đồng là giá trị dở dang của phần ép cọc hạng mục nhà kho số 09 (hạng mục này đã được điều chỉnh quy hoạch để mở rộng diện tích, nâng số tầng cao, điều chỉnh công năng nhằm tối ưu diện tích sử dụng đất cho nhà máy).

(2) Là chi phí đầu tư xây dựng dự án “Nhà máy sản xuất giấy” tại lô đất E8-KCN Đông Bắc Sông Cầu - KV1, thị xã Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên. Tổng mức đầu tư dự án 1.179 tỷ đồng. Công trình dự kiến hoàn thành, chuyển sang giai đoạn vận hành thử nghiệm cuối Quý I/2026 (sau khi nhận được Giấy phép môi trường của Bộ NNMT).

Toàn bộ giá trị tài sản và hệ thống dây chuyền, máy móc thiết bị thuộc 2 dự án trên được sử dụng để thế chấp cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tiên Sơn.

Đơn vị tính: VND

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Phải trả các nhà cung cấp khác	136.687.772.563	136.687.772.563	69.584.407.349	69.584.407.349
Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Giao Nhận An Phú	1.222.072.244	1.222.072.244	1.641.801.407	1.641.801.407
Công ty TNHH Tư vấn Sản xuất Giấy Hoàng Hà	17.648.312.360	17.648.312.360	4.217.978.180	4.217.978.180
Công ty TNHH Vương An Phú	8.136.406.052	8.136.406.052	-	-
Công ty TNHH Công nghệ sạch SUMEC COMPLETE EQUIPMENT & ENGINEERING CO., LTD	24.725.546.575	24.725.546.575	-	-
	34.341.535.150	34.341.535.150	-	-
Các nhà cung cấp khác	50.613.900.182	50.613.900.182	63.724.627.762	63.724.627.762
Cộng	136.687.772.563	136.687.772.563	69.584.407.349	69.584.407.349

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước của các khách hàng khác	2.969.014.320	518.780.698
Công ty Cổ phần Sản xuất Giấy Mỹ Hương	1.746.946.688	-
Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thuận Phát	-	448.774.144
Công ty TNHH Đầu tư HP ASIA	986.980.000	-
Các khách hàng khác	235.087.632	70.006.554
Cộng	2.969.014.320	518.780.698

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
 Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

14. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Giảm do thoái vốn ở công ty con	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.313.655.684	-	2.081.966.395	(2.222.692.215)	(1.616.477.534)	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	233.166.925	34.708.538.425	(34.475.371.500)	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.527.468.658	-	17.989.708.963	(14.710.854.993)	(1.283.216.558)	-
Thuế thu nhập cá nhân	62.850.000	-	80.712.672	(144.784.897)	-	5.722.225
Thuế tài nguyên	-	-	54.360.000	(54.360.000)	-	-
Thuế nhà đất	-	-	661.487.358	(661.487.358)	-	-
Các loại thuế khác	-	-	4.000.000	(4.000.000)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	193.677.335	(193.677.335)	-	-
Cộng	7.903.974.342	233.166.925	55.774.451.148	(52.467.228.298)	(2.899.694.092)	5.722.225

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của Cơ quan thuế. Do việc áp dụng Luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể bị thay đổi theo quyết định của Cơ quan thuế.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho hàng xuất khẩu là 0%, hàng tiêu thụ trong nước 8% và 10%, nước là 5%.

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	6.614.642.324	1.055.268.184
Chi phí lãi vay phải trả	6.134.206.938	990.401.297
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	480.435.386	64.866.887
Cộng	6.614.642.324	1.055.268.184

16. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	718.000.000	553.500.000
Thù lao hội đồng quản trị và ban kiểm soát	718.000.000	553.500.000
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>	95.021.771.231	3.556.908.654
Kinh phí công đoàn	666.280.708	567.218.761
Bảo hiểm xã hội	24.248.315	60.077.564
Bảo hiểm y tế	3.084.538	8.220.915
Bảo hiểm thất nghiệp	192.784	13.765.040
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	500.000.000	-
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	-	2.907.626.374
Phải trả Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (thanh toán L/C)	92.532.964.886	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.295.000.000	-
Cộng	95.739.771.231	4.110.408.654

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hả, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

17. Vay và nợ thuê tài chính

a) Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phải trả các tổ chức và cá nhân khác	980.897.138.981	980.897.138.981	895.940.971.071	895.940.971.071
Vay ngắn hạn ngân hàng	876.029.092.153	876.029.092.153	800.290.341.243	800.290.341.243
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Tiên Sơn (a)	590.891.192.041	590.891.192.041	440.281.331.028	440.281.331.028
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công (b)	54.887.775.966	54.887.775.966	19.975.976.323	19.975.976.323
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng (c)	21.622.761.000	21.622.761.000	6.930.000.000	6.930.000.000
Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. - Chi nhánh thành phố Hà Nội (d)	57.231.502.956	57.231.502.956	99.713.150.679	99.713.150.679
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (e)	48.223.008.896	48.223.008.896	47.712.798.116	47.712.798.116
Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ Hưng (f)	42.991.076.966	42.991.076.966	22.649.504.299	22.649.504.299
Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Hoàn Kiếm	-	-	39.010.032.922	39.010.032.922
Ngân hàng Huanan Commercial Bank (g)	60.181.774.328	60.181.774.328	62.558.319.253	62.558.319.253
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Thành Đô	-	-	61.459.228.623	61.459.228.623
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.17b)	88.000.000.000	88.000.000.000	84.000.000.000	84.000.000.000
Nợ thuê tài chính đến hạn trả (xem thuyết minh số V.17b)	16.868.046.828	16.868.046.828	11.650.629.828	11.650.629.828
Cộng	980.897.138.981	980.897.138.981	895.940.971.071	895.940.971.071

(a) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tiên Sơn theo các hợp đồng hạn mức sau:
- Thỏa thuận cấp tín dụng số 01/2025-TTCTD/NHCT284-HHPGLOBAL ngày 6/5/2025; Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HDCVHM/NHCT284-HHPGLOBAL, ngày 6/5/2025 với hạn mức tín dụng là 500.000.000.000 đồng; Thời hạn duy trì hạn mức từ ngày 06/05/2025 đến hết ngày 30/04/2026. Mục đích vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh giấy bao bì và các sản phẩm liên quan thuộc ngành giấy. Lãi suất cho vay được quy định theo từng khế ước nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bởi:
+ Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01/2023/HĐBĐ/NHCT284-QTS HHP GLOBAL ngày 9/4/2024. Tài sản thế chấp là toàn bộ các Quyền đòi nợ luân chuyển của Công ty đối với các bên có nghĩa vụ thanh toán trong quá trình kinh doanh hình thành từ vốn vay do Ngân hàng tài trợ.
+ Hợp đồng thế chấp hàng hóa số 02/2024/HĐBĐ/NHCT284-HTK HHP GLOBAL ngày 9/4/2024. Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng quyền thế chấp hàng hóa số 01/2024/VBSDBS HĐBĐ/NHCT284-HTK-HHP ngày 26/09/2024.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hà, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- + Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01/2024/HĐBĐ/NHCT284-TSGLVĐ-HHP-KIEUHA ngày 28/04/2024. Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK926926 do Sở Tài Nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 26/04/2018 tại số 194 đường Kiều Hà, phường Đồng Hải, thành phố Hải Phòng.
- + Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01/2024/HĐBĐ/NHCT284-QTSDA/HHP ngày 09/08/2024. Tài sản thế chấp là toàn bộ các quyền, lợi ích gắn liền hoặc phát sinh từ dự án Di dời, mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà, tại Cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, Xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.
- + Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng quyền thế chấp tài sản số 01/2024/VBSDBS HBBĐ/NHCT284-QTS-HHP ngày 26/09/2024.
- + Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị số 03/2024/HĐBĐ/NHCT284-MMTB-HHP ngày 09/08/2024. Tài sản thế chấp là động sản từ dự án Di dời, mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà, tại Cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, Xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.
- + Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2024/HĐBĐ/NHCT284-QSDD-HHP-PHUONG ngày 26/08/2024, thế chấp thửa đất số 773, tờ bản đồ số 71 tại Phường Cộng Hòa, Thành phố Chí Linh, Hải Dương.
- + Các hợp đồng cầm cố tiền gửi có kỳ hạn được ký giữa Công ty cổ phần HHP GLOBAL và ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Tiên Sơn.
- + Toàn bộ dự án nhà máy giấy Hoàng Hà Hải Phòng: Bao gồm giá trị quyền sử dụng đất, giá trị tài sản trên đất và hệ thống dây chuyền, máy móc thiết bị hình thành trong tương lai tại dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà, cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, Thành Phố Hải Phòng.
- Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HĐCVHM/NHCT284-HHPY ngày 11/11/2025 với hạn mức tín dụng là 200.000.000.000 đồng; Thời hạn duy trì hạn mức từ ngày 11/11/2025 đến hết ngày 11/11/2026. Mục đích vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Lãi suất cho vay được quy định theo từng kỳ ước nhận nợ. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là các bất động sản của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Dầu Tư Hoàng Hà tại: "Dự án xây dựng nhà ở thương mại tại Phường Anh Dũng, Phường Hưng Đạo, TP Hải Phòng", cụ thể như sau:
 - + Các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DE 995644, DE 995645, DG 836024, DG 836025, DG 836026, DG 836027, DG 836028, DG 836031, DG 836097, DG 836098, DG 836099, DG 836100 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 17 tháng 06 năm 2022 cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu tư Hoàng Hà.
- Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HĐCVHM/NHCT284-3C ngày 26/02/2025 với hạn mức tín dụng là 65.000.000.000 đồng; Thời hạn duy trì hạn mức từ ngày 26/02/2025 đến hết ngày 26/02/2026. Mục đích vay vốn để kinh doanh bột giấy, giấy kraft và giấy các loại. Lãi suất cho vay được quy định theo từng kỳ ước nhận nợ. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là các hợp đồng tiền gửi đang được thế chấp tại Ngân hàng của Công ty Cổ phần HHP Global.
- (b) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 01/25/HM/14185005 ký ngày 18/07/2025 và hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01 ngày 09/10/2025. Hạn mức cho vay không vượt quá 55.000.000.000 VND. Thời hạn Cho vay của mỗi khoản nợ tối đa là 06 tháng và được ghi trên từng giấy nhận nợ. Mục đích sử dụng vốn vay là tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng không bao gồm nhu cầu ngắn hạn phục vụ cho các hoạt động đầu tư tài sản cố định.
- Tài sản đảm bảo khoản vay bao gồm:
 - + Nhà kho và văn phòng làm việc hình thành trên đất của Công ty TNHH tư vấn sản xuất giấy Hoàng Hà, Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101149782 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 14/06/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 29/12/2017 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 792947 do Sở tài nguyên và Môi trường Thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/11/2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

+ Thẻ chấp bất động sản theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số: BD 772273 số vào sổ cấp GCN: CH00531 4690/2010/QĐ-UBND quần Đồng Đa cấp ngày 24/12/2010 địa chỉ tại: số 40 ngõ 69 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, Hà Nội, theo hợp đồng thế chấp số 3819.2020/HĐTC ngày 24/9/2020 và các phụ lục sửa đổi kèm theo

+ Thẻ chấp hàng hóa luân chuyển và quyền đòi nợ phát sinh từ hợp đồng kinh doanh thương mại theo hợp đồng thế chấp số 01/2019/HĐTC-TSBDS ngày 20/06/2019 và hợp đồng sửa đổi bổ sung kèm theo ký giữa khách hàng và ngân hàng.

+ Thẻ chấp bất động sản theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên thửa đất số 459, tờ bản đồ số 5, diện tích 171,0 m² có địa chỉ tại: Thửa N6-18 lô N6, Dự án xây dựng nhà ở thương mại, phường Hưng Đạo, TP. Hải Phòng theo Hợp đồng thế chấp số 01/25/HĐTC/14185005 ngày 03/10/2025.

(c) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số BCLC-5228-01 ký ngày 14/04/2025 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ. Hạn mức tín dụng được cấp là 200.000.000.000 VND trong đó: Hạn mức cho vay: 200.000.000.000 VND; hạn mức L/C: 200.000.000.000 VND; hạn mức chiết khấu Hối phiếu đòi nợ: 200.000.000.000 VND. Thời hạn sử dụng hạn mức tín dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh giấy, bột giấy các loại. Thời hạn mỗi khoản vay không vượt quá 6 tháng, lãi suất được quy định cụ thể tại từng văn bản nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bởi:

+ Hợp đồng thế chấp số BCLC-61140-01 ngày 23/5/2025. Tài sản đảm bảo là 2 chiếc xe ô tô BKS 15K-286.42 và BKS 15K-284.81.

(d) Là khoản vay Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hà Nội theo các hợp đồng cấp tín dụng sau:

- Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 30250099 ngày 08 tháng 10 năm 2025. Hạn mức tín dụng 80 tỷ VND. Lãi suất được áp dụng cho khoản tín dụng theo từng kỳ tính lãi. Mục đích chi dùng khoản tín dụng được cấp để nhập khẩu và/hoặc mua nội địa nguyên vật liệu, hàng hóa nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thời hạn cho vay đối với khoản ứng vay được cấp dưới hình thức Chuyển trả theo chứng từ nhập khẩu, chấp nhận trả tiền đổi lấy chứng từ mua trong nước. Thư tín dụng trả ngay là 180 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày góp vốn. Khoản vay được đảm bảo bằng các tài sản/biến pháp sau:

+ Bảo lãnh cá nhân do bà Trần Thị Thu Phương và ông Nguyễn Vinh Quang ký phát cho ngân hàng hưởng lợi.

+ Tiền gửi tài khoản.

+ Bất động sản: theo hợp đồng thế chấp tài sản số LUR-BD 112/08 được bên vay ký kết ngày 10/11/2023 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thế chấp cho Ngân hàng First Commercial Bank, LTD. Thành phố Hà Nội hưởng lợi.

- Hợp đồng cho vay hạn mức số 30250045 ngày 03/07/2025 với hạn mức tín dụng là 30.000.000.000 đồng; Thời hạn duy trì hạn mức 1 năm kể từ ngày ký hợp đồng. Mục đích vay vốn để mua nội địa nguyên vật liệu, hàng hóa phụ vụ sản xuất kinh doanh. Lãi suất cho vay được quy định theo từng khế ước nhận nợ. Tài sản đảm bảo là khoản bảo lãnh của bà Trần Thị Thu Phương và Công ty Cổ phần HHP Global, và số tiết kiệm có kỳ hạn mở tại Ngân hàng First Commercial Bank, Ltd. - Chi nhánh thành phố Hà Nội.

(e) Là khoản vay ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh theo hợp đồng tín dụng số 130004184791 ngày 09/02/2023. Thỏa thuận gia hạn số 04 – sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 130004184791 ngày 09/02/2023 này được lập ngày 25 tháng 08 năm 2025. Giá trị hạn mức tín dụng là 2.000.000 USD, thời hạn duy trì hạn mức gia hạn theo Thỏa thuận số 04 đến ngày 08/08/2026. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh giấy Kraft, kinh doanh bột giấy, giấy phế liệu, giấy nguyên liệu. Thời hạn cho vay đối với mỗi khoản vay không quá 06 tháng và được quy định cụ

thể tại từng đơn rút vốn vay kiêm khế ước nhận nợ. Lãi suất vay theo thông báo của Ngân hàng tại từng đơn rút vốn vay kiêm khế ước nhận nợ điều chỉnh ba tháng một lần trong suốt thời hạn vay. Điều kiện sử dụng hạn mức tín dụng là hoàn tất các thủ tục thế chấp tài khoản tiền gửi trước giải ngân. Giá trị gốc của tài khoản tiền gửi phải luôn bằng ít nhất 30% tổng dư nợ tại bất kỳ thời điểm nào.

(f) Là khoản vay Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam – Chi nhánh Phú Mỹ Hưng theo hợp đồng cho vay hạn mức số VN123003865/WBVN2025/202 ký ngày 18/04/2025 và phụ lục sửa đổi, bổ sung hợp đồng cho vay số 01/PLHDCV-VN123003865/WBVN2025/202 ngày 20/11/2025. Hạn mức tín dụng được cấp là 43.000.000.000 VND, mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, lãi suất vay theo từng khế ước nhận nợ, thời gian duy trì hạn mức đến 21 tháng 4 năm 2026, thời hạn vay của mỗi khoản vay không quá 06 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng tiền gửi có kỳ hạn của Công ty tại ngân hàng và được bảo lãnh bởi cả nhân bà Trần Thị Thu Phương, Tổng Giám đốc Công ty.

(g) Là khoản vay Ngân hàng Huanan Commercial bank, LTD. - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng số HNHCMCFL-S/38/2025 ngày 25/04/2025. Hạn mức tín dụng là 2.500.000 USD, thời gian duy trì hạn mức là 12 tháng kể từ ngày 17/04/2025. Mục đích vay: Tài trợ cho việc mở tín dụng chứng từ L/C để nhập khẩu nguyên vật liệu và linh kiện phục vụ sản xuất và tài trợ ngân hạn cho việc mua sắm nguyên vật liệu hoặc các yêu cầu về vốn lưu động khác. Khoản vay được đảm bảo bởi:

- Hợp đồng đảm bảo bằng chứng chỉ tiền gửi có kỳ hạn số HNHCMCTD-6/2024 ngày 28/05/2024.
- Hợp đồng bảo lãnh cá nhân ký kết giữa Ngân hàng và bà Trần Thị Thu Phương.
- Hợp đồng bảo lãnh cá nhân ký kết giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Vinh Quang.
- Hợp đồng bảo lãnh liên đới ký kết giữa Ngân hàng và bà Trần Thị Thu Phương và ông Nguyễn Vinh Quang.

Đơn vị tính: VND

Chi tiết phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Giảm do thoái vốn	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	800.290.341.243	1.859.195.111.659	-	(1.715.067.132.126)	(68.389.228.623)	876.029.092.153
Vay dài hạn đến hạn trả	84.000.000.000	-	88.000.000.000	(84.000.000.000)	-	88.000.000.000
Nợ thuê tài chính đến hạn trả	11.650.629.828	-	16.885.426.139	(11.668.009.139)	-	16.868.046.828
Cộng	895.940.971.071	1.859.195.111.659	104.885.426.139	(1.810.735.141.265)	(68.389.228.623)	980.897.138.981

b) Vay và nợ thuế tài chính dài hạn

Vay và nợ thuế tài chính dài hạn phải trả các tổ chức và cá nhân khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay dài hạn ngân hàng	1.316.760.582.048	1.316.760.582.048	848.293.972.040	848.293.972.040
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Tiên Sơn (a)	1.125.301.313.868	1.125.301.313.868	806.535.613.721	806.535.613.721
Ngân hàng Công nghiệp Hàn Quốc (b)	1.025.301.313.868	1.025.301.313.868	806.535.613.721	806.535.613.721
Nợ thuế tài chính	100.000.000.000	100.000.000.000		
Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam(c)	67.459.268.180	67.459.268.180	41.758.358.319	41.758.358.319
Công ty Cho thuê Tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease (d)	64.326.768.796	64.326.768.796	36.980.341.691	36.980.341.691
Vay dài hạn các cá nhân khác (e)	3.132.499.384	3.132.499.384	4.778.016.628	4.778.016.628
Cộng	124.000.000.000	124.000.000.000	-	-
	1.316.760.582.048	1.316.760.582.048	848.293.972.040	848.293.972.040

(a) Là khoản vay ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Tiên Sơn theo các hợp đồng cấp hạn mức sau:

- Hợp đồng cho vay dự án đầu tư số 01/2024-HDDCVDDDT/NHCT284-DU AN HHP ngày 11 tháng 07 năm 2024, Hạn mức tín dụng của khoản vay là 745.202.000.000 đồng với thời hạn là 84 tháng được tính từ ngày tiếp theo của ngày Bên cho vay giải ngân khoản nợ đầu tiên. Mục đích cho vay tài trợ toàn bộ dự án gốc vay tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt - CN Hải Phòng để thanh toán các khoản chi phí hợp lý hợp lệ, hợp pháp đầu tư Dự án di dời, mở rộng nhà máy giấy Hoàng Hà.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay bao gồm:

- + Toàn bộ dự án nhà máy giấy Hoàng Hà Hải Phòng: Bao gồm giá trị quyền sử dụng đất, giá trị tài sản trên đất và hệ thống dây chuyền, máy móc thiết bị hình thành trong tương lai tại dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà, cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, Thành Phố Hải Phòng.
- + Hai triệu cổ phiếu HHP của bà Trần Thị Thu Phương.

- Hợp đồng cho vay dự án đầu tư số 01/2024-HDDCVDDDT/NHCT284-PHU YEN ngày 06/06/2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng cho vay dự án đầu tư kỳ ngày 01/10/2025. Hạn mức cho vay là 750.000.000.000 VND, thời hạn duy trì hạn mức đến ngày 31/12/2025. Mục đích vay: Thanh toán các chi phí đầu tư hợp pháp của Dự án Nhà máy sản xuất giấy tại Lô E8, Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu - Khu vực I, xã Xuân Hải, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Cấp tín dụng có bảo đảm một phần bằng tài sản. Tài sản bảo đảm là:

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Toàn bộ dự án nhà máy giấy Hoàng Hà Phú Yên: Bao gồm tài sản gắn liền với đất và hệ thống dây chuyền, máy móc thiết bị hình thành trong tương lai/đã hình thành của nhà máy giấy Hoàng Hà Phú Yên.

- Nhận thế chấp bổ sung: Toàn bộ các quyền, lợi ích gắn liền hoặc phát sinh từ Dự án (bao gồm nhưng không giới hạn quyền thụ hưởng số tiền bảo hiểm; quyền đòi nợ và thụ hưởng số tiền đòi nợ,...) phát sinh từ các Hợp đồng mua bán, góp vốn, hợp tác kinh doanh, cho thuê của Dự án (nếu có); Hợp đồng thi công xây dựng, cung cấp dịch vụ, mua sắm trang thiết bị của Dự án và các Hợp đồng khác có liên quan đến Dự án (nếu có); lợi tức thu được từ việc kinh doanh, khai thác giá trị của quyền sử dụng đất hoặc tài sản gắn liền với đất của Dự án).

(b) Là khoản vay ngân hàng Công nghiệp Hàn Quốc – Chi nhánh Hà Nội theo hợp đồng vay số 0774-2025/HHP/001 ký ngày 27/08/2025 và phụ lục số 01 ký ngày 15/12/2025. Hạn mức tín dụng của khoản vay là 200.000.000.000 đồng với thời hạn vay đến hết 31/05/2031. Mục đích cho vay là trả nợ trước hạn khoản vay dự án đầu tư số 01/2024-HDCVDĐT/NHCT284-DU AN HHP ngày 11/07/2024 ký giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tiên Sơn và Công ty Cổ phần HHP Global. Tài sản đảm bảo là Thư bảo lãnh được cấp bởi Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tiên Sơn.

(c) Là khoản nợ thuế tài chính với Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam theo các hợp đồng cho thuê tài chính sau:

- Hợp đồng cho thuê tài chính số 42.22.19/CTTC ký ngày 22 tháng 12 năm 2022. Tài sản thuê tài chính là lò hơi tầng sôi công suất 38.5 tấn thuộc dự án nhà máy giấy Hoàng Hà công suất 100.000 tấn/năm tại cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng. tổng giá trị tài sản cho thuê là 46.860.000.000 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 35.145.000.000 VND, thời gian cho thuê là 84 tháng, thời gian ân hạn 12 tháng.

- Hợp đồng cho thuê tài chính số 42.23.06/CTTC ký ngày 09 tháng 10 năm 2023. Tài sản thuê tài chính là 12 xe nâng thương hiệu UNICARRIERS và LIUGONG, tổng giá trị tài sản cho thuê là 10.880.892.000 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 9.067.410.000 VND, thời gian cho thuê là 60 tháng, thời gian ân hạn 3 tháng.

- Hợp đồng cho thuê tài chính số 42.23.07/CTTC ký ngày 09 tháng 10 năm 2023. Tài sản thuê tài chính là hệ thống điện mặt trời áp mái, tổng giá trị tài sản cho thuê là 15.792.379.704 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 11.844.284.778 VND, thời gian cho thuê là 72 tháng, thời gian ân hạn 3 tháng.

- Hợp đồng cho thuê tài chính số 42.23.08/CTTC ký ngày 10 tháng 10 năm 2023. Tài sản thuê tài chính là bàn cân điện tử 80 tấn, tổng giá trị tài sản cho thuê là 927.234.000 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 741.787.200 VND, thời gian cho thuê là 48 tháng, thời gian ân hạn 3 tháng.

- Hợp đồng cho thuê tài chính số 42.25.02/CTTC ký ngày 20 tháng 03 năm 2025. Tài sản thuê tài chính là Hệ thống nồi hơi tầng sôi công suất 38.5 tấn/h thuộc dự án nhà máy sản xuất giấy Hoàng Hà Phú Yên công suất 100.000 tấn/năm tại KCN Đông Bắc Sông Cầu, Xã Xuân Hải, Thị Xã Sông Cầu, Phú Yên, tổng giá trị tài sản cho thuê là 56.980.000.000 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 42.735.000.000 VND, thời gian cho thuê là 84 tháng, thời gian ân hạn: kỳ thanh toán đầu tiên không chậm hơn 30/04/2026.

- Hợp đồng cho thuê tài chính số 42.25.01/CTTC ký ngày 20 tháng 02 năm 2025. Tài sản thuê tài chính là Hệ thống Cầu trục thuộc dự án nhà máy sản xuất giấy Hoàng Hà Phú Yên công suất 100.000 tấn/năm tại KCN Đông Bắc Sông Cầu, Xã Xuân Hải, Thị Xã Sông Cầu, Phú Yên, tổng giá trị tài sản cho

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng

Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

thuế là 13.232.160.000 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 11.247.336.000 VND, thời gian cho thuê là 84 tháng, thời gian ân hạn: kỳ thanh toán đầu tiên không chậm hơn 30/04/2026.

(d) Là khoản nợ thuế tài chính với Công ty Cho thuê Tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease theo các hợp đồng cho thuê tài chính sau:

- Hợp đồng cho thuê tài chính số B2309019P2 ký ngày 28 tháng 09 năm 2023. Tài sản thuê tài chính là hệ thống điều hòa, quạt gió, tổng giá trị tài sản cho thuê là 4.267.191.642 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 3.285.737.564 VND, thời gian cho thuê là 60 tháng.
- Hợp đồng cho thuê tài chính số B2310414P2 ký ngày 28 tháng 11 năm 2023. Tài sản thuê tài chính là hệ thống bơm tuần hoàn tái sử dụng, tổng giá trị tài sản cho thuê là 2.246.329.227 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 2.021.696.304 VND, thời gian cho thuê là 60 tháng.
- Hợp đồng cho thuê tài chính số C2310413P2 ký ngày 25 tháng 12 năm 2023. Tài sản thuê tài chính là dây chuyền nghiền rác, tổng giá trị tài sản cho thuê là 3.228.145.360 VND (đã bao gồm VAT). Số tiền cho thuê là 2.905.330.824 VND, thời gian cho thuê là 60 tháng.

(e) Là khoản vay các cá nhân với thời hạn 3 năm, mục đích để phục vụ sản xuất kinh doanh.

Chi tiết phát sinh vay và nợ thuế tài chính dài hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	Số cuối năm
Vay dài hạn ngân hàng	806.535.613.721	506.765.700.147	(100.000.000.000)	(88.000.000.000)	1.125.301.313.868
Nợ thuế tài chính	41.758.358.319	42.586.336.000	-	(16.885.426.139)	67.459.268.180
Vay dài hạn các cá nhân khác	-	140.000.000.000	(16.000.000.000)	-	124.000.000.000
Cộng	848.293.972.040	689.352.036.147	(116.000.000.000)	(104.885.426.139)	1.316.760.582.048

Đơn vị tính: VND

18. Quỹ khen thưởng phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Giảm do thoái vốn	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	6.985.537.709	984.461.364	(5.187.449.133)	(1.758.309.105)	1.024.240.835
Quỹ phúc lợi	6.367.471.350	984.461.364	(5.141.788.196)	(1.375.257.105)	834.887.413
Cộng	13.353.009.059	1.968.922.728	(10.329.237.329)	(3.133.566.210)	1.859.128.248

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

19. Vốn chủ sở hữu

a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số dư đầu năm trước	620.238.100.000	10.885.877.418	76.862.011.589	57.061.866.559	765.047.855.566
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	40.305.330.000	-	(40.305.330.000)	-	-
Phát hành cổ phiếu thu bằng tiền	200.000.000.000	-	-	-	200.000.000.000
Tăng vốn từ quỹ đầu tư phát triển	5.000.000.000	(5.000.000.000)	-	-	-
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	18.688.349.933	5.108.284.724	23.796.634.657
Trích lập các quỹ	-	1.636.811.778	(3.761.140.395)	(370.441.361)	(2.494.769.978)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	(3.060.659.341)	(3.060.659.341)
Tăng do hợp nhất	-	-	25.933.197	49.024.916.209	49.050.849.406
Số dư cuối năm trước	865.543.430.000	7.522.689.196	51.509.824.324	107.763.966.790	1.032.339.910.310
Số dư đầu năm nay	865.543.430.000	7.522.689.196	51.509.824.324	107.763.966.790	1.032.339.910.310
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	48.005.394.999	4.094.443.629	52.099.838.628
Trích lập các quỹ	-	1.710.768.574	(3.628.060.470)	(51.630.831)	(1.968.922.727)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	(3.571.250.000)	(3.571.250.000)
Tăng/Giảm do thoái vốn	-	-	178.570	(47.994.188.224)	(47.994.009.654)
Tăng do góp vốn	-	-	-	101.430.000.000	101.430.000.000
Số dư cuối năm nay	865.543.430.000	9.233.457.770	95.887.337.423	161.671.341.364	1.132.335.566.557

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
 Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Tỷ lệ nắm giữ	Giá trị	Tỷ lệ nắm giữ
Bà Trần Thị Thu Phương	86.148.270.000	9,95%	86.148.270.000	9,95%
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	71.561.080.000	8,27%	71.561.080.000	8,27%
WARDHAVEN VIETNAM FUND	57.347.640.000	6,63%	57.347.640.000	6,63%
Các cổ đông khác	650.486.440.000	75,15%	650.486.440.000	75,15%
Cộng	865.543.430.000	100,00%	865.543.430.000	100,00%

c, Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	86.554.343	86.554.343
Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng	86.554.343	86.554.343
- Cổ phiếu phổ thông	86.554.343	86.554.343
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	86.554.343	86.554.343
- Cổ phiếu phổ thông	86.554.343	86.554.343
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND

d, Phân phối lợi nhuận

Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 01/2025/HHP/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 06 năm 2025 quyết định phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Trích lập quỹ đầu tư phát triển	: 10% lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2024 số tiền 1.710.768.574 đồng
Trích lập quỹ khen thưởng	: 5% lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2024 số tiền 855.384.287 đồng
Trích lập quỹ phúc lợi	: 5% lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2024 số tiền 855.384.287 đồng

Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 01/2025/3CPRO/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12 tháng 06 năm 2025 quyết định phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro (Công ty con) như sau:

Trích lập quỹ đầu tư phát triển	: 10% lợi nhuận sau thuế công ty con năm 2024 số tiền 258.154.153 đồng
Trích lập quỹ khen thưởng	: 5% lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2024 số tiền 129.077.077 đồng
Trích lập quỹ phúc lợi	: 5% lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2024 số tiền 129.077.077 đồng

20. Các khoản mục ngoài Bảng Cân đối kế toán hợp nhất**A, Ngoại tệ các loại**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dollar Mỹ (USD)	164.177,79	571,91

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Đơn vị tính: VND

01. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	1.992.000.485.972	1.793.421.792.849
Doanh thu bán thành phẩm	1.126.178.664.239	75.985.564.500
Doanh thu khác	5.690.919.124	1.188.200.384
Cộng	<u>3.123.870.069.335</u>	<u>1.870.595.557.733</u>

02. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	1.956.232.202.329	1.749.708.345.848
Giá vốn của thành phẩm đã bán	963.506.098.221	60.328.217.997
Giá vốn khác	4.239.463.963	2.593.417.104
Cộng	<u>2.923.977.764.513</u>	<u>1.812.629.980.949</u>

03. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi, cho vay	7.287.140.146	6.726.371.839
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	4.165.174.206	1.494.653.437
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	695.064.981	-
Cộng	<u>12.147.379.333</u>	<u>8.221.025.276</u>

04. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	103.259.253.289	24.695.483.727
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	709.989.114	489.234.132
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	255.851.150	65.881.655
Lỗ do thanh lý công ty con	6.071.179.327	-
Chi phí tài chính khác	-	78.597.093
Cộng	<u>110.296.272.880</u>	<u>25.329.196.607</u>

05. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.464.851.563	2.460.761.551
Chi phí vật liệu, bao bì	55.891.835	-
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	40.822.064	18.977.614
Chi phí khấu hao tài sản cố định	275.308.456	191.256.783
Chi phí dịch vụ mua ngoài	14.744.010.224	2.834.891.933
Các chi phí khác	242.000	181.399.121
Cộng	<u>16.581.126.142</u>	<u>5.687.287.002</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

06. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	5.729.000.558	2.401.883.225
Chi phí vật liệu quản lý	15.067.617	-
Chi phí đồ dùng văn phòng	1.213.435.876	260.040.169
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.385.620.638	445.289.597
Thuế, phí và lệ phí	1.963.107.686	932.434.596
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.831.244.933	2.202.949.563
Các chi phí khác	2.895.295.136	779.170.055
Cộng	17.032.772.444	7.021.767.205

07. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	533.865
Tiền phạt vi phạm hợp đồng	131.683.200	-
Thu nhập khác	104.739.643	209.594.368
Cộng	236.422.843	210.128.233

08. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Thuế bị phạt, bị truy thu, phạt hành chính	356.641.530	324.971.056
Chi phí khác	47.482.911	2.153.032
Cộng	404.124.441	327.124.088

09. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	71.232.689.599	29.949.190.815
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
Các khoản điều chỉnh tăng		
Tiền truy thu thuế, phạt thuế, chi phí khác	397.749.923	324.971.056
Thù lao HĐQT, BKS không trực tiếp điều hành	504.000.000	456.000.000
Điều chỉnh tăng do hợp nhất	6.513.177.455	3.565.576.125
Chi phí lãi vay không được trừ	20.650.071.800	-
Các khoản điều chỉnh giảm		
Lãi lỗ trong công ty liên kết	(3.280.896.608)	(2.043.435.874)
Lãi chênh lệch đánh giá tỷ giá cuối kỳ tiền, phải thu	(295.196.717)	-
Thu nhập chịu thuế	95.721.595.452	32.252.302.122
Thu nhập tính thuế	95.721.595.452	32.252.302.122
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	19.144.319.091	6.450.460.424

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

10. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	48.005.394.999	18.688.349.933
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	(4.800.539.500)	(1.968.922.728)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	(4.800.539.500)	(1.968.922.728)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	43.204.855.499	16.719.427.205
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	86.554.343	80.560.398
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	499	208

(*) Số liệu năm nay tạm trích theo tỷ lệ như nghị quyết phân phối với lợi nhuận năm trước. Tỷ lệ tạm tính kỳ này là: 10% lợi nhuận sau thuế. Số lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu năm trước được tính lại theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 01/2025/HHP/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 06 năm 2025 và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 01/2025/3CPRO/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12 tháng 06 năm 2025 quyết định phân phối lợi nhuận năm 2024.

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	86.554.343	62.023.810
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành năm 2024 thu bằng tiền	-	14.006.055
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành để trả cổ tức	-	4.530.533
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm/kỳ	86.554.343	80.560.398

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	641.773.801.220	55.254.538.231
Chi phí nhân công	30.343.115.374	8.398.323.383
Chi phí khấu hao tài sản cố định	72.139.205.128	18.024.483.464
Chi phí dịch vụ mua ngoài	237.939.664.316	24.203.100.880
Chi phí khác	3.624.730.671	1.893.003.772
Cộng	985.820.516.709	107.773.449.730

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**1. Các giao dịch không bằng tiền**

Trong năm công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi nhập gốc	705.376.128	1.890.342.748
Bù trừ tiền đặt cọc và tiền nợ thuê tài chính phải trả	-	644.134.960
Bù trừ tiền đặt cọc và tiền lãi vay phải trả	-	5.776.042
Nhận nợ thuê tài chính	-	12.784.079.186

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

Cam kết bảo lãnh

Ngoài ra, bà Trần Thị Thu Phương, ông Nguyễn Vinh Quang, ông Nguyễn Văn Sỹ - bà Phan Thị Hà và Công ty TNHH Tư vấn Sản xuất giấy Hoàng Hà còn dùng quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của mình và thư bảo lãnh cá nhân để bảo đảm cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công, Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. - Chi nhánh thành phố Hà Nội, Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ Hưng, Ngân hàng Hua Nan Commercial bank, LTD. - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể:

Đơn vị tính: VND

Thông tin	Diện tích	Địa chỉ	Thuộc sở hữu	Giá trị TSĐB
GCN số CV 316697, số vào sổ cấp GCN: CH-12544 do UBND TP Chí Linh, Hải Dương cấp ngày 29/06/2020	156m ²	Phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương	Bà Trần Thị Thu Phương	3.000.000.000 VND
GCN số BV 467332, số vào sổ cấp GCN: CH-01264 do UBND quận Hà Đông, TP. Hà Nội cấp ngày 17/10/2014	113,4m ²	Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, TP. Hà Nội	Bà Trần Thị Thu Phương và ông Nguyễn Trần Nhật Đức	23.413.208.940 VND
GCN số BD 772273, số vào sổ cấp GCN: CH-00531 do UBND quận Đống Đa cấp ngày 24/12/2010	41,9m ²	Số 40 ngõ 69 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	Ông Nguyễn Văn Sỹ và bà Phan Thị Hà	8.700.450.000 VND
GCN số CE 792947 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/11/2016	3.523,3m ²	Đường An Chân, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Công ty TNHH Tư vấn Sản xuất Giấy Hoàng Hà	8.308.698.000 VND

- + Bảo lãnh cá nhân do bà Trần Thị Thu Phương và ông Nguyễn Vinh Quang ký phát cho Ngân hàng FIRST BANK Comperial Bank, LTD. - Chi nhánh thành phố Hà Nội;
- + Bảo lãnh cá nhân bà Trần Thị Thu Phương tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ Hưng;
- + Hợp đồng bảo lãnh cá nhân ký kết giữa Ngân hàng Hua Nan Commercial bank, LTD. - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và bà Trần Thị Thu Phương;
- + Hợp đồng bảo lãnh cá nhân ký kết giữa Ngân hàng Hua Nan Commercial bank, LTD. - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và ông Nguyễn Vinh Quang;
- + Hợp đồng bảo lãnh liên đới ký kết giữa Ngân hàng Hua Nan Commercial bank, LTD. - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và bà Trần Thị Thu Phương và ông Nguyễn Vinh Quang.

Tại thời điểm 31/12/2025, công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh V.16.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong năm như sau:

		Đơn vị tính: VND	
	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT	120.000.000	120.000.000
Trần Thị Thu Phương	Phó chủ tịch HĐQT	522.816.667	426.000.000
Nguyễn Minh Tú	Ủy viên HĐQT	72.000.000	66.000.000
Nguyễn Thị Ngân	Ủy viên HĐQT	72.000.000	66.000.000
Nguyễn Tiến Vinh (miễn nhiệm ngày 20/06/2025)	Ủy viên HĐQT	254.201.333	421.927.262
Bùi Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc	72.000.000	66.000.000
Lê Thị Nguyên	Ủy viên HĐQT	72.000.000	66.000.000
Nguyễn Thị Thanh Vân (miễn nhiệm từ ngày 20/06/2025)	Trưởng ban kiểm soát	93.614.133	74.831.270
Trịnh Thị Hương (bổ nhiệm từ ngày 20/06/2025)	Trưởng ban kiểm soát	204.251.652	162.240.000
Đinh Thị Hồng	Thành viên BKS	48.000.000	36.000.000
Đinh Thị Bích Hạnh	Thành viên BKS	48.000.000	36.000.000
Nguyễn Vinh Quang	Phó Tổng Giám đốc	398.079.487	353.047.263
Bùi Thị Giang (miễn nhiệm từ ngày 01/06/2025)	Kế toán trưởng	104.333.333	52.120.000
Lê Văn Hoàn (bổ nhiệm từ ngày 01/06/2025)	Kế toán trưởng	78.846.154	-
(miễn nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2025)			
Phạm Thị Thủy (bổ nhiệm từ ngày 01/10/2025)	Kế toán trưởng	117.093.997	-

B, Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam(*)	Công ty con (đến ngày 30 tháng 6 năm 2025) Công ty liên kết (từ ngày 30 tháng 6 năm 2025 đến ngày 02 tháng 08 năm 2025)
Công ty Cổ phần Năng Lượng Xanh HHP	Công ty con
Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro	Công ty con
Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên	Công ty con
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà	Công ty liên kết

Trong năm, đơn vị không phát sinh giao dịch với các bên liên quan.

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thị trường. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thị trường.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan được trình bày tại thuyết minh V.5, V.16

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng

Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ Công ty cung cấp.

A, Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

Lĩnh vực sản xuất giấy

Lĩnh vực thương mại

Lĩnh vực khác

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Thương mại	Sản xuất	Khác	Cộng
Năm 2025				
- Doanh thu thuần từ bán hàng ra bên ngoài	1.991.990.467.872	1.126.178.664.239	5.690.919.124	3.123.860.051.235
- Doanh thu thuần từ bán hàng cho các bộ phận khác	-	-	-	-
- Chi phí phân bổ	1.974.865.639.931	1.073.329.503.545	4.264.516.562	3.052.459.660.038
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17.124.827.941	52.849.160.694	1.426.402.562	71.400.391.197
- Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và tài sản dài hạn				825.940.651.550
- Tổng chi phí khấu hao tài sản cố định và phân bổ chi phí trả trước dài hạn				74.718.685.017
Số dư cuối năm				
- Tài sản trực tiếp của bộ phận	576.040.364.939	2.624.532.573.622	-	3.200.572.938.561
- Tài sản không phân bổ				484.450.855.202
Tổng tài sản	576.040.364.939	2.624.532.573.622	-	3.685.023.793.763
- Nợ phải trả bộ phận	87.161.631.941	2.347.183.861.651	-	2.434.345.493.592
- Nợ phải trả không phân bổ			-	118.342.733.614
Tổng nợ phải trả	87.161.631.941	2.347.183.861.651	-	2.552.688.227.206
Năm 2024 (Trình bày lại)				
- Doanh thu thuần từ bán hàng ra bên ngoài	1.793.296.192.399	75.985.564.500	1.188.200.384	1.870.469.957.283
- Doanh thu thuần từ bán hàng cho các bộ phận khác	-	-	-	-
- Chi phí phân bổ	1.776.338.081.043	61.469.444.313	2.596.245.257	1.840.403.770.613
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16.958.111.356	14.516.120.187	(1.408.044.873)	30.066.186.670
- Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và tài sản dài hạn				233.444.985.188
- Tổng chi phí khấu hao tài sản cố định và phân bổ chi phí trả trước dài hạn				19.281.637.252
Số dư cuối năm				
- Tài sản trực tiếp của bộ phận	793.732.515.082	1.662.803.005.630	-	2.456.535.520.712
- Tài sản không phân bổ				418.346.037.455
Tổng tài sản	793.732.515.082	1.662.803.005.630	-	2.874.881.558.167
- Nợ phải trả bộ phận	66.713.422.615	1.747.105.927.845	-	1.813.819.350.460
- Nợ phải trả không phân bổ			-	28.722.297.397
Tổng nợ phải trả	66.713.422.615	1.747.105.927.845	-	1.842.541.647.857

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

B, Thông tin về khu vực địa lý

Thông tin về doanh thu, tài sản và chi phí hình thành tài sản cố định của bộ phận theo khu vực địa lý của công ty như sau:

	Việt Nam	Khu vực khác	Cộng
Năm 2025			
- Doanh thu thuần từ bán hàng ra bên ngoài	2.869.185.719,358	254.674.331,877	3.123.860.051,235
- Doanh thu thuần từ bán hàng cho các bộ phận khác	-	-	-
- Chi phí phân bổ	2.811.902.095,912	240.557.564,126	3.052.459.660,038
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	57.283.623,446	14.116.767,751	71.400.391,197
- Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và tài sản dài hạn			825.940.651,550
- Tổng chi phí khấu hao tài sản cố định và phân bổ chi phí trả trước dài hạn			74.718.685,017
Số dư cuối năm			
- Tài sản trực tiếp của bộ phận	195.746.909,452	205.759.607,540	401.506.516,992
- Tài sản không phân bổ			3.283.517,276,771
Tổng tài sản	195.746.909,452	205.759.607,540	3.685.023.793,763
- Nợ phải trả bộ phận	101.833.487,733	37.823.299,150	139.656.786,883
- Nợ phải trả không phân bổ			2.413.031,440,323
Tổng nợ phải trả	101.833.487,733	37.823.299,150	2.552.688.227,206
Năm 2024 (Trình bày lại)			
- Doanh thu thuần từ bán hàng ra bên ngoài	1.870.469.957,283	-	1.870.469.957,283
- Doanh thu thuần từ bán hàng cho các bộ phận khác	-	-	-
- Chi phí phân bổ	1.840.403.770,613	-	1.840.403.770,613
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30.066.186,670	-	30.066.186,670
- Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và tài sản dài hạn			233.444.985,188
- Tổng chi phí khấu hao tài sản cố định và phân bổ chi phí trả trước dài hạn			19.281.637,252
Số dư cuối kỳ			
- Tài sản trực tiếp của bộ phận	312.795.221,773	161.301.555,160	474.096.776,933
- Tài sản không phân bổ			2.400.784.781,234
Tổng tài sản	312.795.221,773	161.301.555,160	2.874.881.558,167
- Nợ phải trả bộ phận	70.103.188,047	-	70.103.188,047
- Nợ phải trả không phân bổ			1.772.438.459,810
Tổng nợ phải trả	70.103.188,047	-	1.842.541.647,857

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

Đơn vị tính: VND

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	35.108.754.582	16.524.916.087	35.108.754.582	16.524.916.087
Phải thu khách hàng	268.169.179.770	276.521.995.795	(*)	(*)
Các khoản phải thu khác	317.897.736.038	271.833.589.207	(*)	(*)
Cộng	621.173.799.390	564.880.501.089		
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	2.297.657.721.029	1.744.234.943.111	(*)	(*)
Phải trả người bán	136.687.772.563	69.584.407.349	(*)	(*)
Các khoản phải trả khác	95.739.771.231	4.110.408.654	(*)	(*)
Cộng	2.530.085.264.823	1.817.929.759.114		

(*) Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các công cụ tài chính do không có giá niêm yết trên thị trường và Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về các xác định giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Do vậy, Công ty không thuyết minh giá trị hợp lý của tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính. Giá trị hợp lý của công cụ tài chính này có thể khác với giá trị ghi sổ.

4. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

Đơn vị tính: VND

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối năm				
Vay và nợ	980.897.138.981	1.316.760.582.048	-	2.297.657.721.029
Phải trả người bán	136.687.772.563	-	-	136.687.772.563
Các khoản phải trả khác	95.739.771.231	-	-	95.739.771.231
Cộng	1.213.324.682.775	1.316.760.582.048	-	2.530.085.264.823
Số đầu năm				
Vay và nợ	895.940.971.071	656.293.972.040	192.000.000.000	1.744.234.943.111
Phải trả người bán	69.584.407.349	-	-	69.584.407.349
Các khoản phải trả khác	4.110.408.654	-	-	4.110.408.654
Cộng	969.635.787.074	656.293.972.040	192.000.000.000	1.817.929.759.114

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

6. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền và các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Địa chỉ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Rủi ro về giá khác

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

7. Thông tin về hoạt động liên tục

Báo cáo tài chính hợp nhất này được lập trên cơ sở hoạt động liên tục.

8. Các sự kiện quan trọng phát sinh sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào quan trọng phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2025 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

9. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Một số chỉ tiêu được phân loại lại trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 như sau:

	Mã số	Số liệu theo Báo cáo tài chính năm trước	Số liệu điều chỉnh lại	Đơn vị tính: VND Chênh lệch
Bảng cân đối kế toán				
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	207.081.538.034	-	(207.081.538.034)
Phải thu ngắn hạn khác	136	62.772.738.373	269.854.276.407	207.081.538.034
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	197	208	11
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	197	208	11

Người lập biểu

Nguyễn Thu Hiền

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thủy

Tổng Giám đốc



Trần Thị Thu Phương

Hải Phòng, ngày 30 tháng 03 năm 2026